

TÁC PHẨM

TÔI TỚ CHÚA LUISA PICCARRETA

TÁC GIẢ

LM. BERNARDINO GIUSEPPE BUCCI

NGƯỜI DỊCH

LM. GIUSE TRẦN ĐỨC ANH, OP

LM. GIUSE PHAN TẤN THÀNH, OP



MỤC LỤC

- GIỚI THIỆU

- LỜI TỰA

- VÀI NÉT VỀ TIỂU SỬ TÁC GIẢ: LM. BERNARDINO GIUSEPPE BUCCI

- CHƯƠNG I

1. TÓM LƯỢC TIỂU SỬ

2. NHỮNG NIÊN BIỂU QUAN TRỌNG

3. CÁC CHA GIẢI TỘI VÀ LINH HƯỚNG

4. CÁC GIÁM MỤC

5. DANH SÁCH CÁC TÁC PHẨM CỦA LUISA PICCARRETA

- CHƯƠNG II

1. VƯƠNG QUỐC THÁNH Ý CHÚA

2. MỘT VÀI KINH NGUYỆN CHƯA HỀ XUẤT BẢN

- CHƯƠNG III

1. NGƯỜI BỊ ĐỘNG KINH ĐƯỢC CHỮA LÀNH

2. TIẾNG CHUÔNG BẤT HÒA

3. MỘT NGƯỜI THỢ THUÊ THÙA HOÀN HẢO

4. NHỮNG VẾT THƯƠNG HUYỀN NHIỆM

5. THÁNH LINH MỤC PADRE PIO, LUISA PICCARRETA VÀ ROSARIA BUCCI

6. BÍ MẬT CỦA CÔ ROSARIA

- CHƯƠNG IV

1. THÁNH ANNIBALE MARIA DI FRANZIA VÀ LUCIA PICCARRETA

2. NHỮNG KỶ NIỆM CỦA CÔ ROSARIA BUCCI

3. THÁNH ANNIBALE VÀ CÁC TU SĨ DÒNG CAPUCHINO TỈNH DÒNG VIỆN TU PUGLIA

4. LÒNG ƯU ÁI CỦA LUISA ĐỐI VỚI CÁC TU SĨ DÒNG PHANXICO CAPUCHINO

5. CHA SALVATORE DA CORATO VÀ LUISA PICCARRETA

- CHƯƠNG V

- 1. MỘT BỮA ĂN KÌ LẠ*
- 2. VIỆC HÃM MÌNH HỤT*
- 3. LỜI TIÊN TRI*
- 4. BIẾN ĐỘNG*

- CHƯƠNG VI

- 1. LỜI TIÊN TRI VỀ HỒNG Y*
- 2. ĐỨC GIÁM MỤC ĐƯỢC CHỮA LÀNH*

- CHƯƠNG VII

- 1. LUISA PICCARRETA VÀ CÁC TRẺ EM TẠI CORATO*
- 2. NGƯỜI LÍNH HỤT*
- 3. ĐỨA TRẺ HỒI SINH*
- 4. ISA BUCCI VÀ LUISA PICCARRETA*
- 5. GEMMA BUCCI VÀ LUISA PICCARRETA*

- CHƯƠNG VIII

- 1. MỘT VỤ KHỎI BỆNH*
- 2. NGỰA GIỎ CHÚNG*
- 3. CUỘC HỘI HỌP Ở ĐƯỜNG PANSERI*
- 4. CON NGỰA ĐƯỢC CHỮA LÀNH*
- 5. NGƯỜI LÍNH ĐÍNH HÔN*

- CHƯƠNG IX

- 1. LUISA PICCARRETA GÂY KINH HOÀNG CHO QUYỀN LỰC MA QUỶ*
- 2. SỰ QUA ĐỜI LÀNH THÁNH CỦA LUISA PICCARRETA*
- 3. CHÀNG THANH NIÊN BỊ GIẾT ĐƯỢC HỒI SINH*

GIỚI THIỆU

Sự quan tâm ân cần bảo tồn ký ức của dân chúng tại quê hương chúng ta, - những người chăm chỉ làm việc âm thầm hằng ngày và chấp nhận những đau khổ của cuộc sống, mang đậm tinh thần mến Chúa yêu người, đã thúc đẩy Cha Bernardino Bucci, thuộc dòng Capuchino chúng tôi, ghi lại “những kỷ niệm gia đình”, liên quan tới Luisa Piccarreta, quen được gọi là “Luisa Bà Thánh”

Sự tha thiết đối với Luisa là điều đáng được ghi nhận, một đằng vì ngày nay người ta đang chú ý đào sâu thần bí học (Luisa là nhà thần bí vì nhờ chiêm niệm và chấp nhận những đau khổ thể lý và tinh thần, chị đã đạt tới cuộc sống thân mật cao độ với Chúa Giêsu), và đằng khác vì Luisa đã được các một số anh em cùng dòng của chúng tôi quen biết và lui tới gặp gỡ (tôi có thể kể tên một vài vị như Cha Fedele da Montescaglioso, Cha Guglielmo da Barletta, Cha Salvatore da Corato, Cha Terenzio da Campi Salentina, Cha Daniele da Triggiano, Cha Antonio da Stigliano, Cha Giuseppe da Francavilla Fontana, v.v). Các tu sĩ ấy đã mang lại cho chị những yếu tố nòng cốt của linh đạo Phan Sinh, tiếp thu từ chị tình yêu Chúa và sự dẫn thân thực thi Thánh Ý Chúa.

Ước gì cuốn sách này, do Cha Bernardino soạn ra với tất cả lòng yêu mến và nhiệt thành, giúp người đọc cảm thấy được thúc đẩy đào sâu linh đạo của Luisa và cổ võ việc phong Chân phước cho Chị.

P. Mariano Bubbico

Bề Trên Tỉnh Dòng Anh Em Hèn Mọn Capuchino ở miền Puglia.

LỜI TỰA

Do lời khuyên tha thiết của Đức Cha Giuseppe Carata, TGM đáng kính của giáo phận Trani, - nay đã về hưu -, tôi thấy cần phải ghi lại chứng tá về Luisa Piccarreta. Các chứng tá ấy được thu thập từ những lời kể lại của thân nhân tôi và từ những người khác đã đích thân biết vị Tôi Tớ Chúa. Trong một số sự tích, tôi có can dự trực tiếp.

Hồi còn thơ ấu, tôi đã liên tục tiếp xúc trực tiếp với vị Tôi Tớ Chúa, nhờ cô ruột Rosaria của tôi, người đã ngày đêm giúp đỡ vị Tôi Tớ Chúa, trong khoảng 40 năm trời. Hai người cùng làm nghề thuê thừa để sinh nhai. Cha mẹ tôi cũng có nhiều liên hệ với gia đình Piccarreta. Các chị tôi, Isa, Maria và Gemma, vẫn năng lui tới nhà Luisa để học thuê thừa. Gemma, người nhỏ nhất, và là người được Luisa thương nhất, khi sinh ra đã được Luisa đề nghị Cha mẹ tôi đặt tên như thế. Angelina, em ruột của Luisa, là mẹ đỡ đầu cho các chị tôi khi họ chịu phép rửa tội và thêm sức. Chúng tôi rất thân thiện với Angelina, đến độ trong gia đình mọi người đều gọi là “Dì Angelina”,

Với Luisa, chúng tôi nói chuyện rất thân thiện. Tôi còn nhớ mẹ tôi thỉnh thoảng vẫn đến nhà Luisa và chuyện trò lâu giờ với chị. Không biết hai người nói gì. Tôi tin rằng Luisa đã báo trước cho mẹ tôi về sự chết sớm của mẹ. Tôi đoán điều đó do sự kiện mẹ tôi thường nói về sự chết và cho chúng tôi hiểu rằng mẹ sẽ không sống lâu. Mẹ qua đời năm 51 tuổi, ba năm sau khi Luisa từ trần. Lúc qua đời, mẹ mặc chiếc áo sơ mi của vị Tôi Tớ Chúa.

Tôi được vị Tôi Tớ Chúa tặng cho những mẫu ảnh nhỏ. Tuy thân thiện như thế, nhưng mỗi khi đứng trước mặt Luisa, tôi vẫn giữ im lặng như bị thôi miên vì sự thu hút từ con người chị tỏa ra.

Tôi thu thập và ghi chép nhiều tài liệu, nhưng không thể xếp đặt tất cả để ấn hành; vì điều đó đòi nhiều công trình và thời gian mà tôi không có được. Tôi phải chọn lựa và ấn hành những gì tôi cho là hay nhất. Làm như thế, tôi không muốn nói rằng các sự tích khác được ghi chép lại là không đáng phổ biến. Tôi xác tín rằng bất kỳ sự tích nào liên quan tới Piccarreta đều hữu ích để trình bày chân dung của chị trong bối cảnh cuộc sống của chị.

Tôi tự hứa tiếp tục công việc sắp xếp và tìm kiếm kỷ niệm, để xuất bản một cuốn tiểu sử đầy đủ hơn nữa về vị Tôi Tớ Chúa, công trình này đã bắt đầu từ lâu và tôi hy vọng sẽ sớm kết thúc.

Linh mục Bernardino Giuseppe Bucci

VÀI NÉT VỀ TIỂU SỬ TÁC GIẢ: LM. BERNARDINO GIUSEPPE BUCCI

Linh mục Bernardino Giuseppe Bucci, sinh tại Corato, ngày 15 tháng 6 năm 1935, con của ông bà Bucci Francesco và Garofalo Serafina. Con thứ 10 trong số 12 người con. Năm 1940, lần đầu tiên, được cô Rosaria dẫn tới nhà Luisa Piccarreta. Năm 1944, Luisa nói tiên tri cậu bé này sẽ trở thành linh mục.

Năm 1947, Giuseppe Bucci tham dự lễ an táng trọng thể vị Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta và năm 1948, cậu gia nhập chủng viện Serafico ở Barletta.

Năm 1951, trong khi học tại chủng viện Serafino ở Francavilla Fontana, Giuseppe Bucci mồ côi mẹ, người mà cậu có lòng gắn bó đặc biệt.

Năm 1955, gia nhập Nhà tập dòng Capuchino ở Alessano, tỉnh Lecce, mãn triết học tại Học viện Scorrano.

Năm 1959, mồ côi Cha, và năm 1960, được chuyển về thần học viện ở S. Fara. Năm 1964, ngày 14-3, tại Nhà thờ của các Cha dòng Capuchino ở Triggiano, được Đức Cha Nicodemo, Tổng Giám Mục Bari, truyền chức linh mục.

Được gửi tới Roma, tại Học viện quốc tế, để học chuyên môn về Thần học truyền giáo, sau khi trở về tỉnh dòng, được bổ vào tu viện Scorrano, làm linh hướng chủng viện Serafico.

Năm 1968, sang Bồ đào nha để học tiếng Bồ, để chuẩn bị đi truyền giáo tại Mozambique.

Vì lý do chính trị, việc ra đi truyền giáo được hoãn lại vô thời hạn. Trở về tỉnh dòng, làm Cha phó giáo xứ của các Cha dòng Capuchino tại Barletta, và tuyên úy Phong trào Giới Trẻ Phan Sinh trong tỉnh dòng.

Theo học ban cử nhân và tiến sĩ tại Phân khoa đại kết San Nicola tại thành phố Bari; đồng thời, năm 1972, tốt nghiệp văn chương.

Năm 1976, làm bề trên kiêm Cha sở tại tu viện Capuchino ở Trinitapoli, tỉnh Foggia. Tại đây, Cha được tin người cô rất thân yêu Rosaria qua đời (1978), người đã sống cạnh Luisa Piccarreta trong 40 năm trời như một phụ tá.

Năm 1980, theo lời yêu cầu của Đức Cha Giuseppe Carata, Tổng Giám Mục giáo phận Trani, với lời dặn dò đừng kể tên Linh mục Annibale Maria di Francia để khỏi cản trở án phong Chân phước, cũng như phong Thánh cho Linh mục Annibale Maria di Francia đang được tiến hành, Cha thu thập các chứng từ về vị Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta, và ấn hành 30 ngàn bản, cuốn lược sử đầu tiên về Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta. Cuốn này được dịch ra nhiều thứ tiếng, góp phần làm cho nhiều người được biết về vị Tôi Tớ Chúa.

Năm 1988 được chuyển làm bề trên và Cha sở tại tu viện Triggiano, đồng thời đảm nhận nhiệm vụ thư ký tỉnh dòng đặc trách về các giáo xứ.

Năm 1994, được bầu làm cố vấn tỉnh dòng, trở về Trinitapoli, làm Cha sở. Cha vẫn còn sống tại đây, đảm nhận các nhiệm vụ cố vấn tỉnh dòng, thư ký tỉnh dòng đặc trách các giáo xứ, và cố vấn của Văn phòng toàn quốc về các giáo xứ.

Đồng sáng lập Hội Thánh Ý Chúa, cùng với nữ tu Assunta Marigliano, trong nhiều năm trời là tuyên úy cho Hội này, hội được chính thức thành lập theo giáo luật ngày 4-3-1987 tại Corato.

Hiện nay là thành viên của tòa án về án phong Chân phước cho vị Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta, án này được khởi sự ngày lễ Chúa Kitô Vua năm 1994 tại Nhà thờ Chính ở Corato, do Đức Cha Carmelo Cassati, trong tư cách là vị Chủ tọa, nay ngài đã về hưu.

KINH CẦU CHO ÁN PHONG CHÂN PHƯỚC CỦA TÔI TỚ CHÚA LUISA PICCARRETA

Lạy Trái Tim Cực Thánh Chúa Giêsu, Đáng đã chọn Luisa Piccarreta, Tôi Tớ khiêm hạ của Chúa làm sứ giả Vương quốc Thánh Ý Chúa, và là thiên thần đền tạ vô số tội lỗi làm cho Trái Tim Chúa đau buồn, nhờ lời chuyển cầu của Người, con khiêm tốn nài xin Chúa ban con ơn được nài xin lòng Từ Bi Chúa, để Người được tôn vinh dưới đất này như Chúa đã ban thưởng cho Người ở trên trời. Amen

Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh.

Lạy Trái Tim Chúa Giêsu, Đáng đã ban cho Tôi Tớ khiêm hạ Luisa Piccarreta, là hiến vật đền tạ của Tình Yêu Chúa, sức mạnh để chịu đau khổ suốt đời, chịu những cơn đau trong cuộc Thương Khó của Chúa, xin cho Người được mang triều thiên của các Chân phước, để danh Chúa được cả sáng hơn. Và nhờ lời chuyển cầu của Người, xin cho con được ơn mà con khiêm tốn khẩn cầu Chúa...

Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh.

Lạy Trái Tim Từ Bi Chúa Giêsu, để cứu vớt và thánh hóa bao nhiêu linh hồn, Chúa đã kháng gìn giữ trên mặt đất này Tôi Tớ khiêm hạ Chúa là Luisa Piccarreta, ái nữ thơ bé của Thánh Ý Chúa, xin nghe lời con khẩn cầu: xin cho Người sớm được Hội Thánh Chúa tôn vinh. Và nhờ lời chuyển cầu của Người, xin cho con được ơn mà con khiêm tốn khẩn cầu Chúa ...

Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh.

Được phép ấn hành

Trani, ngày 27 tháng 11 năm 1948

Fr. Reginaldo Addazi O.P

Tổng Giám Mục

Kinh nguyện trên ảnh nhỏ này (với thánh tích) được in ngay sau khi Luisa Piccarreta qua đời, với phép của Đức TGM Fr. Reginaldo O.P

Sự tha thiết đối với Luisa là điều đáng được ghi nhận, một đằng vì ngày nay người ta đang chú ý đào sâu thần bí học (Luisa là nhà thần bí vì nhờ chiêm niệm và chấp nhận những đau khổ thể lý và tinh thần, chị đã đạt tới cuộc sống thân mật cao độ với Chúa Giêsu), và đằng khác vì Luisa đã được các một số anh em cùng dòng của chúng tôi quen biết và lui tới gặp gỡ (tôi có thể kể tên một vài vị như Cha Fedele da Montescaglioso, Cha Guglielmo da Barletta, Cha Salvatore da Corato, Cha Terenzio da Campi Salentina, Cha Daniele da Triggiano, Cha Antonio da Stigliano, Cha Giuseppe da Francavilla Fontana, v.v). Các tu sĩ ấy đã mang lại cho chị những yếu tố nòng cốt của linh đạo Phan Sinh, tiếp thu từ chị tình yêu Chúa và sự dân thân thực thi Thánh Ý Chúa (trích lời Giới Thiệu của Cha Mariano Bubbico).

CHƯƠNG I

1. TÓM LƯỢC TIỂU SỬ TÔI TỚ CHÚA LUISA PICCARRETA

Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta sinh tại Corato (một thành phố có khoảng 40 ngàn dân cư), thuộc tỉnh Bari, nam Italia, ngày 23-4-1865 và qua đời tại đó ngày 4-3-1947 trong hương thơm thánh thiện.

Luisa được may mắn sinh ra nơi một trong những đại gia đình có đời sống đơn sơ thanh đạm, còn tồn tại ở miền Puglia ngày nay, thích sống giữa đồng quê, giữa những xóm nhà tại đây. Song thân của Luisa, ông Vito Nicola và bà Rosa Tarantino, có năm người con gái: Maria, Rachele, Filomena, Luisa và Angela. Ba chị lớn là Maria, Rachele và Filomena đều lập gia đình. Angela, quen gọi là Angelina, ở độc thân bên chị là Luisa cho đến khi qua đời.

Luisa sinh vào chúa nhật sau lễ Phục Sinh, và được rửa tội cùng ngày. Vài giờ sau khi hài nhi sinh ra, thân phụ bọc con trong một cái chăn và mang tới giáo xứ để lãnh nhận bí tích Thánh Tẩy.

Ông Nicola Piccarreta làm tá điền trong một nông trại lớn của gia đình Mastrorilli, nằm giữa vùng Murge, ở khu vực Torre Disperata, cách thành phố Corato 27 cây số. Ai biết những nơi ấy đều có thể chiêm ngưỡng sự thịnh vượng nghiêm tại đó, giữa những ngọn đồi trọc, nắng cháy, và đầy đá. Trong nông trại đó, Luisa đã trải qua những năm tháng dài trong thời thơ ấu và niên thiếu. Trước xóm nhà ấy, ngày nay vẫn còn một cây dâu tằm to lớn, như cây cổ thụ, với một hốc lớn trong thân cây, trong đó cô bé Luisa thường ẩn nấp để cầu nguyện, xa tránh những cặp mắt tò mò. Chính tại nơi cô tịch ấy, Luisa đã khởi sự cuộc phiêu lưu thần linh, đưa chị qua những nẻo đường đau khổ và thánh thiện. Thực vậy, chính tại nơi ấy, Luisa đã phải chịu những cơ cực khôn tả vì những cuộc tấn công của ma quỷ, nhiều khi chúng hành hạ Luisa cả về phương diện thể lý nữa. Để được giải thoát khỏi những đau khổ đó, Luisa không ngừng cầu nguyện, đặc biệt cầu xin Mẹ Maria, Đấng an ủi Luisa bằng sự hiện diện của Mẹ.

Chúa Quan Phòng dẫn đưa cô bé này trên những con đường huyền nhiệm đến độ Luisa không biết niềm vui nào khác ngoài Thiên Chúa và Ân Sủng của Ngài. Thực vậy, một hôm Chúa nói với Luisa: “Cha đã đi rảo khắp nơi trên trái đất, nhìn xem tất cả và từng tạo vật, để tìm tạo vật nhỏ bé nhất. Trong bao nhiêu tạo vật ấy, Cha đã tìm thấy con, tạo vật bé nhỏ nhất. Sự bé nhỏ của con làm hài lòng Cha và Cha đã chọn con; Cha đã phó thác con cho các thiên thần của Cha, để gìn giữ con, không phải để làm con thành vĩ đại, nhưng để bảo tồn sự bé nhỏ của con và giờ đây Cha muốn bắt đầu công trình lớn lao hoàn thành ý muốn của Cha. Nhưng cả với điều đó, con cũng sẽ không cảm thấy mình vĩ đại hơn, trái lại ý Cha sẽ làm cho con nhỏ hơn và con sẽ tiếp tục là bé gái nhỏ của Thánh Ý Chúa” (cfr Cuốn XII, 23-3-1921).

Năm lên 9 tuổi, Luisa được rước Chúa Giêsu Thánh Thể lần đầu và chịu phép Thêm Sức, và từ lúc đó, Luisa học cầu nguyện lâu giờ trước Minh Thánh Chúa. Năm 11 tuổi, Luisa muốn ghi tên gia nhập Hội Con Cái Đức Mẹ - rất thịnh hành bấy giờ - thuộc giáo xứ thánh Giuse. Năm 18 tuổi, Luisa gia nhập dòng Ba Đa Minh với tên là Chị Maddalena. Chị là một trong những người đầu tiên ghi tên gia nhập Dòng Ba do Cha sở cổ võ. Lòng sùng kính của Luisa đối với Mẹ Thiên Chúa biến thành một linh đạo sâu xa, báo trước điều mà một ngày kia chị sẽ viết về Đức Mẹ.

Tiếng Chúa Giêsu dẫn đưa Luisa tới chỗ tách rời bản thân khỏi mọi sự và mọi người. Khoảng năm 18 tuổi, từ bao lơn nhà, ở đường Nazario Sauro, Luisa được thị kiến thấy Chúa Giêsu đang vất vả dưới sức nặng của thánh giá, Ngài hướng nhìn về Luisa và thốt lên những lời này: “Hỡi linh hồn, hãy giúp Ta!”. Từ lúc đó, trong tâm hồn Luisa bùng cháy lòng khao khát khôn lường, mong được chịu đau khổ vì Chúa

Giêsu và vì phần rỗi các linh hồn. Và thế là những đau khổ thể lý khởi sự, thêm vào những đau khổ tinh thần, tới mức độ anh hùng.

Gia đình tưởng những hiện tượng ấy là bệnh tật nên đã kêu gọi sự giúp đỡ của y khoa. Nhưng tất cả các bác sĩ được mời khám bệnh cho Luisa đều ngỡ ngàng trước một trường hợp bệnh lý độc nhất và lạ lùng như thế. Luisa bị cứng đờ như xác chết, - cho dù chị có những dấu hiệu còn sống - và không có phương pháp trị liệu nào có thể giải thoát chị khỏi cực hình khôn tả ấy. Khi đã sử dụng tất cả mọi phương thế y khoa mà không kết quả, người ta tìm đến với các linh mục như hy vọng cuối cùng. Một linh mục dòng thánh Augustino, Cha Cosma Loiodice, lúc đó đang ở gia đình vì đạo luật giải tán các tu viện, được mời tới bên giường bệnh nhân. Trước sự ngỡ ngàng của mọi người hiện diện, Cha chỉ làm dấu thánh giá trên thân thể ấy, thế là bệnh nhân hồi phục tức khắc các cơ năng bình thường. Khi Cha Loiodice đi khỏi vùng để trở về tu viện, một vài linh mục triều khác được mời tới, các vị cũng làm dấu thánh giá, và Luisa trở lại bình thường. Chị xác tín rằng tất cả các linh mục đều là những người thánh thiện, nhưng một ngày kia, Chúa nói với chị: “Không phải vì tất cả các linh mục đều là những người thánh thiện, - ước gì các vị được như vậy-, nhưng chỉ vì họ tiếp nối chức linh mục của Cha trên trần thế; con phải luôn tuân phục quyền bính linh mục của các vị; đừng bao giờ chống đối các vị, dù họ tốt xấu thế nào đi nữa” (cfr Cuốn I). Luisa luôn luôn tuân phục quyền bính linh mục trong suốt cuộc đời. Đó cũng sẽ là một điều làm cho chị đau khổ nhiều nhất. Sự kiện hằng ngày Luisa cần phải có uy quyền của linh mục để trở lại công việc thường nhật, đối với Luisa là một cực hình lớn nhất. Trong thời kỳ đầu tiên, những hiểu lầm và đau khổ tủi nhục nhất mà Luisa phải chịu là do các linh mục, vì các vị coi chị là một thiếu nữ kênh kiệu, điên khùng, một người muốn lôi kéo người khác chú ý tới mình. Có lần các linh mục để Luisa ở trong tình trạng cứng đờ như xác chết hơn 20 ngày. Luisa chấp nhận vai trò nạn nhân, và đi tới độ sống trong một tình trạng rất đặc biệt: mỗi sáng chị bị cứng đờ, bất động, nằm co trên giường, không ai có thể đuổi chị ra, nâng đôi cánh tay, cử động đầu hoặc chân của chị. Như chúng ta biết, Luisa cần sự hiện diện của vị linh mục làm dấu thánh giá chúc lành cho chị, hủy bỏ trạng thái cứng đờ như xác chết, và làm cho chị trở lại công việc bình thường (thêu thùa). Trường hợp duy nhất: các Cha giải tội của Luisa không bao giờ là linh hướng của chị, vì nhiệm vụ này Chúa muốn dành riêng cho Ngài. Chúa Giêsu cho Luisa nghe được trực tiếp tiếng nói của Ngài, dạy dỗ, sửa chữa, khiển trách nếu cần, và dần dần dẫn chị tới đỉnh cao nhất của sự trọn lành. Luisa được giáo huấn và chuẩn bị một cách khôn ngoan, trong những năm tháng dài, để lãnh nhận hồng ân Thánh Ý Chúa.

Vị Tổng Giám Mục bấy giờ là Đức Cha Giuseppe Bianchi Dottula (22.12.1848 - 22.9.1892), biết được những gì xảy ra tại Corato, và sau khi nghe ý kiến của một số linh mục, ngài muốn đích thân đảm trách vụ này. Sau khi suy nghĩ chín chắn, ngài thấy nên bổ nhiệm một vị giải tội riêng là Cha Michele De Benedictis, một linh mục nổi bật, và Luisa cởi mở tâm hồn cho vị linh mục này. Cha Michele, vốn là một linh mục khôn ngoan, có đời sống thánh thiện. Ngài đặt giới hạn cho những đau khổ của Luisa và chị không được làm gì mà không có sự ưng thuận của Cha. Chính Cha đã truyền cho Luisa phải dùng bữa mỗi ngày ít là một lần, cho dù ngay sau đó chị ói mửa ra tất cả những gì đã ăn. Luisa chỉ sống bằng Thánh Ý Chúa. Dưới sự hướng dẫn của Cha Michele, Luisa được phép tiếp tục nằm giường như lễ vật đền tội. Bấy giờ là năm 1888. Luisa như bị đóng đinh vào giường đau đớn, luôn ngồi như thế trong 59 năm trời nữa, cho tới khi qua đời. Cũng cần nói thêm rằng cho đến bấy giờ, mặc dù chấp nhận tình trạng là nạn nhân, Luisa chỉ nằm trên giường một cách thất thường, vì theo lệnh của linh mục, chị không bao giờ được phép nằm lại trên giường một cách liên tục. Nhưng từ đầu năm 1889, chị nằm trên giường trường kỳ.

Năm 1898, Đức tân Tổng Giám Mục Tommaso De Stefano (24.3.1898 - 13.5.1906) bổ nhiệm một linh mục giải tội mới, Cha Gennaro di Gennaro. Cha chu toàn nhiệm vụ này trong 24 năm trời. Vị giải tội mới trực giác được những kỳ công Chúa làm nơi linh hồn Luisa, nên đã quyết liệt truyền lệnh cho chị phải viết lại tất cả những gì là Ôn Chúa hoạt động nơi chị. Mặc dù vị Tội Tớ Chúa trình bày hết mọi lý lẽ, nhưng chị vẫn không khỏi vâng lời Cha giải tội: kể cả lý do chị chỉ được chuẩn bị rất ít về chữ nghĩa cũng không miễn cho chị khỏi vâng lời. Cha Gennaro di Gennaro tỏ ra lạnh lùng và không thể lay chuyển, mặc dù biết rằng Luisa chỉ học năm đầu của bậc tiểu học. Thế là từ ngày 28-2-1899, Luisa bắt đầu viết nhật ký, tổng cộng là 36 cuốn dày! Chương cuối cùng được viết xong vào ngày 28 tháng 12 năm 1939, ngày mà chị nhận được lệnh không viết nữa.

Khi Cha Di Gennaro qua đời ngày 10-9-1922, linh mục kinh sĩ Francesco De Benedictis, thay thế, nhưng Cha chỉ giúp đỡ chị bốn năm, vì Cha qua đời ngày 30 tháng giêng năm 1926. Đức Tổng Giám Mục Giuseppe Leo (17.1.1920 - 20.1.1939) cử một linh mục trẻ là Cha Benedetto Calvi làm Cha giải tội thường lệ cho chị Luisa. Cha ở cạnh chị cho đến khi chị qua đời, chia sẻ tất cả những đau khổ và niềm vui đập vị Tội Tớ Chúa trong những năm cuối đời.

Đầu thế kỷ 20, dân chúng Italia vui mừng thấy Cha Thánh Annibale Maria di Francia đến hoạt động tại miền Puglia, Cha muốn mở một nhà, nam và nữ, tại Trani cho hội dòng của Cha đang hình thành. Khi nghe nói về Luisa Piccarreta, Cha đến viếng thăm chị, và từ lúc ấy, hai tâm hồn cao thượng ấy gắn bó, không rời nhau, với những ý hướng chung. Cả những linh mục nổi tiếng khác cũng lui tới thăm Luisa, như Cha Gennaro Braccali, dòng Tên, Cha Eustachio Montemurro, người sau này qua đời trong hương thơm thánh thiện, và Cha Ferdinando Cento, về sau làm Sứ Thần Tòa Thánh và Hồng Y. Thánh Linh Mục Annibale trở thành Cha giải tội ngoại thường và đã duyệt lại các tác phẩm của Luisa. Các tác phẩm đó dần dần được giáo quyền cứu xét và chấp thuận. Khoảng năm 1926, Cha Thánh Annibale truyền cho Luisa viết một tập hồi ký về thời thơ ấu và niên thiếu của chị. Cha Thánh Annibale đã xuất bản nhiều tác phẩm của chị Luisa, trong có tập rất nổi tiếng là cuốn “Đồng hồ Thương Khó” (L'orologio della Passione), được tái bản bốn lần. Ngày 7 tháng 10 năm 1928, nhà của các nữ tu dòng Nhiệt Thành Thiêng Liêng tại thành phố Corato được hoàn thành. Để đáp lại ước muốn của chính Cha Thánh Annibale, Luisa được chở tới tu viện ấy. Cha Thánh Annibale đã qua đời trước đó tại Messina trong hương thơm thánh thiện.

Năm 1938, một trận cuồng phong vui đập Luisa Piccarreta: chị bị Tòa Thánh công khai phủ nhận và các sách của chị bị liệt kê vào danh mục các sách cấm. Khi bản án của Bộ Thánh Vụ (nay là Bộ Giáo Lý Đức Tin) được công bố, chị tức khắc tuân phục quyền bính của Giáo Hội.

Chú thích:

Đây là bản văn vị Tội Tớ Chúa gửi tới Đức Giám Mục bản quyền trong dịp đó:

Xin vâng! Tuân theo ý Chúa! Con ký tên dưới đây, sau khi được biết sắc lệnh đề ngày 13 tháng 7 năm 1938, qua đó Bộ Thánh Vụ Tối Cao kết án và ghi vào danh mục các sách cấm những cuốn sách do con viết và xuất bản:

1. “Đồng hồ Thương Khó” của Chúa Giêsu Kitô Chúa chúng ta, với một thiên về Thánh Ý Chúa;
2. “Trong vương quốc Thánh Ý Chúa”;

3. “Nữ Hoàng Thiên Quốc trong Vương quốc Thánh Ý Chúa”;

Con mau mắn và tự nguyện chu toàn nghĩa vụ của linh hồn Kitô, tuân phục mau mắn, vô điều kiện, trọn vẹn và tuyệt đối, đối với phán quyết của Hội Thánh Roma, qua đó, không một giới hạn nào, con phi bác và lên án tất cả những gì Bộ Thánh Vụ Tối Cao đã phi bác và lên án đối với những cuốn sách nói trên của con đã xuất bản, theo cùng ý hướng của Bộ Thánh Vụ Tối Cao. Con cũng trình bày tuyên ngôn này với Đức Tổng Giám Mục rất kính mến của con là Đức Cha Giuseppe M. Leo, đồng thời xin ngài vì tình phụ tử chuyển tuyên ngôn này tới Bộ Thánh Vụ.

Ký tên

Luisa Piccarreta da Corato

Từ Roma, một linh mục được giáo quyền gửi tới, yêu cầu Luisa nộp tất cả các thủ bản của chị, chị bình thần và mau mắn giao nộp. Thế là tất cả các tác phẩm của chị được giữ kín trong văn khố mật của Bộ Thánh Vụ.

Ngày 7 tháng 10 năm 1938, do lệnh trên, Luisa phải rời bỏ tu viện và tìm một nơi ở mới. Chị trải qua chín năm cuối đời trong một căn nhà ở đường Maddalena, nơi mà những người già ở Corato biết rõ và cũng từ nơi đó họ thấy linh cữu của chị được đưa ra khỏi nhà ngày 8 tháng 3 năm 1947.

Cuộc sống của Luisa rất khiêm hạ; chị chỉ có ít đồ chẳng ra gì. Chị sống trong một căn nhà thuê, được em gái Angelina và một vài phụ nữ đạo đức trợ giúp ân cần. Tài sản chị có không đủ để trả tiền thuê nhà. Để sinh sống, chị chăm chỉ làm nghề thêu thùa, đủ để nuôi sống bản thân và em gái, vì chị không cần áo hoặc giày cho mình. Lương thực của chị chỉ có vài gram thịt, do người phụ tá Rosaria Bucci mang lại cho chị. Luisa không mua sắm gì, và cũng chẳng ước muốn gì. Chị thường bị ói ra ngay sau khi nuốt đồ ăn xuống. Diện mạo chị không phải là khuôn mặt của người sắp chết, nhưng cũng không phải là người hoàn toàn khỏe mạnh. Dầu vậy, không bao giờ chị ngồi không, năng lực của chị được sử dụng để chịu đau khổ hằng ngày hoặc để làm việc, và cuộc sống của chị, đối với những ai biết rõ chị, thực là một phép lạ liên tục.

Luisa có lòng từ bỏ lạ lùng đối với những gì không do công việc hằng ngày của chị mà ra! Chị cương quyết từ chối tiền bạc và quà người ta tặng cho chị dưới bất kỳ danh nghĩa nào. Không bao giờ chị chấp nhận tiền bạc do việc xuất bản các sách của chị. Vì thế, một hôm khi Cha Thánh Annibale muốn trao cho chị số tiền do tác quyền của chị mang lại, chị trả lời: “Con không có tác quyền nào cả, vì điều được viết ra đó, không phải là của con” (cfr “Lời Tựa” cuốn “Đồng hồ Thương Khó”, Messina, 1926). Chị quyết liệt từ khước và gửi trả lại tiền bạc mà những người đạo đức thỉnh thoảng gửi cho chị.

Nhà ở của Luisa giống như một đan viện, không có người tò mò nào bén mảng tới. Chị luôn có vài phụ nữ ở cạnh, họ sống theo cùng một linh đạo, và cũng có một số thiếu nữ đến nhà chị để học thêu thùa. Từ “nhà tiệc ly” ấy đã phát sinh nhiều ơn gọi tu trì. Nhưng công việc huấn luyện của chị không chỉ dừng lại nơi các thiếu nữ mà thôi, nhiều thanh niên khác cũng được chị gọi tới các dòng nam hoặc vào chủng viện để tiến lên chức linh mục.

Ngày của Luisa bắt đầu vào khoảng 5 giờ sáng. Khi chị ở nhà thì vị linh mục đến chúc lành và dâng thánh lễ, vị linh mục ấy là Cha giải tội hoặc vị đại diện nào đó: đây là đặc ân được Đức Lêô 13 ban và sau đó cũng được Thánh Piô 10 phê chuẩn năm 1907. Sau thánh lễ, Luisa cầu nguyện và tạ ơn khoảng

hai tiếng đồng hồ. Lối 8 giờ sáng, chị bắt đầu làm việc cho đến trưa: sau bữa ăn thanh đạm, chị mặc niệm trong phòng một mình. Ban chiều, sau vài giờ làm việc, chị đọc kinh Mân Côi. Ban tối, khoảng 8 giờ, chị Luisa bắt đầu viết nhật ký; khoảng nửa đêm, chị đi ngủ. Ban sáng, chị nằm bất động, cứng đờ trên giường, đầu quẹo về bên phải, và cần có sự can thiệp của linh mục để chị trở lại với công việc hằng ngày, và đặt chị ngồi trên giường.

Luisa qua đời ngày 4 tháng 3 năm 1947, thọ 81 tuổi, 10 tháng và 9 ngày, sau 15 ngày chịu bệnh sung phổi nặng. Đó là bệnh duy nhất được xác nhận trong cuộc đời chị. Chị từ trần vào cuối đêm, đúng vào giờ mà mỗi ngày, phép lành của vị linh mục giải thoát chị khỏi tình trạng cứng đờ. Hôm đó, chính Đức Tổng Giám Mục Petronelli Francesco (25.5.1939 - 16.6.1947) đến ban phép lành cho chị. Luisa vẫn ngồi trên giường, không thể duỗi cơ thể chị ra - một hiện tượng lạ lùng - thân thể chị không bị cứng đờ như xác chết và ở trong trạng thái ấy như mọi khi.

Vừa khi nghe tin Luisa qua đời, toàn dân đổ dồn về nhà chị như dòng nước lũ, và các nhân viên công lực phải giữ trật tự cho đám đông, ngày đêm kéo tới xem Luisa, một phụ nữ mà họ rất quý mến. Có tiếng reo lên: “Bà Thánh Luisa đã qua đời!”. Để giữ trật tự cho đám đông đến viếng chị, với sự đồng ý của chính quyền dân sự và vị đặc trách về y tế, thi hài Luisa được quàn trong vòng bốn ngày mà không có dấu hiệu gì hư hỏng. Luisa giống như người chưa chết, chị ngồi trên giường, mặc áo trắng như thể chị đang ngủ, vì như đã nói, thân thể chị không bị cứng đờ như xác chết. Thực vậy, người ta có thể cử động đầu của chị theo mọi chiều hướng, nâng đôi cánh tay, gập bàn tay và mọi ngón tay; người ta cũng có thể vạch mi mắt và quan sát đôi mắt sáng suốt không chút vẩn đục của chị. Tất cả đều coi chị như còn sống, và đang chìm đắm trong giấc ngủ say. Một hội đồng bác sĩ được triệu tập, và sau khi khám nghiệm kỹ lưỡng thi hài, họ tuyên bố Luisa đã chết thật và vì thế, phải nghĩ rằng đó là một cái chết thực sự chứ không phải cái chết giả như mọi người tưởng.

Luisa trước kia đã từng quả quyết rằng mình đã sinh “ngược”, vì thế, cái chết của chị cũng là “lộn ngược” so với các thụ tạo khác. Chị vẫn ngồi như mọi khi, và chị cũng được đưa tới nghĩa trang trong tư thế ngồi như vậy, trong một quan tài được chế tạo đặc biệt cho chị, với các ván bên hông và phía trước bằng kiếng, để tất cả có thể thấy, như thể một nữ hoàng đang ngồi trên ngai, mình mặc áo trắng, với chữ “Fiat” (Xin Vâng) đeo ở ngực. Hơn 40 linh mục, cùng với kinh sĩ đoàn và hàng giáo sĩ địa phương đã tham dự đoàn tang; các nữ tu thay phiên nhau khiêng linh cữu chị Luisa trên vai, một đám rất đông dân chúng đi quanh chị: đường phố đông chật người chưa từng có; cả các bao lon và mái nhà cũng đầy người, và đoàn tang phải vất vả lắm mới tiến bước được. Lễ an táng “cô bé” của Thánh Ý Chúa được cử hành tại Nhà thờ Chính. Toàn thể dân chúng tại Corato đi theo linh cữu tới nghĩa trang. Mỗi người cố mang về nhà mình một kỷ vật, những bông hoa, sau khi đã chạm tới quan tài của chị. Quan tài này, vài năm sau đó, đã được cải táng và đưa về giáo xứ Santa Maria Greca.

Năm 1994, ngày lễ Chúa Kitô Vua, tại nhà thờ Chính, trước sự hiện diện của rất đông dân chúng và các đại diện từ nước ngoài, Đức Cha Carmelo Cassati, đã chính thức mở án phong Chân phước cho Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta.

2. NHỮNG NIÊN BIỂU QUAN TRỌNG

- **1865:** Luisa Piccarreta chào đời ngày 23 tháng 4, chúa nhật sau lễ Phục Sinh, tại Corato (BA). Song thân là ông bà Vito Nicola và Tarantino Rosa, ông bà có năm người con gái: Maria, Rachele, Filomena, Luisa và Angela.

Vài giờ sau khi Luisa sinh ra, thân phụ Vito Nicola bọc con trong một cái chăn và đưa hài nhi tới Nhà thờ Mẹ để chịu phép rửa. Mẹ của Luisa không phải chịu đau đớn khi sinh con; hài nhi sinh ra rất êm đẹp.

- **1872:** Luisa rước Chúa Giêsu Thánh Thể lần đầu tiên vào chúa nhật sau lễ Phục Sinh và cùng hôm đó được chịu phép thêm sức do Đức Cha Giuseppe Bianchi Dortula, Tổng Giám Mục giáo phận Trani.

- **1883:** Năm lên 18 tuổi, từ bao lon nhà, Luisa thấy Chúa Giêsu đang cúi gập mình dưới thánh giá, Ngài nói với chị: “Hỡi linh hồn, hãy giúp đỡ Ta!”. Từ lúc đó, như một tâm hồn cô quạnh, Luisa luôn sống kết hiệp với những đau khổ khôn tả của vị Hôn Phu Chí Thánh.

- **1888:** Luisa trở thành hội viên Con Cái Đức Mẹ và thành viên dòng Ba Đa Minh với tên là Chị Maddalena.

- **1885-1947:** như một linh hồn được tuyển chọn, hôn thê thiêng liêng của Chúa Kitô, khiêm tốn và đạo đức, Luisa được Thiên Chúa ban cho những ơn ngoại thường, lễ vật hiến tế vô tội, cột thu lôi đối với Sự Công Bằng của Thiên Chúa, trong 62 năm liên lý ở trên giường, chị là Sứ Giả của Vương quốc Thánh Ý Chúa.

- **4-3-1947:** Đây công nghiệp, trong ánh sáng vĩnh cửu của Thánh Ý Chúa, Luisa kết thúc những ngày trần thế, như chị đã sống, để hiển thánh cùng với các thiên thần và các thánh trong vinh quang vĩnh cửu của Thánh Ý Chúa.

- **7-3-1947:** Trong bốn ngày liền, thi hài Luisa được quàn cho đông đảo tín hữu đến viếng tại nhà chị, để nhìn xem lần cuối khuôn mặt của chị Luisa Thánh Thiện mà họ vẫn yêu mến. Lễ an táng thật là một chiến thắng huy hoàng; Chị Luisa được rước đi như một nữ hoàng, được khiêng trên vai, đi giữa dân chúng. Toàn thể hàng giáo sĩ triều và dòng, tháp tùng linh cữu Luisa. Thánh lễ an táng cử hành tại Nhà thờ Chính, với sự tham dự của toàn thể kinh sĩ đoàn. Ban chiều, thi hài Luisa được an táng tại nhà nguyện nghĩa trang của gia đình Calvi.

- **3-7-1963:** Thi hài Luisa được an táng vĩnh viễn tại giáo xứ Santa Maria Greca.

- **20-11-1994:** Lễ Chúa Kitô Vua, tại nhà thờ Chính ở Corato, trước sự hiện diện của rất đông dân chúng địa phương và từ nơi khác kéo tới, Đức Cha Cassati chính thức mở án phong Chân phước cho Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta.

3. CÁC CHA GIẢI TỘI VÀ LINH HƯỚNG

1. Cha Cosma Loiodice: tu sĩ và là vị giải tội đầu tiên của Luisa.

2. Cha Michele De Benedictis: Cha giải tội của Luisa khi còn nhỏ; năm 1884, Cha được Đức Cha Giuseppe B. Dottula bổ nhiệm làm Cha giải tội chính thức của Luisa.

3. Cha Gennaro di Gennaro: Cha sở giáo xứ Thánh Giuse, Cha giải tội của chị Luisa từ năm 1898 đến 1922; vì vâng lời, Cha truyền cho vị Tôi Tớ Chúa viết tất cả những gì Chúa mặc khải cho chị ngày qua ngày.

4. Cha Annibale Maria di Francia: là Cha giải tội ngoại thường của chị Luisa từ năm 1919 đến 1927; Cha cũng là người kiểm duyệt các tác phẩm của vị Tội Tớ Chúa; Cha đã xuất bản một vài tác phẩm của chị, trong đó có cuốn “Đồng hồ Thương Khó”.
5. Đức Cha Ferdinando Cento: Sứ thần Tòa Thánh và Hồng Y.
6. Cha Francesco De Benedictis: Cha giải tội của Luisa từ năm 1922 đến 1926, thay thế Cha Gennaro di Gennaro.
7. Cha Felice Torelli: Cha sở giáo xứ Santa Maria Greca.
8. Cha Ciccio Bevilacqua: phó xứ Nhà thờ Chính, Cha giải tội không thường xuyên.
9. Cha Luca Mazzilli: phó xứ, Cha giải tội không thường xuyên.
10. Cha Benedetto Calvi: Cha giải tội thường xuyên, từ 1926 đến 1947, theo ủy nhiệm của Đức Tổng Giám Mục Giuseppe Leo.
11. Cha Peppino Ferrara, vài lần cử hành thánh lễ cho Luisa.
12. Cha Don Vitantonio Patruno, thỉnh thoảng cử hành thánh lễ cho chị.
13. Cha Clemente Ferraca, quản hạt, thỉnh thoảng cử hành thánh lễ.
14. Cha Cataldo Tora, Giám đốc chủng viện Bisceglie, Cha sở giáo xứ Thánh Phanxicô.
15. Đức Ông Michele Samarelli, Tổng Đại Diện giáo phận Bari.
16. Đức Ông Ernesto Balducci, Tổng Đại Diện giáo phận Salerno.
17. Đức Ông Luigi D'Oria, linh hướng chủng viện miền ở Molfetta, và là Tổng Đại Diện giáo phận Trani.

Còn nhiều linh mục khác (triều và dòng) chúng tôi không liệt kê ở đây. Các linh mục này theo định kỳ, vì nhiều lý do khác nhau cũng đã từng đến nhà Tội Tớ Chúa Luisa Piccarreta.

4. CÁC GIÁM MỤC

Chúng tôi liệt kê danh sách các Giám Mục kế nhiệm nhau tại giáo phận Trani trong cuộc đời Luisa Piccarreta và những vị quan tâm tới án phong Chân Phước cho Chị Luisa Piccarreta

1. Đức Cha Bianchi Dottula Giuseppe 1848-1892
2. Đức Cha Marinangeli Domenico 1893-1898
3. Đức Cha de Stefano Tommaso 1898-1906 (Chị Luisa bắt đầu viết nhật ký)
4. Đức Cha Vaccaro Giulio 1906, Giám quản
5. Đức Cha Carraro Francesco P. 1906-1915.
6. Đức Cha Regime Giovanni 1915-1918

7. Đức Cha Tosi Eugenio 1918-1920, Giám quản

8. Đức Cha Leo Giuseppe M. 1920-1939.

9. Đức Cha Petronelli Francesco 1939-1947. Ngài qua đời ngày 16-6-1947, ba tháng sau cái chết lành thánh của Luisa Piccarreta.

10. Đức Cha Addazi Reginaldo G.M. 1947-1971. Ngài ban cho Luisa tước hiệu Tôi Tớ Chúa và cho phép phổ biến ảnh nhỏ của chị với kính nguyện.

11. Đức Cha Carata Giuseppe từ 1971, hồi hưu. Năm 1986, ngài phê chuẩn và khởi sự Hội Thánh Ý Chúa ở Corato, sau một cuộc hành trình 10 năm. Đồng thời, theo lời yêu cầu của ĐHY Palazzini, Tổng trưởng Bộ Phong Thánh, ngài ra lệnh thu thập các chứng từ về Tôi Tớ Chúa.

12. Đức Cha Cassati Carmelo, hồi hưu. Ngài đã mở án phong Chân phước cho Luisa Piccarreta, vào ngày lễ Chúa Kitô Vua năm 1994.

13. Đức Cha Giovanni Battista Piccieri, đương kim Tổng Giám Mục giáo phận Trani. Ngài được yêu cầu tiếp tục án phong Chân phước cho Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta.

5. DANH SÁCH CÁC TÁC PHẨM CỦA TÔI TỚ CHÚA LUISA PICCARRETA

Ngày tháng nhật ký Luisa Piccarreta viết vì vâng lời các Cha giải tội của chị.

Cả trong việc viết lách, Luisa cũng hoàn toàn tùy thuộc giáo quyền. Thực vậy, tuy rất miễn cưỡng, nhưng vì vâng lời, chị bắt đầu viết từ ngày 28 tháng 2 năm 1899.

Cuốn I và II: từ ngày 28 tháng 2 đến 30 tháng 10 năm 1899

Cuốn III: từ ngày 1 tháng 11 năm 1899 đến 4 tháng 9 năm 1900

Cuốn IV: từ ngày 5 tháng 9 năm 1900 đến 18 tháng 3 năm 1903

Cuốn V: từ ngày 19 tháng 3 đến 30 tháng 10 năm 1903

Cuốn VI: từ 1 tháng 11 năm 1903 đến 16 tháng giêng năm 1906

Cuốn VII: từ 30 tháng giêng năm 1906 đến 30 tháng 5 năm 1907

Cuốn VIII: từ 23 tháng 6 năm 1907 đến 30 tháng giêng năm 1909

Cuốn IX: từ 10 tháng 3 năm 1909 đến 3 tháng 11 năm 1910

Cuốn X: 9 tháng 11 năm 1910 đến 10 tháng 2 năm 1912

Cuốn XI: từ 14 tháng 2 năm 1912 đến 24 tháng 2 năm 1917

Cuốn XII: từ 16 tháng 3 năm 1917 đến 26 tháng 4 năm 1921

Cuốn XIII: từ 1 tháng 5 năm 1921 đến 4 tháng 2 năm 1922

Cuốn XIV: từ 4 tháng 2 đến 24 tháng 11 năm 1922

Cuốn XV: từ 28 tháng 11 năm 1922 đến 14 tháng 7 năm 1923

Cuốn XVI: từ 23 tháng 7 năm 1923 đến 6 tháng 5 năm 1924

Cuốn XVII: từ 10 tháng 6 năm 1924 đến 4 tháng 8 năm 1925

Cuốn XVIII: từ 9 tháng 8 năm 1925 đến 21 tháng 2 năm 1926

Cuốn XIX: từ 23 tháng 2 đến 15 tháng 9 năm 1926

Cuốn XX: từ 17 tháng 9 năm 1926 đến 21 tháng 2 năm 1927

Cuốn XXI: từ 23 tháng 2 đến 26 tháng 5 năm 1927

Cuốn XXII: từ 1 tháng 6 đến 14 tháng 9 năm 1927

Cuốn XXIII: từ 17 tháng 9 năm 1927 đến 11 tháng 3 năm 1928

Cuốn XXIV: từ 19 tháng 3 đến 3 tháng 10 năm 1928

Cuốn XXV: từ 7 tháng 10 năm 1928 đến 4 tháng 4 năm 1929

Cuốn XXVI: từ 7 tháng 4 đến 20 tháng 9 năm 1929

Cuốn XXVII: từ 23 tháng 9 năm 1929 đến 17 tháng 2 năm 1930

Cuốn XXVIII: từ 22 tháng 2 năm 1930 đến 8 tháng 2 năm 1931

Cuốn XXIX: từ 13 tháng 2 đến 26 tháng 10 năm 1931

Cuốn XXX: từ 4 tháng 11 năm 1931 đến 14 tháng 7 năm 1932

Cuốn XXXI: từ 24 tháng 7 năm 1932 đến 5 tháng 3 năm 1933

Cuốn XXXII: từ 12 tháng 3 đến 10 tháng 11 năm 1933

Cuốn XXXIII: Từ 19 tháng 11 năm 1933 đến 24 tháng 11 năm 1935

Cuốn XXXIV: từ 2 tháng 12 năm 1935 đến 2 tháng 8 năm 1937

Cuốn XXXV: từ 9 tháng 8 năm 1937 đến 10 tháng 4 năm 1938

Cuốn XXXVI: từ 12 tháng 4 đến 28 tháng 12 năm 1938.

CHƯƠNG II

1. VƯƠNG QUỐC THÁNH Ý CHÚA

“Và giờ đây một lời cho tất cả anh chị em là những người sẽ đọc những dòng chữ này... Tôi xin anh chị em, tôi khẩn nài anh chị em hãy đón nhận với lòng yêu mến những gì Chúa Giêsu muốn cho chúng ta, tức là Thánh Ý Ngài.

Nhưng để ban cho anh chị em Thánh Ý Ngài, Ngài muốn ý muốn của anh chị em, nếu không Thánh Ý Ngài không thể hiện trị. Ước gì anh chị em biết.. với tình yêu đó, Chúa Giêsu của tôi muốn ban cho anh chị em hồng ân lớn nhất trên trời và dưới đất, đó là Thánh Ý Ngài!

Ôi, biết bao nhiêu giọt lệ cay đắng Ngài đã đổ ra, vì thấy, với ý riêng của mình, anh chị em lê lết trên toàn trái đất lầm than này! Anh chị em không tuân giữ được một điều dốc lòng nào, anh chị em biết tại sao không? Tại vì Thánh Ý Chúa không hiện trị trong anh chị em.

Ôi, Chúa Giêsu khóc than dường nào về số phận anh chị em! Chúa thỏn thức và xin anh chị em hãy làm cho Thánh Ý Ngài hiện trị nơi anh chị em. Chúa muốn anh chị em thay đổi thân phận: từ đau yếu trở nên lành mạnh, từ nghèo khó trở nên giàu sang, từ yếu đuối trở nên mạnh mẽ, từ thất thường trở nên bất biến, từ nô lệ trở thành vua. Chúa không muốn những việc hãm mình phạt xác nặng nề, những kinh nguyện dài lê thê hoặc những điều gì khác: Chúa muốn Thánh Ý Ngài hiện trị nơi anh chị em, và ý riêng của anh chị em không còn nữa.

Vậy, anh chị em hãy nghe lời Chúa, và tôi sẵn sàng hiến mạng sống vì mỗi người trong anh chị em, chịu bất kỳ đau khổ nào, miễn là anh chị em mở rộng cửa tâm hồn, và Thánh Ý Chúa Giêsu của tôi ngự trị và hiển thắng trên mọi thể hệ loài người!

Giờ đây tất cả anh chị em hãy đón nhận lời mời của tôi: hãy đến cùng tôi trong vườn Địa Đàng, nơi nguồn gốc của anh chị em, nơi mà Đấng Tối Cao đã sáng tạo con người, làm cho họ thành vua, và ban cho họ một vương quốc để cai trị; vương quốc đó là toàn thể vũ trụ, nhưng vương trượng, triều thiên và uy quyền của con người đến từ thẳm sâu linh hồn, trong đó có lời Xin Vâng thần linh, như vị Vua cai trị, và thực là vương quyền nơi con người. Y phục của con người là hoàng bào của các vị vua, sáng chói hơn mặt trời, và những cử chỉ của con người thật là cao thượng, và vẻ đẹp của con người có sức thu hút. Thiên Chúa yêu thương con người, vui đùa với con người, Ngài gọi họ là tiểu vương và là con của mình. Tất cả thật là hạnh phúc, trật tự và hòa hợp.

Con người ấy, nguyên tổ của chúng ta, đã phản bội chính mình, phản bội vương quốc của mình, và khi làm theo ý riêng, con người ấy đã làm cho Đấng Tạo Dựng nên mình phải cay đắng, dù Ngài là Đấng đã tuyên dương và yêu thương con người, và thế là con người đã mất vương quốc của mình, vương quốc của Thánh Ý Chúa, trong đó mọi sự đã được ban tặng cho con người. Cánh cửa nước Chúa đã khép lại đối với con người, Thiên Chúa thu hồi vương quốc đã ban cho con người. Và giờ đây, anh chị em hãy nghe một bí mật của tôi.

Khi thu hồi vương quốc của Thánh Ý Ngài, Thiên Chúa không nói là sẽ không ban nước ấy cho con người nữa, nhưng Ngài tạm giữ lại, đợi các thể hệ tương lai, để ban cho họ đầy tràn những ân sủng lạ lùng, với ánh sáng chói ngời, đến độ làm lu mờ ý riêng của loài người, ý riêng đó đã làm cho con người mất vương quốc thánh thiêng dường ấy; và với những thu hút của các tri thức lạ lùng về Thánh Ý Chúa,

Ngài làm cho họ cảm thấy sự cần thiết, khao khát loại bỏ ý riêng chúng ta, cái ý riêng đã làm cho chúng ta bất hạnh, và gieo mình vào Thánh Ý Chúa. Vì thế nước Chúa là của chúng ta; hãy can đảm lên!

Lời thưa Xin Vâng Tối Cao đang chờ đợi chúng ta, thúc bách chúng ta nắm lấy quyền sở hữu. Ai sẽ nhẫn tâm phủ nhận, ai bất tín đến độ không lắng nghe tiếng gọi của Chúa, để rồi không chấp nhận hạnh phúc lớn lao dường ấy?

Chúng ta hãy từ bỏ y phục rách rưới lấm than của ý riêng chúng ta, những y phục tang tóc do tình trạng nô lệ của chúng ta, mà ý riêng xô đẩy chúng ta bước vào, và hãy ăn mặc như nữ hoàng, trang điểm chúng ta bằng những đồ trang sức thần linh!

Vì thế, tôi kêu gọi tất cả mọi người: xin anh chị em hãy nghe tôi! Hãy biết rằng tôi thật là bé nhỏ, nhỏ nhất trong các loài thụ tạo.. tôi sẽ ẩn náu trong Thánh Ý Chúa cùng với Chúa Giêsu, tôi sẽ đến trong lòng anh chị em như một vật bé mọn, với những tiếng than khóc, tôi sẽ gõ cửa tâm hồn anh chị em, để xin anh chị em, như một người hành khất bé nhỏ, xin những y phục rách rưới của anh chị em, ý riêng bất hạnh của anh chị em để trao cho Chúa Giêsu: để Ngài thiêu hủy tất cả, và ban lại cho anh chị em Thánh Ý Ngài, trả lại cho anh chị em Vương quốc của Chúa, Hạnh Phúc của Ngài, sự sáng ngời các hoàng bào của Ngài. Ước gì anh chị em biết Thánh Ý Chúa là gì! Ý Chúa bao gồm cả Trời và đất; nếu chúng ta theo Thánh Ý Chúa, tất cả sẽ thuộc về chúng ta, tất cả sẽ tùy thuộc chúng ta: nếu chúng ta không tuân theo Thánh Ý Chúa, tất cả sẽ chống lại chúng ta; và nếu chúng ta có được điều nào đó, chúng ta thực là những kẻ ăn trộm của Đấng Tạo Dựng chúng ta và chúng ta sống bằng những của gian lận và trộm cướp.

Vì thế, nếu anh chị em muốn biết Thánh Ý Chúa, thì hãy đọc những trang này: trong đó anh chị em sẽ tìm được thuốc xức các vết thương, do ý loài người gây ra cho chúng ta, chúng ta sẽ tìm được làn không khí mới hoàn toàn thần linh, một cuộc sống mới hoàn toàn là thiên quốc: anh chị em sẽ cảm thấy Trời Cao trong tâm hồn mình, sẽ thấy những chân trời mới, mặt trời mới, và thường thấy Chúa Giêsu với khuôn mặt đầm lệ, Ngài muốn ban cho anh chị em Thánh Ý Ngài. Chúa khóc vì Ngài muốn cho anh chị em được hạnh phúc, và khi thấy anh chị em bất hạnh, Chúa thổn thức, thở dài, cầu nguyện cho hạnh phúc của con cái Ngài; và khi yêu cầu anh chị em hãy giao ý riêng cho Ngài, hầu giải thoát anh chị em khỏi bất hạnh, Chúa đặt Thánh Ý Ngài nơi anh chị em, như một bảo chứng hồng ân của Nước Chúa.

Vì thế tôi kêu gọi tất cả anh chị em. Tôi đưa ra lời kêu gọi ấy cùng với Chúa Giêsu, với cùng những dòng lệ của Ngài, với những tiếng thở dài nồng nhiệt của Ngài, với Con Tim nồng cháy của Ngài, muốn thưa Xin Vâng. Chúng ta đã được tạo dựng từ lời “Fiat”; chúng ta đã được sự sống, nên thật là điều chính đáng, là một bổn phận phải trở về với “Fiat”, với gia sản quý giá và vô biên của chúng ta.

Và trước tiên, tôi kêu gọi Đức Thánh Cha, Đại diện của Giáo Hội, và Đại diện của Vương quốc Thánh Ý Chúa. Tiểu nữ này đặt vương quốc dưới chân Người, để Người phổ biến cho mọi người; và cùng với tiếng nói hiền phụ và quyền uy của Người, xin Người kêu gọi con cái Người hãy sống trong Vương quốc thánh thiện ấy. Ước gì lời Xin Vâng tối cao ở cùng Người, và hợp thành Mặt Trời đầu tiên của Thánh Ý Chúa nơi vị Đại diện Chúa nơi trần gian này; và khi hình thành sống trước tiên nơi Đấng là Thủ lãnh toàn thể Giáo Hội, Thánh Ý Chúa tỏa những ánh quang bất tận trong toàn thể giới, và khi làm lu mờ mọi ánh quang khác bằng ánh sáng của Người, Người hợp thành một chuồng chiên duy nhất với một Chủ Chăn duy nhất!

Lời kêu gọi thứ hai tôi gửi tới tất cả các linh mục. Sắp mình xuống dưới chân từng vị, tôi khấn cầu các vị quan tâm nhận biết Thánh Ý Chúa. Và tôi nói với các vị: động lực đầu tiên, tác động trước hết, xin các Cha hãy lấy từ Thánh Ý Chúa, và đúng hơn, xin các Cha hãy khép mình trong lời Xin Vâng, và các Cha sẽ cảm thấy sức sống của Chúa dịu ngọt và quý giá dường nào; xin hãy kín múc từ Thánh Ý Chúa mọi hoạt động của các Cha; các Cha sẽ cảm thấy nơi mình một sức mạnh thần linh, một tiếng luôn nói với các Cha, kể với các Cha những điều lạ lùng chưa từng nghe thấy, các Cha sẽ cảm thấy một ánh sáng làm mu mờ mọi sự ác, và khi làm cho dân chúng cảm động, ánh sáng ấy sẽ mang lại cho các Cha uy quyền trên họ.

Biết bao nhiêu vất vả mà không kết quả, vì thiếu sức sống của Thánh Ý Chúa! Các Cha đã bẻ cho dân chúng một bánh không có men của lời Xin Vâng, và vì thế, khi ăn bánh ấy, họ thấy nó khô cứng, hầu như không thể tiêu hóa nổi; và khi không cảm thấy sức sống nơi bánh ấy, họ sẽ không nghe lời giảng dạy của các Cha nữa. Vì thế, xin các Cha hãy ăn bánh Tuân Phục Thiên Chúa, và như thế, cùng với mọi người, các Cha sẽ kiến tạo sức sống và một ý chí duy nhất.

Lời kêu gọi thứ ba tôi gửi tới toàn thế giới, tới mọi anh chị em và con cái tôi. Anh chị em có biết tại sao tôi kêu gọi tất cả anh chị em? Vì tôi muốn mang lại cho anh chị em sự sống của Thánh Ý Chúa! Thánh Ý Chúa còn hơn cả không khí mà tất cả chúng ta có thể hô hấp; Thánh Ý Chúa như mặt trời, từ đó tất cả chúng ta có thể nhận được ánh sáng tốt lành; giống như nhịp đập của tim, muốn đập trong tất cả mọi người; và tôi, một tiểu nữ, tôi muốn, khát mong rằng tất cả đón nhận sức sống của sự Tuân Phục! Ôi, giả sử anh chị em biết mình sẽ đón nhận được bao nhiêu ơn lành, thì anh chị em sẽ dành trọn cuộc sống để Thánh Ý Chúa được hiển trị nơi tất cả anh chị em!

Tiểu nữ này muốn nói một bí mật khác nữa mà Chúa Giêsu đã ủy thác cho, và tôi nói cho anh chị em biết để anh chị em từ bỏ ý riêng của mình, và đổi lại, để đón nhận ý Chúa làm cho anh chị em được hạnh phúc trong linh hồn và thân xác.

Anh chị em có biết tại sao trái đất không sản xuất? Tại sao nhiều nơi trên thế giới có những trận động đất thường xuyên và đất nứt ra, chôn vùi trong lòng mình thành thị và nhân mạng? Tại sao gió, nước tạo nên bão tố tàn phá mọi sự? Tại sao có bao nhiêu tai ương, anh chị em có biết không?

Vì tạo vật có một Thánh Ý Chúa cai quản chúng, và vì thế chúng quyền năng và mạnh mẽ; chúng cao thượng hơn chúng ta, vì chúng ta bị ý chí con người thống trị, và vì thế chúng ta bị thoái hóa, suy yếu và bất lực. Nếu chúng ta may mắn loại bỏ ý nhân loại, và nhận lấy sức sống của Thánh Ý Chúa, thì chúng ta cũng sẽ trở nên mạnh mẽ, quyết liệt; chúng ta sẽ là anh em với tất cả mọi tạo vật, chúng sẽ không còn sách nhiễu chúng ta nữa, nhưng ban cho chúng ta quyền cai trị chúng, và chúng ta sẽ hạnh phúc trong thời gian và vĩnh cửu!

Anh chị em có hài lòng không? Vì thế, hãy làm ngay: hãy lắng nghe kẻ bé nhỏ hèn mọn này vốn rất yêu thương anh chị em. Và tôi cũng sẽ hài lòng, khi tôi có thể nói rằng tất cả anh chị em tôi là vua và là nữ hoàng, vì tất cả đều có sức sống của Thánh Ý Chúa!

Vậy hãy can đảm, và đáp lại tiếng gọi.

Đúng vậy, tôi mong ước rằng tất cả đều đồng thanh trả lời tôi: hiệp cùng tôi, Chúa Giêsu hiền dịu của tôi đang kêu gọi anh chị em, với giọng dịu hiền và cảm động, Ngài khóc và nói với chúng ta: “Các con hãy nhận lấy Ý Ta cho cuộc sống của các con; hãy bước vào trong Vương quốc Thánh Ý”.

Hãy biết rằng người đầu tiên cầu xin Cha Trên Trời cho Vương quốc Ngài hiển trị và Thánh Ý Ngài được thể hiện trên trời cũng như dưới đất chính là Chúa chúng ta khi Người đọc kinh Lạy Cha, và truyền lại cho chúng ta kinh nguyện của Ngài, Ngài kêu gọi chúng ta, và yêu cầu tất cả chúng ta xin cho “Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời”.

Vì thế, mỗi lần chúng ta đọc kinh Lạy Cha, Chúa Giêsu bị tràn ngập bởi ước nguyện muốn ban cho chúng ta Vương quốc Ngài, lời Xin Vâng của Ngài, nên Ngài chạy đến để cùng với chúng ta thưa rằng: “Lạy Cha, chính con cầu xin Cha điều đó cho các con cái của con, xin Cha mau mắn thực hiện”. Vì thế người đầu tiên cầu xin là chính Chúa Giêsu, rồi đến anh chị em cũng cầu xin điều ấy trong kinh Lạy Cha. Vậy anh chị em không muốn bao nhiêu điều thiện ấy sao?

Một lời cuối cùng.

Anh chị em hãy biết rằng khi thấy những mong ước nồng nhiệt, lòng tha thiết, những giọt lệ của Chúa Giêsu muốn ban cho anh chị em Vương quốc Ngài, “Fiat” của Ngài, thì tiểu nữ này cũng rất mong ước, khao khát và lo lắng, làm sao để thấy tất cả anh chị em trong Vương quốc Thánh Ý Ngài, tất cả đều được hạnh phúc để làm cho Chúa Giêsu tươi cười. Nếu không thành công bằng lời cầu nguyện, bằng nước mắt, thì tiểu nữ này sẽ tìm cách đạt tới thành công bằng những “hòn giồi” của mình, với Chúa Giêsu cũng như với anh chị em.

Vậy hãy nghe tiểu nữ này, đừng để tiểu nữ phải than thở, hãy nói lên: “Amen, amen.. Tất cả chúng tôi đều mong muốn Vương quốc Thánh Ý Chúa. Xin vâng!” (Lời kêu gọi này được vị Tôi Tớ Chúa viết ra năm 1924).

2. MỘT VÀI KINH NGUYỆN CHƯA HỀ XUẤT BẢN

Xin lưu ý tựa đề của các kinh nguyện này không phải là nguyên thủy. Hơn nữa đó là những lời rút ra từ các kinh diễn tả tựa đề của các kinh ấy. Các kinh này được tìm thấy trong các vật dụng cá nhân của Rosaria Bucci. Giờ đây các kinh này thuộc văn khố riêng của tôi về vị Tôi Tớ Chúa.

Con khép mình trong ý Chúa

Lạy Chúa Giêsu, con khép mình trong Ý Chúa để con hô hấp bằng hơi thở của Chúa, hầu thở hít cùng với tất cả mọi người và biến đổi họ thành bao nhiêu nụ hôn âu yếm.

Con làm cho nhịp tim con đập trong Ý Chúa để nói với Chúa trong tất cả mọi nhịp tim đập rằng “Con yêu mến Chúa, con yêu mến Chúa”, và khi tiến bước trong Ý Chúa, con cho Chúa mọi vòng tay ôm của mọi người, để rồi khi được ở sát cạnh Chúa, được vòng tay Chúa ôm ấp, không ai còn xúc phạm đến Chúa và mọi người yêu mến Chúa, thờ lạy Chúa, chúc tụng Chúa và tất cả đều thi hành Thánh Ý Chúa.

Chúa là hướng đạo của con

Lạy Chúa Giêsu từ ái, xin khép kín con trong Ý Chúa, để con chỉ thấy, nghe và động chạm tới Thánh Ý Chúa mà thôi, với sức mạnh của Ý Chúa, con kiến tạo những vị thánh, lạy Chúa Giêsu, trong những hành động của con để làm cho Trời và đất đầy sức sống thần linh của Chúa.

Lạy Mẹ là Nữ Vương, xin trở thành người hướng đạo của con, là thầy dạy của con, và đừng để con làm gì, dù là một hơi thở, mà không theo Ý Chúa.

Xin cất lấy ý con đi

Lạy Chúa Giêsu của con, xin ban cho con Ý Chúa và cất lấy ý con đi, để con nên thánh bằng sự thánh thiện của Chúa, yêu mến bằng tình yêu của Chúa, có nhịp tim đập bằng con tim của Chúa, tiến đi bằng bước chân của Chúa, sửa chữa bằng những sửa chữa của Chúa và qua lời con, hình thành một Chúa Giêsu trong tâm hồn những người lắng nghe con.

Lạy Mẹ Nữ Vương, xin giấu con dưới áo choàng của Mẹ, để bảo vệ con khỏi mọi sự và mọi người.

CHƯƠNG III

1. NGƯỜI BỊ ĐỘNG KINH ĐƯỢC CHỮA LÀNH

Cô Rosaria, em ruột của ba tôi, sinh ngày 4 tháng 4 năm 1898, là con út trong một gia đình đông con. Theo lời bà nội tôi, cô là người con gái duy nhất “không được may mắn” trong gia đình, vì cô bị chứng động kinh. Ngoài ra, vì một tai nạn nhỏ, cô bị cụt mất các đốt ngón tay giữa, ngón đeo nhẫn và ngón út của bàn tay phải.

Bà tôi, với hy vọng cô tôi được chữa lành, nên đã đưa cô tới gặp Luisa, tại đây có một nhóm thiếu nữ được Luisa dạy thêu thùa. Bà xin Luisa cho cô Rosaria gia nhập nhóm thiếu nữ ấy, để có thể học nghề. Hồi đó, cô Rosaria mới được 9 tuổi, tuy rằng diện mạo bề ngoài làm cho cô có vẻ lớn tuổi hơn. Bấy giờ là tháng giêng năm 1907, một ngày rất lạnh và mưa. Luisa đã nổi tiếng trong toàn vùng Corato và người ta gọi chị là “Luisa Bà Thánh”. Chị không những là một phụ nữ có đời sống thánh thiện, được mọi người kính trọng, nhưng còn là một người hoạt động xã hội. Thực vậy, chị thành lập tại gia một trường dạy thêu thùa, một nghề hồi đó giúp thăng tiến xã hội cho nhiều thiếu nữ, giúp họ ra khỏi môi trường nội trợ và nông dân (***Chú thích:** Đây là một khía cạnh của Luisa Piccarreta chưa hề được đào sâu và đáng được để ý hơn: Luisa có ảnh hưởng thế nào đối với môi trường nông dân?*).

Cuộc gặp gỡ xảy ra như sau...

Khoảng 10 giờ sáng, bà nội tôi cùng với cô đến nhà Luisa ở đường Nazario Sauro, được gọi là đường Bệnh Viện. Mẹ của Luisa ra mở cửa, dù bà đã cao tuổi rồi. Bà cụ nói chuyện với bà nội của tôi, hỏi thăm tin tức về một vài người trong gia đình (***Chú thích:** Mẹ của Luisa Piccarreta qua đời vài tháng sau cuộc gặp gỡ với cô Rosaria và đúng vào ngày 19-3-1907, lễ Thánh Giuse; trái lại Cha của Luisa qua đời 15 ngày sau đó. Luisa nói nhiều về điều này trong các tác phẩm của Chị.*).

Sau khi nói chuyện xong, mẹ của Luisa dẫn cả hai vào phòng của Luisa, lúc chị ấy đang ngồi trên giường và dạy các thiếu nữ thêu thùa.

Angelina, em gái của Luisa, đưa các trẻ nữ đang học thêu ra ngoài, và mang một chiếc ghế cho bà nội tôi ngồi, và cả hai bắt đầu nói chuyện.

Đây là chứng từ của cô tôi. “Cả hai bà nói về những vấn đề linh tính tôi không nhớ rõ, giống như hai bạn gái cố tri không gặp nhau đã lâu. Sau cùng, mẹ tôi hôn Luisa rồi ra đi. Tôi đoán là cả hai bà cũng đã nói về tôi và Luisa đã đồng ý nhận lời thỉnh cầu của mẹ tôi. Khi tôi ở một mình với Luisa, chị nhìn tôi hồi lâu với một cái nhìn trù mên, như thể muốn khích lệ tôi. Tôi không hề ngờ gì về điều đã xảy ra sau đó cho tôi, đó là tôi sẽ ở cạnh Luisa liên tục suốt 40 năm trời”.

Vài ngày sau, cô tôi bị lên cơn động kinh bất thành linh, đúng vào lúc cô đang học những bài sơ đẳng về thêu thùa. Cô tôi không hề kể về vụ đó, vì cô rất dè dặt kín đáo về tất cả những gì liên quan tới Luisa, và ít khi cô nói về chị khi ở nhà. Sự kiện đó được mẹ tôi kể lại, mẹ tôi biết được điều đó qua một người bạn gái hiện diện và chứng kiến biến cố ấy.

Vừa khi cô tôi ngã xuống đất, lưỡi thè ra, miệng xùi bọt mép vì cơn động kinh, các trẻ nữ ở đó kinh hãi và chạy hết, trong khi cô tôi được Angelina, em của Luisa, cứu giúp. Lúc ấy, Luisa vẫn bình thản như không có chuyện gì, như thể sự việc không hề làm chị quan tâm tí nào, và chị tiếp tục làm việc. Một thiếu nữ, mặc dù kinh sợ, vẫn ở tại chỗ, và làm chứng rằng: “Luisa, khi thấy Rosaria ngã xuống đất, liền

ngước mắt lên trời và nói những lời này: “Lạy Chúa, nếu Chúa đã đặt bé gái này cạnh con, con muốn cho bé được lành mạnh”. Rồi chị tiếp tục làm việc”. Vì những tiếng ồn ào và xôn xao lúc đó, nên không ai cho lời cầu nguyện của Luisa là quan trọng.

Lời nguyện ấy thật hay không, điều chắc chắn là từ lúc đó cô Rosaria không còn lên cơn động kinh lần nào nữa. Cô sống tới 80 tuổi và qua đời vì bệnh tiểu đường (như đã được các bác sĩ chẩn bệnh xác nhận). Bệnh của cô chỉ kéo dài một ngày rưỡi.

2. TIẾNG CHUÔNG BÁT HÒA

Cô Rosaria, đồng sở hữu chủ các tài sản của gia đình, trong thực tế đã nhường cho chúng tôi một nửa lợi tức, mà thời đó có thể được coi là quan trọng, vì chúng tôi là một gia đình đông con, sáu người con, tất cả đều đang học hành. Hầu như hằng ngày cô đều tới nhà chúng tôi để dùng bữa và cảm thấy như mình làm chủ tình hình. Công việc cô làm ở nhà rất là quý báu, nhất là trong những việc nội trợ: giúp bếp, đặt bàn ăn và dọn dẹp trước khi ra đi.

Sự trợ giúp của cô rất hữu ích vì mẹ tôi là giáo viên và tất cả chúng tôi còn đi học, và chúng tôi khó sắp xếp được công việc nhà. Có vài lần cô Rosaria không tới, tất cả đều trở nên lộn xộn và hấp tấp. Tôi nhớ khi từ trường về nhà, chúng tôi thấy cô Rosaria luôn sẵn sàng dọn đồ chúng tôi rửa tay, làm dầu thánh giá trước khi dùng bữa.

Nhưng có vài lần, cô tỏ ra dấu hiệu kỳ lạ, khiến chúng tôi xì xèo lắm lắm, đặc biệt là từ phía mẹ tôi. Cách hành động của cô, chúng tôi thấy có vẻ xác lảo, thách thức, như thể muốn tỏ ra mình là chủ nhà.

Điều đó là do tính khí cứng cỏi và xa lạ, khó có thể gây tín nhiệm.

Sự hiện diện của cô làm cho chúng tôi khó chịu thể nào ấy, nhưng không ai dám lên tiếng nói những lời nào không đúng đắn, và khó lòng cô chiều theo ý muốn của chúng tôi: cô không hề cho chúng tôi quà tặng nào hoặc tiền bạc. Cô chỉ tỏ ra sẵn sàng khi chúng tôi bày tỏ ý muốn đi xưng tội hoặc đi nhà thờ, nhất là ban chiều, điều mà cô không bao giờ vắng mặt. Thường thường, cô đi nhà thờ Santa Maria Greca, và chỗ của cô ở trong nhà nguyện có Minh Thánh Chúa, ở trong góc. Mỗi khi chúng tôi tìm cô vì chuyện gia đình, nếu cô không ở nhà Luisa, thì thường chúng tôi thấy cô ở chỗ quen thuộc trong nhà thờ, quì gối.

Một hôm tôi nói với cô: “Quì gối như thế không làm cho cô đau sao?”. Cô mỉm cười và không trả lời câu hỏi, nhưng nói thêm: “Tại chỗ ấy, Luisa thường quì gối, khi có thể tới nhà thờ. Đó là nơi Luisa nói với Chúa Giêsu”.

Cách hành động kỳ lạ của cô làm cho người ta khó chịu, và cũng vì thế, có những câu nặng lời được nói lên trong nhà chúng tôi. Những nguyên nhân gây nên cãi cọ trong gia đình, nhất là giữa cô và mẹ tôi, như thế này:

Nhiều lần, trong lúc đang ăn, cô tôi đứng lên vội vã, mặc áo khoác và ra đi.

Có những lần khác, trong khi đang thảo luận về những điều quan trọng trong gia đình, cô cắt ngang và đi mất. Cách hành động như thế làm cho mọi người ngỡ ngàng không biết nói sao, vì không có giải thích nào hợp lý cả. Vì thế, cô Rosaria bị coi là một người đàn bà dối trá và giả hình, mẹ tôi coi thái độ đó là do kiêu ngạo mà ra. Chỉ có ba tôi, vốn có lòng yêu thương đặc biệt đối với em gái, nên giữ thái độ quân

bình, chữa lỗi cho cô, khiến mẹ tôi nổi giận, và cảm thấy bị thương tổn vì ba tôi ít để ý tới những nhận xét của mẹ về cô tôi.

Tất cả chúng tôi đều đứng về phía mẹ và cô Rosaria bị chúng tôi coi như con dê ghê trong gia đình chúng tôi, làm đối tượng cho sự chế nhạo. Mẹ tôi phải can thiệp để làm dịu bớt sự bông bột của chúng tôi trong việc chống lại cô. Dầu sao đi nữa, mẹ tôi vẫn có lòng quý mến đối với cô Rosaria và cảnh giác chúng tôi rằng: “Các con hãy nhớ rằng cô vẫn luôn luôn là một linh hồn thánh hiến”.

Có lẽ điều gây đung độ nhiều nhất là ngày hôm sau, cô Rosaria đến nhà, như thể không có gì xảy ra, và không bao giờ đáp lại những lời mẹ tôi yêu cầu cô giải thích về thái độ của cô.

Sau này, khi đã làm linh mục, và khi cô tôi đã già, được gia đình kính trọng, tôi hỏi cô tại sao cô lại có kiểu cách hành động như vậy, cô nói: “Có thật cháu muốn biết không? Cháu quan tâm muốn biết như thế sao?”. Tôi đáp “Dạ phải”.

Cô bắt đầu kể như sau: “Cô đau khổ rất nhiều vì những hiểu lầm, nhưng đó là những thử thách kinh khủng mà Chúa bắt cô phải chịu để đáng được là người gìn giữ Luisa. Luisa trải qua nhiều giờ trong ngày để cầu nguyện. Cô đoán được khi nào Luisa muốn được ở một mình, mà không cần Luisa nói với cô điều gì cả, cô đứng dậy khỏi công việc thuê thừa, gỡ cái gối ra khỏi tay chị ấy, và đặt trên bàn, cô yêu cầu mọi người ra khỏi phòng của Luisa, đóng màn che giường, cô đóng cửa phòng Luisa và công việc được tiếp tục trong thinh lặng ở phòng bên cạnh. Nhiều giờ trải qua và khi nghe tiếng chuông reo, chỉ có mình cô vào trong phòng của Luisa, mở màn che giường, đặt chiếc gối đang thuê giờ giang vào tay Luisa, để mọi người khi trở lại phòng, thấy mọi sự như trước, chăm chú làm việc. Cả ban sáng, khi cô còn ở trong giường, chỉ có mình cô nghe thấy tiếng chuông, nhiều khi lúc 3, 4 giờ sáng. Angelina, em của Luisa, lắm bầm vì phải thức giấc khi nghe thấy cô dậy. Cô vào phòng Luisa và thấy chị bất động như chết, không có dấu hiệu nào chứng tỏ Luisa còn sống. Cô chải tóc cho Luisa, đặt những chiếc gối nhỏ dưới vai, và nhiều lần cô thấy những chiếc gối đó nằm trên đất. Cũng phải nói rằng có ba chiếc gối nhỏ được đặt dưới vai của Luisa... nhưng Luisa không bao giờ dựa vào chúng, các gối đó chỉ dùng để che khoảng trống giữa người của Luisa và thành giường. Sau khi thu xếp cho Luisa, cô chuẩn bị bàn thờ để linh mục dâng lễ. Khi linh mục đến để cử hành thánh lễ, cô chỉ cho một mình ngài vào phòng. Ngài làm dấu thánh giá trên thân thể của Luisa và hồi sinh chị. Sau khi Luisa trở lại trạng thái bình thường, tất cả những người khác vào phòng để dự lễ, kể cả cậu bé giúp lễ không bao giờ thiếu. Luisa tham dự thánh lễ như thể ở trong trạng thái xuất thần, với tất cả lòng sùng mộ, trả lời bằng tiếng la tinh hoàn toàn. Sau khi rước lễ, mọi người ra ngoài, trong khi Luisa chìm đắm trong việc cảm ơn lâu dài và sâu xa, kéo dài vài tiếng đồng hồ. Vào khoảng 9 giờ sáng, chuông reo, cô và những người khác vào phòng Luisa và bắt đầu công việc thuê gối. Cô làm việc cạnh Luisa và dùng cùng kim thuê, chỉ và kim cúc, cô sửa chữa công việc của Luisa có vài chỗ bị lỏng, vì chị ấy không có sức để kéo các sợi chỉ thuê và vì cảm thấy đau ở tay vì những dấu thánh được in vào hai bàn tay”.

Nghe đến đây, tôi cắt ngang lời cô: “Nhưng cháu có bao giờ thấy những dấu thánh ở bàn tay Luisa đâu!”

Cô đáp: “Chắc chắn rồi, vì các dấu thánh đó ở bên trong và chỉ có cô và vài người khác thấy được. Trong số những người ấy có các Cha giải tội và chị em Cimadomo, và hình như cả cháu gái Giuseppina nữa. Thực vậy, nếu người ta cầm tay Luisa và đặt trước ánh sáng mặt trời, thì sẽ thấy rõ lỗ hồng bên trong tay. Nhiều lần khi cô vào trong phòng Luisa ban đêm, cô thấy chị ấy đầy máu; từ chân, từ đôi bàn tay và từ cạnh sườn đầy máu, đến độ thấm vào áo sơ mi Luisa đang mặc và cả giường nữa. Vài lần máu

cũng rơi xuống nền nhà. Không những thân thể, nhưng cả đầu và mặt cũng đầy máu: giống như một người chịu đóng đinh. Những lần đầu, cô có ấn tượng mạnh và tưởng là Luisa chết vì mất máu và cô chạy đi lấy khăn để lau sạch, nhưng khi trở lại, cô thấy Luisa hoàn toàn sạch sẽ, ngoại trừ tấm khăn giường. Tất cả đều biến mất. Hiện tượng này xảy ra hai ba lần mỗi năm”.

Tôi hỏi: “Nhưng sao cô không bao giờ nói về hiện tượng đó?”

“Không, chỉ có Cha Benedetto Calvi hay biết điều đó. Ngài tuyệt đối cấm cô không được nói về hiện tượng này và dọa sẽ không ban phép giải tội cho cô nếu cô vô tình bắt cần kể lại với ai. Cháu là người duy nhất biết điều này, và cô hy vọng Luisa sẽ không khó chịu vì điều đó”.

Rồi cô thỉnh lặng, trước khi tiếp tục: “Cô xin cháu đừng phổ biến hiện tượng đó”.

Cô tôi dường như có vẻ hối hận vì đã tiết lộ điều ấy. Thực vậy, đó là lần đầu tiên cô tôi kể điều ấy.

Đó là một trong rất nhiều hiện tượng liên hệ tới đời sống của Luisa chưa được biết đến.

Ngừng một hồi lâu, cô tôi nói tiếp: “Luisa thường làm việc cho các nhà thờ, thuê thừa các khăn trải bàn thờ, phẩm phục cho các linh mục. Vài lần, khi bị nài nỉ lắm, chị thuê các khăn phủ giường cho các cặp vợ chồng trẻ. Luisa đặc biệt quan tâm đến sự thánh hóa các gia đình và nhiều đôi vợ chồng trẻ đến gặp chị ấy để xin khuyên bảo. Bao nhiêu là điều tốt lành Luisa đã làm và đã cứu bao nhiêu gia đình khỏi cảnh đổ vỡ! Cô rời khỏi nhà khi Luisa chăm chú cầu nguyện và khi cô trở lại ít lâu sau, Luisa rung chuông, và cô an tâm. Khi cô phải vắng mặt vài ngày, thì cháu gái Giuseppina thay thế. Nhưng vài lần, trong khi cô vắng mặt, ở nhà hoặc ở nhà thờ, hay tại nhà vài người bạn, cô nghe thấy tiếng chuông, cô liền bỏ mọi sự, kể cả bữa ăn, và chạy tới nhà Luisa. Vì thế, cách hành động của cô bị coi là kỳ quặc, không những đối với những người trong gia đình, nhưng cả những người lạ nữa. Cô không thể giải thích, vì chỉ có cô nghe tiếng chuông, và nếu cô nói cho người khác, thì họ sẽ coi cô là người điên và mơ tưởng, do đó cô im lặng, và khi họ hỏi cô tại sao lại có thái độ như vậy, cô luôn tìm cách lảng sang chuyện khác, làm bộ như không nghe thấy. Tất cả những điều đó làm cho cô hết sức đau khổ. Nhiều lần, sau khi chạy như muốn hụt hơi, cô thấy Luisa vẫn còn đang cầu nguyện”.

Tôi hỏi: “Vậy ai rung chuông đó?”

Cô đáp: “Điều đó cô không biết”.

“Vậy Luisa nói gì về điều đó?”

“Chẳng nói gì cả”.

“Còn cô, cô làm gì khi ấy?”

“Cô quì xuống cạnh giường Luisa và cầu nguyện”

“Nhưng mà cô không để ý thấy điều gì trong khi Luisa cầu nguyện sao? Có thật sự như người ta nói về Luisa là nhiều lần Luisa được nâng bổng trên không?”

“Về những điều đó, cô không thể nói. Luisa luôn cấm cô không được nói. Chỉ có Cha giải tội biết tất cả và ngài là người được ký thác các hiện tượng ngoại thường của Luisa. Về phần mình, Luisa luôn làm như không có gì và không cho phép nói gì về những điều đó. Tất cả đều phải tùy thuộc phép của vị linh

mục, và chỉ ngài có thể quyết định xem những hiện tượng ấy có thể phổ biến hay không. Luisa không làm và cũng chẳng viết gì mà không có phép của Cha giải tội, chị hoàn toàn tuân phục quyền bính của Giáo Hội, và không gì được nói hoặc viết ra mà không có sự ưng thuận của Giáo Hội. Chính trong đường hướng đó mà người ta có thể biết tất cả về Luisa; tất cả đều được ghi chép trong các tác phẩm của chị”.

Tôi nói thêm: “Nhưng các tác phẩm của Luisa không thể nói hết về cuộc đời của Luisa, vì cuộc sống của Luisa phức tạp hơn nhiều”.

Cô tôi đáp: “Đúng vậy. Cô có thể nói bao nhiêu điều mà không ai biết”.

“Vậy tại sao cô cứ nhất định không chịu nói?”. “Giả sử Luisa muốn cho người ta biết, thì chị ấy đã viết hoặc là Giáo Hội đã truyền cho chị ấy viết ra rồi; hiển nhiên là một số hiện tượng đã xảy ra mà cô và vài người khác đã chứng kiến, không hữu ích cho sự thánh hóa các linh hồn. Chúa đã cho phép được biết tất cả những gì hữu ích cho Giáo Hội và các linh hồn, phần còn lại thì chẳng ích gì. Nói về những điều đó, cô thấy có vẻ như xúc phạm đến sự thân mật giữa Chúa và Luisa, người ta sẽ không hiểu nổi. Sự điệp Luisa để lại vượt quá bản thân của chị. Luisa muốn rằng chỉ một mình Chúa mới là Đấng được mọi vinh dự và vinh quang, và con người chị phải tan biến trong hư vô, vì thế, chị thích cô tịch, thỉnh lặng, và tỏ ra rất khó chịu khi nhận thấy con người chị là đối tượng cho người ta tôn kính, vì chị coi mình chỉ là một bệnh nhân nghèo nàn, cần thiếu mọi sự. Cô và những người khác biết rất rõ Luisa không cần gì cả, và bọn cô phải là những người bảo tồn màu nhiệm về chị. Bao nhiêu lần, ban sáng, cô thấy Luisa đã ở trong trạng thái tươm tất, với bàn thờ đã được chuẩn bị sẵn sàng cho Cha cử hành thánh lễ, với nến đã thấp sáng”.

“Làm sao mà xảy ra như thế được, vì Luisa không bao giờ đặt chân xuống đất trong khoảng 70 năm trời? Cô có chắc về điều cô nói không?”

“Cô hoàn toàn chắc chắn! Vì chỉ có cô vào phòng Luisa mà thôi”.

“Vậy cô không bao giờ xin Luisa giải thích tại sao?”

“Cô nghĩ rằng có các thiên thần giúp đỡ Luisa, nhất là thiên thần bản mệnh của chị ấy, người mà Luisa rất sùng kính. Nhiều lần phòng của Luisa tràn đầy hương thơm”.

“Vậy những người khác có ngửi thấy hương thơm đó không?”

“Có chứ, tất cả những người tham dự thánh lễ đều ngửi thấy như vậy. Cô nhớ một lần kia Cha Cataldo De Benedictis đến làm lễ, vì Cha giải tội vắng mặt. Cha nói với cô: “Chị đừng đổ dầu thơm trong phòng, nếu không khi ra ngoài, đầu tôi sẽ choáng váng”. Nhưng cô cam đoan với Cha là không có ai đặt dầu thơm cả, nhưng Cha ấy không tin cô”.

“Có thật sự là Luisa ói mửa ra hết những gì đã ăn vào hay không?”

“Đúng vậy. Hiện tượng này mọi người đều biết vì Luisa phải sống bằng Thánh Ý Chúa mà thôi. Nhưng nhiều người không tin và nghĩ rằng Luisa cũng ăn cái gì đó”.

“Chính cháu cũng thấy điều đó nhiều lần, khi cháu đến gặp cô ở nhà Luisa”.

“Vậy sao cháu muốn biết thêm điều gì nữa? Nhưng có nhiều đồ bị hư hỏng, và thời đó, như cháu biết, có nhiều làm than. Cả cô cũng nhận xét điều đó với Luisa, cho dù đồ ăn mà Luisa dùng rất ít, chỉ vừa đủ cho một hài nhi mới sinh. Nhưng Luisa trả lời: “Chúng ta hãy vâng lời”. Thực vậy, các Cha giải tội tỏ ra rất cương quyết về vấn đề này, nghiêm khắc, và không đổi ý. Cô nghĩ đó là mệnh lệnh rõ ràng của Đức Giám Mục. Một lần kia Cha giải tội nói lớn với cô rằng: Luisa phải ăn uống mỗi ngày và mọi người phải biết rằng chị ấy có ăn uống, nếu không họ sẽ đặt lính canh ở cửa như họ đã làm với bà Teresa Newman, với bao nhiêu ồn ào của báo chí”.

“Nhưng mà Luisa có uống nước hoặc các chất lỏng khác chứ?”

“Cô không hề cho Luisa uống nước; Luisa chỉ uống nước hạnh nhân đắng mà chị em Cimadomo mang đến. Có vài lần Isa, em cháu, làm nước đó và lấy hạnh nhân nơi Dì Nunzia (Dì Nunzia là em mẹ tôi, có chồng là nông dân).

“Nhưng mà hạnh nhân đắng không chứa chất độc sao? Và về lâu về dài không gây hại cho cơ thể sao?”

“Cái đó thì cô không biết, nhưng cô có thể quả quyết với lương tâm chắc chắn rằng đó là chất lỏng duy nhất mà Luisa uống và không bị ói ra”.

“Nhưng nước đường thì sao?”

“Không. Bây giờ đủ rồi. Cô đã nói hầu như tất cả những gì cô có thể nói và những người khác cũng đã biết”.

“Nhưng cháu muốn biết thêm nữa!”

Không! Đó chỉ là tò mò mà thôi, nếu Luisa muốn, thì cô có thể nói bao nhiêu điều khác cho cháu, và lúc đó chính cô sẽ gọi cháu đến để kể”.

Thế là chấm dứt cuộc nói chuyện với cô Rosaria. Hôm đó là ngày 15 tháng 10 năm 1970. *(Chú thích: Cô Rosaria nhiều lần cho tôi cảm tưởng như đang nói với Luisa trước khi trả lời câu hỏi được đặt ra cho cô. Điều đó được cháu tôi Vincenzo kể lại và được một ông người Mexico xác nhận. Ông này đã tham dự một Hội nghị quốc tế về Luisa Piccarreta tại Costa Rica. Ông ta đến Corato, và đã nói chuyện lâu dài với cô của tôi.)*

3. MỘT NGƯỜI THỢ THUÊ THÙA HOÀN HẢO

Cô Rosaria, mặc dù bị cụt mấy đốt ngón tay, nhưng trước sự ngạc nhiên của mọi người, cô đã trở thành một thợ thuê thửa rất giỏi. Cô kiện toàn công việc của Luisa và trở thành thầy dạy của tất cả các trẻ nữ học lớp thuê thửa. Ngoài ra, cô là người tối quan trọng, nhất là sau khi Cha mẹ của Luisa qua đời, cô trở thành quản gia trong nhà Luisa. Chính cô nhận những đơn đặt hàng và ký kết các hợp đồng làm việc. Nhưng cô không hề nói với ai đâu là những tác phẩm do Luisa thuê, vì vị Tôi Tớ Chúa không muốn những đồ thuê của chị trở thành đối tượng cho người ta đặc biệt chú ý và chiêm ngưỡng. Sau khi Luisa qua đời, công việc thuê thửa vẫn không bị ngưng, vì cô Rosaria duy trì truyền thống thuê thửa, nhờ chị Piccarreta mà trở nên thịnh hành. Sự kiện cô Rosaria là một người thuê thửa tuyệt hảo được mọi người coi là một phép lạ liên tục, mặc dù tình trạng tàn tật thể lý lẽ ra không cho phép cô thi hành công việc tế nhị như việc thuê thửa gối, nệm. Và đối với những công việc giá trị hàng triệu đồng, vì phải nhiều năm trời mới làm xong, cô chỉ đòi phải trả số tiền thật là ít ỏi. Vì thế, các cháu của cô như chúng tôi thường

than phiền với cô về điều đó, nhưng cô đáp: “Tiền bạc không phải là điều quan trọng, điều quan trọng là có thể sống được”. Cô Rosaria kể cho chúng tôi lệnh nghiêm cấm của Luisa không cho nhận tiền bạc, dưới bất kỳ danh nghĩa nào, nhất là những tiền dâng cúng. Nếu chẳng may ngày nào có tiền được gửi tới qua thư từ, thì tiền đó bị gửi trả lại ngay cho người gửi. Luisa quả quyết rằng, đối với chị, điều mà chị sở hữu đã là quá rồi và không cần gì cả. Số tiền ít ỏi đó, thành quả công việc làm của chị, đủ để nuôi sống cô Rosaria và Angelina, em gái của Luisa. Đó cũng là câu trả lời tiêu biểu mà vị Tôi Tớ Chúa đã nói với Cha Thánh Annibale, khi Cha muốn trao số tiền tác quyền cho chị do các tác phẩm của chị mang lại: “Con không có quyền nào cả, - Chị nói và từ chối số tiền Cha Thánh Annibale đưa- ‘vì điều con viết không phải là của con’”.

4. NHỮNG VẾT THƯƠNG HUYỀN NHIỆM

Khoảng năm 1940, cô Rosaria của tôi, vốn là một phụ nữ lực lưỡng, đầy sức khỏe, và không cảm thấy đau đớn nào, nhưng rồi cô bắt đầu có những vết thương, với thời gian ngày càng lớn hơn và mừng mủ. Đặc biệt có thể thấy rõ hai vết thương giống như hai chiếc mụn lớn phồng lên, nằm ngay dưới cằm. Những vết thương đó hầu như chảy mủ liên tục và thậm chí có vài giọt rơi xuống đĩa ăn của cô, trong khi chúng tôi dùng bữa. Tôi cảm thấy rung mình trước tình cảnh như thế, và tìm cách rời xa bàn ăn, nhưng mẹ tôi, cầm tay giữ tôi lại, để khỏi gây khó chịu thêm trong tình trạng ấy, đôi khi mẹ tôi bẹo tay tôi. Cô Rosaria, vì là đồng sở hữu chủ các tài sản gia đình, nên thường đến dùng bữa tại nhà chúng tôi. Những vết thương của cô lan ra khắp thân thể, nhất là ở ngực và vai, được mẹ tôi ân cần săn sóc, xức thuốc, và khuyên cô đến Bari để xin bác sĩ chuyên môn khám nghiệm. Nhưng một hôm, cô tôi trở lại bàn ăn hoàn toàn lành lặn. Tất cả đều kinh ngạc. Thực vậy, thay vì những vết thương ấy, chỉ có những vết sẹo nhỏ. Không ai dám bàn luận; chỉ sau khi cô tôi ra đi, ba tôi, nhắc nhớ lại những sự tích cũ và mới, nói: “Cái bà ấy luôn cho chúng ta thấy những điều mới mẻ”. Ba tôi ám chỉ tới Luisa. Cả ba tôi cũng có lòng sùng mộ sâu xa đối với “Luisa Bà Thánh” và trên giường trước khi qua đời, ba tôi muốn áp trên ngực chiếc áo của Luisa. Cũng chính chiếc áo sơ mi của Luisa, mẹ tôi đã mặc trong lúc qua đời.

Điều gì đã xảy ra cho cô tôi?

Đây là điều cô tôi thuật lại, một trong những lần tôi đến thăm cô khi tôi làm Cha phó tại tu viện Barletta.

Nghe lời mẹ tôi khuyên bảo, cô tôi tới gặp một bác sĩ chuyên về bệnh da ở thành phố Bari. Kết quả cuộc chẩn bệnh của bác sĩ thật là kinh khủng. Bác sĩ nói: “Này cô, đây là những vết thương ung thư ngày càng lan ra trên khắp thân thể. Cô bị một thứ bệnh phong cùi, và bệnh của cô rất là họa hiểm”. Các bạn hãy tưởng tượng tâm trạng của cô tôi lúc đó ra sao, khi nghe những lời ấy. Sau khi đi lang thang ở Bari trong nhiều giờ đồng hồ, ban tối, cô trở về nhà Luisa. Cô Rosaria thổ lộ với vị Tôi Tớ Chúa và nói với giọng giận dữ: “Em luôn ở với chị vậy mà chị để cho em bị như vậy sao?” Em đâu có con cái để săn sóc em”. Luisa cứ để cho cô tôi nói, rồi đáp: “Rosaria, Rosaria... Em đã đi tất cả các bác sĩ nhưng em bỏ qua một bác sĩ chân thực duy nhất”. Cô tôi, khi nghe những lời ấy, liền cầm ngay tất cả các lọ thuốc, băng vải dùng để băng các vết thương và bông gòn, vớt từ bao lơn nhà xuống đường Maddalena, nơi họ ở bấy giờ. Rồi cô nói: “Giờ đây em tin thác nơi Chúa và lời cầu nguyện của chị”. Trước khi đi ngủ, Luisa gọi cô tôi, bảo cô quì xuống cạnh giường và cùng cầu nguyện

hồi lâu. Sau đó, cô tôi đi ngủ. Cô ngủ chung trên giường lớn với Angelina. Trong đêm đó, cô Rosaria cảm thấy lành lặn toàn thân. Sáng hôm sau, khi thức dậy, cô thấy tất cả các vết thương đều khô lại, chỉ có một lớp vảy mỏng, và trong ngày, chúng cũng rơi mất: cô hoàn toàn bình phục. Tiếng đồn phép lạ

loan ra, nhưng không ai dám nói công khai, mặc dù tất cả đều biết rằng có sự can thiệp của Luisa trong vụ này. Sở dĩ như vậy là vì Luisa không muốn những hiện tượng như thế được gán cho chị. “Tôi không có khả năng làm phép lạ, chính Chúa chúng ta đã làm”, Luisa thường quả quyết như thế. Cũng vì vậy, không một sự kiện lạ lùng nào xảy ra nhờ sự can thiệp của Luisa là đối tượng cho sự tuyên bố, nhưng đầu sau thì chúng cũng âm thầm được truyền đi.

5. THÁNH LINH MỤC PADRE PIO, LUISA PICCARRETA VÀ ROSARIA BUCCI

Luisa Piccarreta và Cha Thánh Linh Mục Pio đã biết nhau từ lâu nhưng không bao giờ gặp nhau, vì Luisa luôn nằm trên giường và Cha Pio khép mình trong tu viện của các Cha dòng Capuchino ở San Giovanni Rotondo. *(Chú thích: Người ta kể rằng khi Luisa bị lên án, Cha Clemente Ferrara, Quản hạt tại Corato, giảng trong Nhà thờ Chính rằng không ai được phép tới nhà Luisa, nếu không tất cả sẽ bị vạ tuyệt thông. Lệnh cấm cũng được áp dụng cho các linh mục giảng thuyết trong nhà thờ theo chiều hướng đó. Trước sự ngạc nhiên của mọi người, đặc biệt là chị em Cimadomo, vẫn không rời bỏ Luisa, một hôm, có một Cha dòng đến nói chuyện nhiều giờ với Luisa. Không ai có thể nói rằng đó là một linh mục dòng Capuchino. Một số người nói là đã nhận ra vị linh mục ấy là Cha Pio, đến an ủi Luisa. Không ai xác nhận gì về sự kiện đó, và cô Rosaria không muốn nói gì về điều ấy. Người ta cũng không thể hỏi Angelina và chị em Cimadomo, vì họ đã qua đời từ lâu.)*

Một câu hỏi tự nhiên được nêu lên là: làm sao hai vị quen biết nhau?

Đó là điều khó biết được, một điều chắc chắn là hai vị quen nhau và quý chuộng nhau.

Cô tôi kể lại rằng Luisa nói về Cha Pio một cách rất kính trọng và gọi Cha là “Thực là người của Thiên Chúa”, người còn phải chịu đau khổ nhiều vì phần rỗi các linh hồn.

Khoảng năm 1930, có một nhân vật được Cha Pio đích thân sai đến nhà Luisa. Đó là ông Federico Abresch, được Cha Pio hoán cải. Ông Federico nói chuyện lâu với Luisa. Họ nói gì, chúng ta không được biết; điều chắc chắn là ông Federico trở nên tông đồ của Thánh Ý Chúa và thường xuyên đến viếng thăm Luisa và nói chuyện lâu giờ với chị.

Khi con của ông rước lễ lần đầu từ tay Cha Pio, cậu bé được đưa ngay tới gặp Luisa, và như người ta kể, chị đã nói tiên tri cậu bé sẽ trở thành linh mục.

Cậu bé ấy ngay nay là linh mục, làm việc ở Roma tại Bộ Giám Mục, Phó Tổng thư ký Hồng y đoàn và được biết với tên là Đức Ông Pio Abresch.

Khi Luisa bị Bộ Thánh Vụ lên án và các tác phẩm của chị bị liệt kê vào danh mục các sách cấm, Cha Pio gửi sứ điệp này, qua ông Federico Abresch: “Chị Luisa thân mến, các thánh là để mưu ích cho các linh hồn, nhưng sự đau khổ của các ngài không bao giờ có giới hạn”. Trong thời kỳ đó, cả Cha Pio cũng ở trong tình trạng hết sức khó khăn.

Cha Thánh Linh Mục gửi nhiều người tới gặp Luisa Piccarreta và Cha nói với những người dân Corato đến San Giovanni Rotondo rằng: “Anh chị em đến đây làm gì, anh chị em đã có Luisa rồi, hãy đến với chị ấy”.

Cha Pio khuyên một số tín hữu của Cha (trong đó có Federico Abresch) hãy mở tại San Giovanni Rotondo một trung tâm tu đức theo tinh thần của Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta.

Người thừa hưởng ý chí trên đây của Cha Pio là cô Pallotti Adriana (con tinh thần của Cha Pio). Cô đã thành lập Nhà Thánh Ý Chúa tại San Giovanni Rotondo, giữ cho ngọn đuốc đã được Cha Piô và Ông Federico Abresch thắp sáng được luôn cháy. Cô Adriana Pallotti quả quyết rằng chính Cha Thánh Linh Mục Pio đã khuyến khích cô phổ biến linh đạo của Luisa Piccarreta tại San Giovanni Rotondo và góp phần phổ biến Thánh Ý Chúa trên thế giới, như Cha Pio mong muốn.

Cô Rosaria thường đến San Giovanni Rotondo theo định kỳ, nhất là sau khi Luisa qua đời. Cha Pio biết rõ cô, và khi Luisa còn sống, vừa khi thấy cô Rosaria, Cha nói: “Chị Rosa, cô Luisa có mạnh khỏe không?”

Cô Rosaria đáp: “Chị ấy vẫn khỏe!”

Sau khi Luisa qua đời, cô Rosaria gia tăng các cuộc viếng thăm San Giovanni Rotondo cũng với mục đích tìm ánh sáng và lời khuyên của Cha Pio.

Cô Rosario là ngọn đèn cuối cùng còn thắp sáng để giải quyết vụ Luisa Piccarreta và bản án của Bộ Thánh Vụ, cô viếng thăm nhiều nhân vật Giáo Hội và gặp gỡ cả Bộ Thánh Vụ. Một lần kia, không rõ làm sao mà cô lên vào được văn phòng ĐHY Ottaviani, Tổng trưởng Bộ Thánh Vụ. Ngài hiền từ lắng nghe cô và hứa sẽ đặc biệt quan tâm tới vụ này.

Thực vậy, ít ngày sau, cô Rosaria được Đức Cha Addazi, Tổng Giám Mục giáo phận Trani, gọi tới và nói: “Cô này, tôi không biết phải khiển trách cô hay ca ngợi cô vì lòng can đảm của cô. Cô đã đương đầu với người canh giữ Giáo Hội, người giữ nhiệm vụ bảo vệ đức tin, mà không bị thương tổn”.

Kết quả là người ta được phép đưa quan tài Luisa từ nghĩa trang về nhà thờ Santa Maria Greca.

Luisa đã từng nói với cô tôi: “Em sẽ là chứng nhân của chị”, và Cha Pio, một ngày kia đã đột ngột nói với cô những lời này bằng thổ ngữ miền Benevento: “Rosa’ cứ tiếp tục đi, cứ tiếp tục đi, Luisa thật là cao cả, và thế giới sẽ đầy tinh thần của Luisa”.

Cô tôi thường kể lại giai thoại đó, nhưng diễn tiến sự việc không tiến hành tốt đẹp: tất cả cho thấy Luisa sẽ tiếp tục ở trong quên lãng.

Sau khi Cha Pio đáng kính qua đời, một hôm cô tôi nói: “Cha Pio đã nói tiên tri rằng Luisa sẽ được cả thế giới biết đến”. Và cô lặp lại câu nói mà Cha Pio đã nói bằng thổ ngữ Benevento.

Tôi trả lời cô rằng vụ Luisa Piccarreta không dễ dàng giải quyết. Thực vậy, ngay cả tại Corato, người ta không nói về Luisa nữa, và câu nói của Cha Pio có thể được coi như một câu an ủi. Nhưng cô Rosaria nói lại: “Không phải vậy! Trong khi giải tội, Cha Pio nói với cô rằng Luisa không phải là một sự kiện phạm nhân, nhưng là một công trình của Thiên Chúa và chính Chúa sẽ làm cho Luisa được nổi bật lên. Thế giới sẽ ngỡ ngàng trước sự cao cả của Luisa; không cần phải đợi nhiều năm để điều đó xảy ra. Ngàn năm mới sẽ thấy ánh sáng của Luisa”.

Tôi im lặng trước lời quả quyết ấy và cô tôi hỏi: “Nhưng cháu có tin Luisa không?”.

Tôi trả lời là có. Cô tôi tiếp: “Vài ngày nữa, cháu hãy về nhà, vì cô phải nói với cháu một điều rất quan trọng”.

Bây giờ là thập niên 1970 và Cha Pio đã qua đời vài năm trước đó.

6. BÍ MẬT CỦA CÔ ROSARIA

Năm 1975, đúng vào ngày 2 tháng 2 - tôi nhớ đó là một ngày rất lạnh - cô tôi gọi tôi đến nhà cô. Cô đã cao tuổi lắm rồi và bắt đầu gặp những vấn đề ở mắt, do bệnh tiểu đường gây nên. Hai đứa cháu tôi, Vincenzo và Sara, đến nhà cô để chuyện trò với cô.

Hôm đó, tôi thấy cô ngồi sau cửa kiếng vừa đọc kinh Mân Côi.

Tôi ngồi cạnh cô, và sau khi chào hỏi, tôi hỏi cô xem đâu là điều quan trọng mà cô muốn thuật lại với tôi.

Cô nhìn tôi và nói: “Điều cô sắp nói rất là quan trọng. Cháu hãy tìm cách tận dụng và cô khuyên cháu hãy suy niệm về những kỳ công Chúa đã ban cho Luisa, một tạo vật quý giá trước mặt Chúa và là dụng cụ lòng từ bi của Ngài. Cháu khó lòng tìm được một linh hồn cao quý và lớn lao như vậy. Luisa vượt lên chính bản thân mình và cháu chỉ có thể chiêm ngưỡng Luisa trọn vẹn trong mầu nhiệm Thiên Chúa. Mẹ Maria là Đấng đã mang ơn cứu độ cho thế giới qua lời Xin Vâng, nhờ đó, Chúa đã làm cho Mẹ được nên phong phú lạ lùng đến nỗi trở thành một thụ tạo được nâng lên hàng Mẹ Thiên Chúa. Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa và không bao giờ có thụ tạo nào có thể cao cả và quyền năng bằng Mẹ, sau Thiên Chúa, chỉ có Mẹ mới diễn tả cho thế giới những kỳ công của Chúa. Sau Đức Mẹ đến Luisa là người mang đến cho thế giới lời Xin Vâng thứ ba, lời Xin Vâng của sự nên thánh”.

Cô nói điều đó một cách bình thản, chọn lựa những lời nói thật rõ ràng, xác tín về điều cô quả quyết. Tôi ngỡ ngàng trước lời quả quyết như thế. Cô nói tiếp:

“Chính vì thế Luisa luôn bị nằm liệt giường và mỗi ngày chị ấy được dâng hiến cho Chúa Cao Cả như lễ vật đền tội cho Thánh Ý Chúa. Thiên Chúa hài lòng vì tạo vật này và Ngài 'ghen' đến độ đã lấy Luisa ra khỏi loài người, và phó thác Luisa cho một mình Giáo Hội của Ngài, để bảo vệ, và uốn nắn chị theo khả năng con người với những hình phạt vô biên và những hiểu lầm. Luisa của cô không hề được sự an ủi thường tình nào, nhưng chỉ có sự an ủi của Chúa, và cả thân xác của Luisa liên tục được treo giữa trời và đất, cuộc sống trần thế của Luisa là một sự mâu thuẫn liên tục trước mắt người phàm. Cả trong thân xác của Luisa, chị hoàn toàn là của Thiên Chúa”.

Rồi, cô tâm sự với tôi: “Một hôm, Chúa nói với Luisa: 'Tất cả những người đã thấy con và biết con, họ sẽ được cứu rồi'”. (**Chú thích:** *Tôi nghĩ rằng Chúa muốn nói sự quen biết Luisa không phải chỉ giới hạn vào con người của chị nhưng phải có trọng tâm là sứ điệp của chị*)

Cháu Peppino, đó là một ơn đặc biệt của Thiên Chúa và ơn ấy được giấu kín trong thinh lặng vì Luisa không muốn điều đó được phổ biến, nếu không con người của chị sẽ trở thành đối tượng của tò mò hoặc sự tôn kính, mà chị nói là mình không xứng đáng. Chỉ có Cha giải tội của Luisa, một ngày kia, nói với cô rằng cô có thể nói và phổ biến một cách thận trọng. Giờ đây, cô nói với cháu với hy vọng rằng cháu có thể sử dụng điều ấy một cách tốt đẹp”.

Ngày hôm ấy tôi như bị thôi miên vì ngôn ngữ mà cô Rosaria sử dụng, cô diễn tả những ý niệm thần học một cách hoàn toàn, thậm chí cô dùng cả những sắc thái thơ phú nữa.

Những điều ghi chép, vì vô tình, đã bị mất, và tôi chỉ viết lại những gì tôi nhớ được.

Sự qua đời hầu như đột ngột của cô không cho tôi có thời gian để hỏi cô thêm để làm sáng tỏ những điều mà cô đã ký thác cho tôi.

Cô Rosaria từ trần năm 1978.

CHƯƠNG IV

1. THÁNH ANNIBALE MARIA DI FRANCIA VÀ LUCIA PICCARRETA

Cô Rosaria thường vui lòng nói về Thánh Annibale Maria di Francia, sáng lập dòng Cầu Xin Ôn Gọi (Rogazionisti) và dòng các Nữ Tu dòng Nhiệt Thành Thiêng Liêng.

Cô nói về Thánh Annibale Maria di Francia như thể ngài là người thân trong gia đình, và để chỉ về ngài, cô dùng thành ngữ “Cha Francia”. Bản thân tôi cũng rất quan tâm đến vị Thánh Annibale Maria di Francia này và nhiều lần tôi đã hỏi các Cha dòng Cầu Xin Ôn Gọi xem trong văn khố của dòng có thấy tài liệu nào về quan hệ giữa Luisa và Thánh Annibale Maria di Francia hay không. Tôi cũng tới Viện Thánh Anton ở Corato, là căn nhà do Thánh đích thân muốn thành lập, với mục đích đưa Luisa về sống giữa các nữ tu của ngài.

Cô tôi nói rằng Cha Annibale đã có dự án đưa Luisa vào nhà dòng các Nữ tu tại thành phố Trani, nhưng Luisa cho biết Chúa muốn chị ở lại Corato. Dự án của Cha Annibale được hoàn thành năm 1928, sau khi Cha qua đời thánh thiện.

Cha Annibale di Francia là Cha giải tội ngoại thường của Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta và chính ngài đã xuất bản các tác phẩm của chị. Thánh Annibale thuộc vào số đông đảo các linh mục đã xây dựng Giáo Hội của Chúa bằng sự thánh thiện và bằng những công trình giúp đỡ cô nhi và trẻ em bị bỏ rơi. Công trình của Cha mang lại lợi ích lớn lao cho Italia và Giáo Hội, trong thời kỳ bị trào lưu bài giáo sĩ thống trị.

Theo lời cô Rosaria, Thánh Annibale rất được Đức Thánh Giáo Hoàng Pio 10 quý mến và thường tiếp kiến riêng. Dường như thánh Piô 10 tỏ ra rất chú ý tới Luisa Piccarreta: Thánh Annibale đã đệ trình các tác phẩm của Luisa cho Đức Giáo Hoàng trước khi xuất bản.

Cô Rosaria quả quyết rằng sau khi đọc một số tác phẩm của Luisa, đặc biệt là tác phẩm nổi tiếng về Cuộc Thương Khó của Chúa, được xuất bản với tựa đề “Đồng hồ Thương Khó”, Đức Thánh Giáo Hoàng Piô 10 đã nói: “Cha rất quý mến, Cha phải quì gối khi đọc tác phẩm này, vì trong đó chính Chúa Giêsu Kitô nói”. Và chính thánh Giáo Hoàng đã khuyên Cha Annibale xuất bản các tác phẩm đó. **(Chú thích: Cuốn “Đồng hồ Thương Khó” có nhiều ấn bản khác nhau, do chính Cha Annibale hiệu đính, như chúng ta có thể đọc thấy trong các lời tựa dài của các ấn bản đó.)**

Cha Annibale thường đến nhà Luisa ở đường Nazario Sauro theo định kỳ, và ở lại nói chuyện thiêng liêng với chị nhiều giờ.

Thường Cha cũng dẫn một vài vị giám mục, Italia hoặc ngoại quốc, đến nhà Luisa, và cô Rosaria nhắc đến cuộc viếng thăm của một giám mục người Hungari. Để giải tỏa một số hồ nghi, Thánh linh mục dẫn một vài nhà thần học tới gặp Luisa. Các vị này sau khi nói chuyện với vị Tôi Tớ Chúa, liền họp nhau trong một phòng khác, thảo luận hồi lâu về những gì đã nghe.

Cô Rosaria kể lại rằng một giám mục Hungari, sau khi nói chuyện với Luisa, đã bước ra khỏi phòng, nét mặt lo âu và nói những lời này bằng tiếng Ý không hoàn hảo: “Anh chị em hãy cầu nguyện cho dân tộc tôi”. Đức giám mục nói những lời này sau khi được Luisa cho biết về tương lai không sáng sủa đang chờ đợi tổ quốc của ngài. Cô Rosaria không biết chính xác vị giám mục ấy là ai cũng như xuất xứ của ngài, và cô chỉ nói đó là “một giám mục Hungari”.

Các cuộc viếng thăm của Cha Annibale không phải chỉ thu hẹp vào những cuộc nói chuyện với Luisa; Cha còn diễn thuyết cho những người thường đến nhà Luisa, đặc biệt là các thanh niên thiếu nữ; những cuộc diễn thuyết đó mang lại thành quả dồi dào. Thực vậy, nhiều thiếu nữ đã trở thành nữ tu và nhiều thanh niên tiến lên chức linh mục, và không thiếu những người gia nhập dòng của Cha đang thành lập.

Nhiều người đến nhà Luisa để xưng tội với Cha Annibale. Điều đó được kinh sĩ Andrea Bevilacqua xác nhận với tôi. Khi còn là chủng sinh trẻ, thầy Bevilacqua cũng đến nhà Luisa để xưng tội với Cha Annibale. Cha cũng là vị giải tội ngoại thường cho Đức Cha Leo, vị Tổng Giám Mục đáng kính của giáo phận Trani.

Trong cuốn sách xuất bản trước đây, tôi không nói về Thánh Annibale di Francia, vì tôi được khuyên nên im lặng để khỏi tạo ra chướng ngại cho án phong Thánh đang tiến hành.

Một điều chắc hẳn thú vị, đó là tham khảo văn khố của dòng Cầu Xin Ôn Gọi và các nữ tu dòng Nhiệt Thành Thiêng Liêng, nơi đó chắc chắn sẽ có dấu vết sự trao đổi lâu dài giữa vị Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta và Thánh linh mục Annibale. Cô Rosaria cho tôi biết luật dòng của Thánh Annibale có chịu ảnh hưởng linh đạo của Luisa. Thật là hay khi đọc lại tu luật và hiến pháp của các dòng ấy. Tôi hy vọng rằng giờ đây Cha Annibale đã được tôn phong Thánh của Giáo Hội, các tu sĩ dòng Cầu Xin Ôn Gọi và các nữ tu dòng Nhiệt Thành Thiêng Liêng có thể tái thẩm định về Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta, người đã đóng góp nhiều bằng lời cầu nguyện, lời khuyên bảo và qua các tác phẩm của chị cho sự phát triển của hai dòng đó.

Cũng còn bao nhiêu điều có thể nói về những quan hệ giữa Thánh Annibale, Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta và thánh Piô 10, người mà Luisa vốn có lòng sùng kính sâu xa. Thời đó, chị đã tôn kính ngài như vị thánh và nhiều lần chị nói: “Trong thời đại này, Chúa đã ban cho Giáo Hội hai vị đại Giáo Hoàng; vị thứ nhất là con yêu quý của Đức Mẹ - chị ám chỉ Đức Piô 9 -, vị thứ hai là người hăng say bảo vệ Đức Tin và Bí tích Thánh Thể”.

Thánh Annibale di Francia phải vượt thắng những chướng ngại rất lớn để thực hiện dự án đưa Luisa tới một nhà thuộc các nữ tu của ngài. Và Cha thường nói rằng: “Sự tiếp đón Luisa trong một nhà thuộc dòng của tôi là một phúc lành của Thiên Chúa cho toàn dòng”.

Thực vậy, mặc dù tại Trani đã có hai nhà của dòng các Nữ tu dòng Nhiệt Thành Thiêng Liêng, nhưng Cha vẫn nhất quyết mở một nhà dòng nữ ở Corato, gần nơi sinh của Luisa. Dự án của Cha không dễ thực hiện: thánh nhân qua đời trước khi nhà hoàn thành.

Hai năm sau khi Cha qua đời, Luisa đến ở nhà dòng của các nữ tu dòng Nhiệt Thành Thiêng Liêng ở đường Murge.

2. NHỮNG KỶ NIỆM CỦA CÔ ROSARIA BUCCI

Thánh Annibale Maria di Francia thường lui tới gặp Tôi Tớ Chúa, và nói chuyện rất lâu, ở trong phòng của Luisa, nơi Cha đã nhiều lần cử hành thánh lễ.

Đây là kỷ niệm do cô Rosaria kể lại cho tôi.

Năm 1910, có một linh mục đến nhà Luisa xin nói chuyện với chị. Đó là cuộc gặp gỡ đầu tiên trong số rất nhiều cuộc gặp gỡ giữa hai vị “thánh”. Người ra mở cửa hôm đó là cô Rosaria, thiếu nữ đã quen

thuộc với môi trường nhà Luisa, vì cô đã ở đó từ 4 năm rồi, và trở thành người cộng tác của Angelina, em của Luisa, trong những công việc nhà. Ngoài ra, cô Rosaria, vì đã học thạo nghề thêu thùa, nên cô làm giáo dạy cho các trẻ nữ học nghề và được Luisa gọi đến để sửa chữa công việc thêu của chị không được hoàn hảo lắm, bởi lẽ Luisa không xiết chặt được các nút thêu, vì những dấu thánh ở bên dưới da thường làm chị đau đớn. *(Chú thích: Sự kiện Rosaria Bucci trở thành người thợ thêu tuyệt hảo được coi là một phép lạ sống động, vì cô bị mất 4 ngón ở bàn tay trái. Thông thường những người bị tàn tật như thế không thể thi hành công việc thêu thùa. Tất cả đều ngỡ ngàng vì cô Rosaria thêu rất nhanh và đẹp, khiến cho có rất nhiều người đặt hàng.)*

Nhiều lần Cô Rosaria dọn giường trong một căn phòng tại nhà Luisa cho Cha Annibale nghỉ ngơi, nhất là khi Cha ở lại hơn một ngày trong căn nhà của gia đình Piccarreta.

Việc Thánh lưu lại nhà Luisa là vì trước khi trao các thủ bản cho Cha Annibale, chị phải đọc tất cả và giải thích những điểm tối tăm hoặc không hiểu nổi.

Chính cô tôi đã trao cho Thánh Annibale bản thảo cuốn sách nổi tiếng gồm các bài suy niệm cuộc Thương Khó của Chúa. Cuốn này được Thánh Annibale xuất bản với tựa đề “Đồng Hồ Thương Khó”, tựa đề này thoạt đầu không làm cho Luisa hứng khởi lắm. Cuốn sách với lời tựa dài của Thánh, đã được tái bản 4 lần.

Cô Rosaria nhắc lại một lần Thánh Annibale khuyên tất cả các thiếu nữ và những người thường lui tới gặp Luisa hãy đọc và suy niệm tác phẩm của chị. Khi tặng sách ấy cho họ, ngài nói: “Trước khi đưa bản thảo cho nhà in, tôi đã được Đức Thánh Cha Piô 10 tiếp kiến, và tôi đệ trình ngài một bản. Vài ngày sau, tôi trở lại gặp ĐTC về vấn đề dòng đang khai sinh của tôi, Ngài nói những lời này: “Cha hãy đưa ngay cho nhà in bản thảo cuốn “Đồng Hồ Thương Khó” của Piccarreta. Hãy quì gối mà đọc cuốn này vì trong đó chính Chúa chúng ta nói”.

Vì không có các tài liệu khác, chúng ta phải tin lời chứng của Rosaria Bucci.

3. THÁNH ANNIBALE VÀ CÁC TU SĨ DÒNG CAPUCHINO TỈNH DÒNG VIỆN TU PUGLIA

Dường như các Cha dòng Phanxicô, và đặc biệt là các Cha dòng Capuchino, đã đề nghị Thánh Annibale đặt các tác phẩm của Cha dưới sự bảo trợ của thánh Antôn thành Padova. Điều chắc chắn là Thánh Annibale và các Cha dòng Phanxicô Capuchino rất quý chuộng nhau.

Bản thân tôi đã nghe các Cha già của chúng tôi nói nhiều về Thánh Annibale Maria di Francia.

Cha Annibale phổ biến các tác phẩm của Luisa, trong đó có nhiều cuốn được tặng cho các tu sĩ dòng chúng tôi, và Thánh dẫn dò các vị đừng tiết lộ cho ai biết tác giả, vì người viết muốn ẩn danh.

Tu sĩ dòng Capuchino nói nhiều về hoàn cảnh này là Cha Isaia da Triggiano, một linh mục chân chính, đơn sơ và khiêm tốn. Cha có lòng tôn kính sâu xa đối với Luisa Piccarreta và giữ kỹ các tác phẩm của chị và một số vật dụng thuộc về vị Tôi Tớ Chúa. Trong số những vật ấy có một ảnh nhỏ với lời kinh do chính Luisa viết.

Cha Isaia thường thốt lên những lời này: “Luisa là vị đại thánh và Cha Annibale, cũng là vị đại thánh, vì đã làm cho chúng ta được biết Luisa. Các vị thánh cảm thông với nhau. Chính Thiên Chúa liên kết họ”.

Năm 1917, Cha Isaia da Triggiano còn là tu sinh tại tu viện dòng chúng tôi ở Francavilla Fontana, nơi các tu sĩ của dòng đã nhiều lần đã được đón tiếp Cha Annibale Maria di Francia, khi Cha thực hiện công trình của ngài gần Oria.

Đây là cảm tưởng của Cha Isaia về Cha Annibale: “Ngài là một linh mục chân chính của Thiên Chúa và các tu sinh chúng tôi, khi thấy ngài, cảm thấy rất có thiện cảm với ngài. Tất cả đều đến xưng tội với ngài. Diện mạo ngài khác thường, và cả lời nói cũng như cử điệu của Cha luôn từ tốn, với sự dè dặt kín đáo, không làm cho người ta sợ hãi, nhưng tạo cho họ một lòng tín thác con thảo. Ngài luôn nói với chúng tôi về Thánh Ý Chúa và khuyên chúng tôi chịu đựng những nghịch cảnh và trở ngại. Ngài nói với chúng tôi rằng một linh hồn, được hoàn toàn thánh hiến cho Thiên Chúa, đang chịu đau khổ và cầu nguyện cho tất cả mọi người”

Cha Annibale nói về Cha Isaia: “Linh hồn này là con của miền đất ở đây và đó là dấu hiệu Chúa chúc lành cho dân chúng miền Bari”. Để an ủi Cha trong những nghi ngờ và đau khổ, ngài tặng Cha Isaia cuốn “Đồng Hồ Thương Khó” mà chính ngài đã lo liệu xuất bản. Cha Isaia, hồi đó còn là một tu sinh của dòng Capuchino, hỏi Cha Annibale xem linh hồn thánh thiện ấy ở đâu và là ai, Cha Annibale đáp: “Thầy hãy nghĩ tới việc chuẩn bị chịu chức linh mục một cách xứng đáng và luôn thi hành Thánh Ý Chúa, và với thời gian, thầy sẽ khám phá linh hồn ấy là ai”.

Cha Isaia, sau khi trở thành linh mục, đã đến nhà Luisa Piccarreta, để xin ý kiến và - nhiều lần khác - để được an ủi trong việc tông đồ, vì Cha bị người ta dèm pha.

Hồi đó, tỉnh dòng Viện Tu Puglia của dòng Capuchino trải qua một thời kỳ khó khăn, vì có những xung khắc giữa hai tỉnh Bari và Lecce, được gộp thành một tỉnh Viện Tu. Một số linh mục đề ra kế hoạch cải tổ nhưng bị Thánh Piô 10 ngăn chặn.

Đại đa số tuân phục, nhưng một số khác ngoan cố và rốt cuộc bị trục xuất khỏi dòng và bị vạ tuyệt thông. Trong số những người đó, có Cha Gerardo, bề trên kiêm giám đốc Học viện Francavilla.

Vị linh mục này có những ý tưởng đặc biệt trong việc hướng dẫn các tu sinh của dòng, một thứ kỷ luật sắt; Cha thường để cho các tu sinh chịu đói, vì Cha nói các thầy phải hãm mình và nên giống Chúa chịu đóng đinh. Tệ hơn nữa, Cha không cho phép các thầy được học hành. Thập giá và khổ chế là điều các thầy phải học; và vì thế, Cha cho đặt trong phòng các tu sinh một cây thánh giá lớn và một áo nhặm. Chúng ta dễ hiểu tâm trạng các tu sinh lúc đó thế nào, nhiều thầy ngã bệnh. Cha Annibale đi France, trong một lần đến viếng thăm, đã gọi Cha Gerardo và nói cho Cha hiểu rằng không thể dùng phương thế như vậy đối với những người trẻ đang ở trong giai đoạn tăng trưởng. Và chính Cha nêu gương bằng cách mang về tu viện nhiều đồ ăn và yêu cầu các thầy ăn uống thật đầy đủ, ít là mỗi năm một lần. Cha Annibale rất nhạy cảm đối với sức khỏe của các tu sinh và thường nói với Cha Gerardo: “Điều đó không phải là Ý Thiên Chúa”.

Dường như Cha Gerardo không hoàn toàn dừng dừng đối với những lời khuyên của Cha Annibale, là người biết cách nói với tất cả niềm xác tín và tình bác ái, đến độ cả những tâm hồn cứng cỏi nhất cũng phải xúc động. Thực vậy, người ta thấy ngay kết quả: nhiều sách hữu ích cho việc đào tạo người trẻ tiến lên chức linh mục đã được mua về, và người ta cũng bắt đầu thấy có thêm một chút bánh mì thực và với canh xuất hiện trên bàn ăn trong Học viện.

Ít lâu sau, Cha Gerardo ra khỏi dòng và bị vạ tuyệt thông vì những ý tưởng kỳ quặc và vì Cha nổi loạn chống lại Giáo Hội. Những lời báo trước của Cha Annibale đã ứng nghiệm. Quả thế, khi các tu sinh nản chí quá, quì gối bên chân Cha để xưng tội, Cha thường nói: “Các thầy hãy tiếp tục sống trọn Ý Chúa, vì chẳng bao lâu nữa, mọi sự sẽ thay đổi. Hãy can đảm lên!”

Nhiều Cha dòng đã tiếp xúc với Cha Annibale và qua ngài, các vị được biết Luisa. Làm sao quên được Cha Daniele người làng Triggiano, một nhân vật nổi bật của dòng Cupuchino, tinh hoa của thánh Phanxicô. Đời sống đơn sơ, lời nói, cử chỉ của Cha ngày nay vẫn còn sinh động trong toàn tỉnh dòng Viện Tu.

Cha Daniele nói về Luisa Piccarreta như thể chị là một tạo vật của trời cao, và lúc ấy tôi còn là một đệ tử sinh, đến phòng Cha để xưng tội, Cha luôn nói với tôi những lời này: “Thầy là Bucci ở Corato hả? Thầy có biết Luisa không? Thầy hãy biết rằng chị ấy là một đại thánh và thầy đừng bao giờ ngưng cầu nguyện với chị nếu thầy muốn trở thành linh mục”.

Cha Daniele từng là sử gia về Triggiano và đã xuất bản vài cuốn thủ bản về lòng đạo đức, kín múc nhiều từ các sách của Luisa Piccarreta. Cách thức Cha nói về Luisa như thể Cha có những tiếp xúc trực tiếp với vị Nữ Tôi Tớ Chúa và Thánh Annibale.

Tôi cũng đã nghe các linh mục sau đây nói nhiều về Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta. Cha Giovanni De Bellis, thường được mời tới Corato để giảng, và trong những dịp đó, Cha thường tới nhà Luisa. Cha Giovanni, cùng dòng với tôi thuộc tu viện Trinitapoli, khi tôi còn làm bề trên và Cha sở, Cha đã nhiều lần nói với tôi về Luisa Piccarreta và Thánh Annibale Maria di Francia, những vị mà Cha đích thân quen biết. Tôi cũng có may mắn được chứng kiến những giờ phút cuối đời của Cha Giovanni, qua đời năm 92 tuổi. Cha từ trần trong lúc hoàn toàn đắm chìm trong kinh nguyện, đôi tay chấp lại với chuỗi Mân Côi nắm chặt trong tay. Những lời cuối cùng của Cha là: “Xin cho Thánh Ý Chúa được hoàn tất”. Hồi đó là năm 1982.

Cha Terenzio da Campi Salentina cũng có lòng tôn kính sâu xa đối với vị Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta và mỗi lần gặp tôi, Cha đều nói về chị. Chính Cha đã loan báo cho tôi việc khởi sự án phong Thánh cho Cha Annibale, vị giải tội của Luisa. Khi tôi còn là một tập sinh trẻ trong tu viện Alessano, Cha Terenzio là bề trên. Một hôm, Cha kể lại cho tôi chứng từ này: “Tôi đã trải qua một thời kỳ khủng hoảng đức tin và một hôm tôi đến gặp Luisa, chị ân cần chú nghe tôi kể. Chị đã giải tỏa tất cả những hồ nghi của tôi và cho tôi những giải thích thần học rành mạch và sâu xa giống như một mạc khải đối với tôi. Tất cả những hồ nghi không được giải tỏa trong khi tôi học thần học, nay tan biến hết nhờ Luisa. Chắc chắn là Luisa được ơn tri thức thiên phú”.

Cha Guglielmo da Barletta, một trong những linh mục thời danh nhất trong tỉnh dòng, nhiều lần làm giám tỉnh, làm viện trưởng thần học viện của chúng tôi. Một hôm, trong một lớp học về tu đức học, đã nói về Thánh Annibale và các tác phẩm của ngài. Cha nói nhiều về cuốn “Đồng hồ Thương Khó” và cuốn “Mẹ Maria trong Vương quốc Thánh Ý Chúa”. Cha cũng nói những lời này về Luisa Piccarreta: “Chị là một tâm hồn đại đảm và tuyệt vời. Chúng ta không bằng một móng tay của linh hồn ấy”. Cha Guglielmo không nói với tôi về việc Cha có trực tiếp quen biết Luisa hay không.

Hầu như tất cả các Cha cao niên của chúng tôi đều có những tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp với Thánh Annibale và Luisa Piccarreta, trong số đó nên nhắc tới: Cha Zaccaria da Triggiano, nhiều lần làm giám

tỉnh; Cha Tobia da Triggiano; Cha Antonio da Francavilla Fontana; Cha Tobia da Triggiano; Cha Antonio da Stigliano, người đã để lại một số tác phẩm về vị Tội Tớ Chúa tu sĩ Dionisio da Barletta; Cha Arcangelo da Berletta, cũng là giám tỉnh; Cha Pio da Triggiano, giám tỉnh, Cha Gabriele da Corato; Cha Timoteo d'Acquarica, bạn thân của vị giải tội cuối cùng của Luisa là Cha Benedetto Calvi, và đã giảng nhiều lần trong giáo xứ của Cha Calvi (Cha cũng chứng kiến việc di chuyển quan tài Luisa từ nghĩa trang về nhà thờ, và đồng tế thánh lễ tại nhà thờ Mẹ trong buổi lễ mở án phong Thánh cho Tội Tớ Chúa Luisa Piccarreta); Cha Salvatore da Corato, tôi sẽ nói về Cha trong một chương riêng. Nhiều thầy trợ sĩ, khi tới khất thực tại Corato, cũng viếng thăm Luisa: thầy Ignazio, thầy Abele, thầy Rosario, thầy Vito, thầy Crispino, các thầy thường nói với tôi một cách rất nhiệt tình về Luisa, người mà các thầy có lòng tôn kính sâu xa.

4. LÒNG ƯU ÁI CỦA LUISA ĐỐI VỚI CÁC TU SĨ DÒNG PHANXICO CAPUCHINO

Một Cha dòng Capuchino đầy tinh thần của “Luisa Bà Thánh” là Cha Salvatore da Corato. Tôi biết Cha ấy khi tôi còn là tu sinh tại tiểu chủng viện Giovinazzo (năm thứ tư và thứ năm bậc trung học). Cha Salvatore thường đến nghỉ hè nơi chúng tôi. Trong những lần đi dạo tại vườn tu viện, Cha luôn nói với tôi về Luisa và sự trưởng thành ơn gọi của Cha trong dòng Capuchino.

Cha Salvatore là một tu sĩ nổi bật của dòng Capuchino, thuộc gia đình khá giả, rất lịch thiệp, biểu lộ một tâm hồn rất tế nhị mà người ta ít khi gặp thấy nơi các tu sĩ khác. Ông gọi tu dòng Capuchino và ơn gọi linh mục của Cha đã gặp nhiều đau khổ và chống đối. Mồ côi Cha mẹ, cậu bé Salvatore được một người di nuôi dưỡng và bà thường dẫn cậu tới nhà “Luisa Bà Thánh”. Chị nhìn cậu bé với tất cả thiện cảm và sẵn sàng nói chuyện với cậu.

Một hôm, Luisa nói với Salvatore: “Chúa muốn em làm linh mục”, nhưng cậu bé không quan tâm bao nhiêu tới lời ấy. Trở thành một thanh niên, giàu sang và được nhiều thiếu nữ đeo đuổi, Salvatore theo nghề hàng hải và du hành rất nhiều. Trong những chuyến đi lâu, nhiều khi kéo dài vài tháng, chàng thủy thủ xuất sắc ấy thường đứng trên boong tàu và ngắm nhìn sao trên trời và biển cả mênh mông. Nhiều lần tâm trí anh nghĩ tới lời của Luisa: “Chúa muốn em làm linh mục”.

Một hôm gặp nguy tử, Salvatore chỉ còn biết kêu cầu Luisa: “Luisa, nếu chị muốn em làm linh mục, xin cứu em với!”. Trong vụ đó, nhiều bạn đồng hành bị thiệt mạng, trong khi Salvatore được thoát chết một cách lạ lùng. Ít lâu sau, anh già từ nghề nghiệp, trở về Corato và đến nhà chị Luisa. Sau cuộc nói chuyện dài, Luisa khuyên Salvatore gia nhập dòng Capuchino, và báo trước anh sẽ gặp những khó khăn rất lớn. Chính Chúa muốn thử thách ơn gọi của chàng thanh niên này.

Thực vậy, việc Salvatore xin gia nhập dòng không được chấp nhận dễ dàng, vì bị các vị đặc trách việc đào tạo tu sinh phản đối. Các vị nại lý do Salvatore đã lớn tuổi, so với các tu sinh bình thường, và đời sống thủy thủ của anh, chắc chắn là đầy những tật xấu, và hơn nữa, họ quả quyết rằng vì xuất thân từ một gia đình khá giả, nên anh sẽ gặp nhiều khó khăn trong đời sống kỷ luật tự nó rất nghiêm ngặt. Các thư giới thiệu của Cha quản hạt Clemente Ferrara, và Cha Andrea Bevilacqua, đều không có giá trị gì trong việc này. Cha Bevilacqua là người đã đích thân dẫn Salvatore tới nhà tập ở Montescaglioso.

Vị giám tập và Cha bề trên không tiếp nhận Salvatore và cũng không cho anh vào tu viện. Thế là chàng thanh niên phải chờ đợi ba ngày bên ngoài tu viện, đợi Cha giám tỉnh trả lời, sau khi vị này được Cha bề trên tu viện và Cha giám tập thỉnh ý kiến.

5. CHA SALVATORE DA CORATO VÀ LUISA PICCARRETA

Salvatore, sau khi được nhận vào dòng Capuchino, đã quảng đại nhường mọi tài sản của gia đình, và bắt đầu việc học để chuẩn bị tiến lên chức linh mục. Sau khi thụ phong, Cha muốn đến nhà Luisa để cử hành thánh lễ tạ ơn. Cha kết luận câu chuyện với những lời này: “Luisa ở trong tâm hồn và trong cuộc sống của tôi, tôi vẫn còn cảm thấy rất gần chị, như thể chị còn muốn nói với tôi”. Và Cha nói thêm: “Tôi chắc chắn rằng tôi sẽ không sống lâu, vì Luisa muốn đưa tôi về thiên đàng sớm”. Cha nói lời đó với một nụ cười khó tả, như thể một nụ cười thiên quốc.

Cha Salvatore được các bề trên giao phó nhiệm vụ giáo dục và làm giám đốc tiểu chủng viện, được mọi người quý mến. Năng khiếu tinh thần và nhân bản của Cha làm cho việc thực thi sứ vụ linh mục của Cha thêm phong phú. Sức khỏe của Cha, vốn luôn bấp bênh từ sau khi Cha vào dòng, là một dấu hiệu Thánh Ý Chúa làm cho Cha được trưởng thành trong đau khổ vì Vương quốc Ngài.

Khi tôi hỏi Cha xem có được phép đọc các tác phẩm của Luisa không vì các sách đó đã bị Bộ Thánh Vụ lên án, Cha trả lời là không và nói với tôi: “Luisa hoàn toàn là của Giáo Hội và ở trong Giáo Hội, chị ấy đã nhiều lần bảo chúng ta hãy từ bỏ cả những thứ đẹp đẽ. Hãy nhớ rằng tất cả những gì Giáo Hội thi hành đều là Thánh Ý Chúa, những điều ấy có thời gian của chúng. Có lẽ thế giới chưa trưởng thành đủ để đón nhận và hiểu vị đại thánh này. Tôi tin rằng chẳng bao lâu chính Chúa sẽ đặt chị lên bực cao”. Cha Salvatore qua đời ngày 3 tháng 9 năm 1956, lúc mới được 41 tuổi.

CHƯƠNG V

1. MỘT BỮA ĂN KÌ LẠ

Tôi bắt đầu lui tới nhà Luisa Piccarreta từ lúc 5 tuổi, khi được cô Rosaria dẫn tới. Khi tôi lớn hơn, tôi thường mang cho Luisa những giỏ đầy trái cây tươi do ba tôi hái trong vườn nhà. Trong nhiều dịp khác, cô tôi lưu tôi lại dùng bữa trưa tại nhà Piccarreta. Luisa không ăn với chúng tôi, vì chị nằm trên giường trong phòng, và chỉ dùng vài gram thực phẩm mà chị cố nuốt mỗi ngày.

Một hôm, tò mò, tôi bắt đầu quan sát thực đơn được chuẩn bị cho Luisa: trọn đồ ăn của chị ở trên một đĩa duy nhất. Chúa nhật, trong gia đình tôi, là ngày có ăn món mì hình tai với sốt cà chua. Trong đĩa dành cho Luisa, chỉ có khoảng 5, 6 miếng thịt và 3, 4 trái nho. Khi nhận thấy sự kinh ngạc của tôi, cô tôi nhìn tôi với nét mặt vui vẻ và mỉm cười. Rồi cô bảo tôi: “Cháu mang đĩa này cho Luisa đi!”. Tôi ngạc nhiên hơn bao giờ hết, cầm đĩa đồ ăn và mang vào phòng cho Luisa đang nằm trên giường. Chị vừa ngưng công việc khâu thùa, và trên đôi chân chị có đặt một tấm ván nhỏ làm bàn ăn, trên đó có một chiếc khăn, và chị đặt đĩa đồ ăn tôi vừa mang tới. Chị nhìn tôi với đôi mắt to lớn của chị, không nói gì cả, rồi cầm một trái nho đặt vào miệng tôi. Tôi ra khỏi phòng trong lúc Luisa bắt đầu dùng bữa ăn lạ thường của chị. Tôi vừa ngồi xuống bàn thì đã nghe tiếng chuông reo. Cô tôi đứng dậy ngay, cầm một cái chậu và vào phòng Luisa. Tôi tự nhiên đứng lên và đi theo cô, và vô tình cũng chứng kiến hiện tượng làm cho tôi ngỡ ngàng. Luisa bắt đầu ói ra đồ ăn còn nguyên vẹn, mà chị vừa ăn trước đó. Sự kiện càng lạ thường hơn nữa là chị không cảm thấy khó chịu hoặc xáo trộn tí nào như trường hợp người ói mửa vẫn cảm thấy. Cô tôi gỡ chiếc ván nhỏ khỏi đầu gối của Luisa, đặt vào một bên phòng, kéo màn trước giường, khép cánh cửa sổ và nói: “Chúng ta đi thôi, vì Luisa phải cầu nguyện”. Khi trở về nhà, tôi kể lại mọi sự cho mẹ tôi, bà không hề tỏ ra ngạc nhiên tí nào, vì từ lâu mẹ tôi đã biết hiện tượng ấy. Trong thực tế, Luisa không ăn cũng chẳng uống; chị chỉ sống bằng Thánh Ý Chúa. Hiện tượng ấy kéo dài gần 70 năm trời, với những thăng trầm khác nhau. Vì vâng lời Cha giải tội, chị phải ăn ít là một lần mỗi ngày, cho dù ngay sau đó, chị ói mửa hết.

2. VIỆC HẸM MÌNH HỤT

Một hôm, vào chúa nhật, tôi ở nhà Luisa, chị gọi tôi và nói: “Hôm nay là chúa nhật, ở nhà cháu sẽ ăn thịt, cháu hãy để lại một ít cho Chúa Hải Đồng nhé”. Tôi cam kết sẽ làm theo lời chị. Nhưng vừa khi ra khỏi nhà Luisa, tôi quên hết mọi sự, kể cả lời hứa để dành thịt cho Chúa Hải Đồng.

Cũng cần nhấn mạnh rằng hồi đó thịt là một món ăn đắt tiền, chỉ có trong những dịp lễ trọng và với số lượng ít.

Tôi cứ bình thản ăn thịt, quên đi lời đã hứa ban sáng. Trái lại, Luisa không hề quên điều đó, và vừa khi tôi trở lại nhà chị vào ban chiều, điều đầu tiên chị nói với tôi là: “Cháu đã quên lời hứa với Chúa Giêsu Hải Đồng”. Tôi kinh ngạc không nói nên lời và không biết làm sao biện hộ cho mình. Cô Rosaria cứu tôi khỏi tình trạng đó và nói: “Cháu nó còn bé, đâu có hiểu gì!”. Nhưng tôi hiểu rằng câu trả lời băng quơ như thế không làm hài lòng Luisa.

3. LỜI TIÊN TRI

Gia đình tôi rất sùng đạo, và muốn rằng trong số các con trai, có ít là một linh mục, xét vì bên họ nội đã có nhiều linh mục và một anh họ của mẹ tôi, Cha Balducci, là tổng đại diện giáo phận Salerno, thời vị

giám mục nổi danh là Đức Cha Monterisi. Mẹ tôi có trao đổi thư từ với người anh họ ấy, người mà chúng tôi không trực tiếp quen biết. Tôi chỉ nhớ rằng mẹ tôi rất thích nói về người anh họ.

Mọi người trong gia đình tôi nhắm đến anh tôi, Agostino, một thiếu niên có ngăn nắp, học giỏi, chăm chỉ, kín đáo: tóm lại, đó là mẫu người thích hợp để theo đuổi con đường giáo sĩ. Cô Rosaria rất hài lòng khi anh tôi ngỏ ý muốn vào chủng viện; giấy giới thiệu của linh mục chánh xứ, Cha Cataldo Tota, đáng ghi nhớ, cũng rất là tích cực và ca ngợi anh.

Người ta chuẩn bị hành trang. Cô tôi may một áo chùng có thêu thùa hảnh hoi. Tất cả đều sẵn sàng để anh Agostino vào chủng viện Bisceglie. Nhưng rồi xảy ra một sự kiện bất ngờ khiến cho mọi chuyện tan thành mây khói, đến độ anh tôi không vào chủng viện nữa. Lý do vì Cha Andrea Bevilacqua khuyên không nên gửi Agostino vào tiểu chủng viện ngay, - lúc đó Agostino là học sinh trung học của Cha, - nhưng nên đợi cho anh học xong trung học, rồi vào thẳng đại chủng viện Molfetta, mà không cần phải qua tiểu chủng viện, vì cơ sở giáo dục này bị Cha Andrea coi là không thích hợp để đảm bảo một trình độ huấn luyện thích hợp. Cô Rosaria rất buồn vì sự kiện ấy và một hôm cô than thở với Luisa: “Sau khi chi phí bao nhiêu tiền bạc, Agostino không vào chủng viện nữa”.

Cũng cần nói rằng, trước đó, Luisa vẫn im lặng và đứng dưng trước dự án đó. Mặc dù Agostino thường xuyên đến nhà Luisa, và dù chị biết về những ý định của anh, nhưng không bao giờ Luisa nói một lời khuyến khích, không như trường hợp những thiếu niên khác khi họ ngỏ ý muốn vào chủng viện. Khi nghe lời than thở của cô, trước mặt tôi, Luisa đáp: “Rosaria, Rosaria .. em muốn thay thế Thánh Ý Chúa! Chúa không muốn điều đó”, hướng nhìn về tôi, Luisa nói với cô tôi: “Em hãy sóc bé này! Vì Chúa muốn cậu này chứ không muốn cậu kia”. Cô Rosaria rất ngạc nhiên khi nghe lời Luisa nói: “Đúng vậy, Chúa muốn cậu bé này, một tên ngỗ nghịch trong gia đình!”.

Thực vậy, tôi thích sống trên đường phố. Tôi rất linh hoạt và thường đi chơi với những đứa trẻ nghèo. Các bạn tôi trốn học thường xuyên, đi chân không trên đường, mình mẩy nặc mùi gà, dê, thỏ mà chúng nuôi trong nhà. Vì thế, tôi cũng ít tới trường, và gia đình tôi, thuộc loại trung lưu, (mẹ tôi là giáo chức và Cha tôi là công chức của thành phố) rất thất vọng về tôi.

Tôi không để ý nhiều tới lời Luisa; lúc đó tôi mới học lớp 4 bậc tiểu học; hồi đó cũng có nhiều vấn đề xã hội; chế độ phát-xít sụp đổ; đất nước Italia bị Đức quốc xã chiếm; trường học bị tạm ngưng và lương thực thiếu thốn. Tôi hoàn toàn quên những lời Luisa. Sau khi Piccarreta qua đời ngày 4-3-1947, cô tôi thường suy nghĩ về những lời của Luisa và bắt đầu nhìn tôi với cặp mắt kỳ lạ, như thể cô muốn hiểu những dấu hiệu từ tâm hồn tôi. Sau đó, trước sự ngạc nhiên của mọi người, Peppino, cậu bé nghịch ngợm ồn ào nhất của khu đường Andria, gia nhập chủng viện, không phải chủng viện của giáo phận, nhưng là chủng viện Serafico của các Cha dòng Capuchino ở Barletta. Bây giờ là năm 1948, tức là một năm sau khi Luisa Piccarreta qua đời. Xét vì tính tình của tôi, nhiều người đã đánh cá rằng thời gian tôi ở chủng viện sẽ rất ngắn ngủi, và tôi sẽ gieo rắc xáo trộn trong chủng viện. Thậm chí nhiều người cũng phê bình mẹ tôi vì bà đã liều lĩnh để tôi vào chủng viện như thế.

Thời gian cải chính những lời tiên đoán tai ương ấy và trong xứ tôi, người ta bắt đầu tin lời cô Rosaria, cô hãnh diện kể với mọi người rằng Luisa đã tiên đoán tôi sẽ làm linh mục. Cô Rosaria quả quyết: “Peppino sẽ làm linh mục. Đó là Thánh Ý Chúa được biểu lộ qua lời của Luisa”.

4. BIỂN ĐỘNG

Nhiều năm trôi qua. Cha mẹ tôi đều qua đời sớm; gia đình đông đảo của chúng tôi dần dần phân tán. 3 anh trai lập gia đình, một chị ở Trieste, chị khác ở Bologna, anh tôi ở Thụy Sĩ: nhà chúng tôi trở nên trống vắng, chỉ còn lại cô Rosaria ở trọ với sự thỏa thuận của chúng tôi.

Hồi đó tôi là sinh viên thần học tại Học viện Santa Fara; tôi đã chịu các chức nhỏ và phó tế.

Trong mùa hè, toàn thể Học viện của dòng chuyển về tu viện Giovanazzo. Nhà dòng ở gần biển là nơi lý tưởng để nghỉ hè và đó cũng là trụ sở đại chủng viện. Một ngày trong tháng 8, chúng tôi xuống bãi biển. Biển động mạnh, dù vậy một tu sinh đại đột vẫn lao mình xuống nước và bị sóng cuốn chìm lìm. Tôi và hai tu sinh khác, bơi lội giỏi, chúng tôi nhào xuống nước để cứu người anh em cùng dòng, nhưng vì sóng mạnh nên cả chúng tôi cũng bị cuốn trôi, bị sóng đánh dạt vào đá và nhiều lần bị hút sâu xuống nước.

Trong lúc đó, đầu óc choáng váng, tôi nghĩ tới cái chết và tự nhủ: “Mình sẽ không trở thành linh mục!” Bấy giờ tôi lại kêu cầu Luisa và nói: “Luisa Bà Thánh”, xin giúp em với!”, và tôi buông trôi, không còn phản ứng gì nữa. Một lát tôi cảm thấy thân thể bị những bàn tay của các anh em nắm lấy, họ cứu thoát tôi trước khi những ngọn sóng cuốn tôi đi mất.

Ra khỏi nước, mình mẩy đầy những vết thương chảy máu, nhưng tôi vẫn sống. Luisa đã cứu tôi, cùng với 3 tu sinh khác suýt bị chết đuối.

Đêm hôm đó, tôi mơ thấy Luisa nhìn tôi với đôi mắt to tướng, in sâu vào ký ức tôi, nhưng chị không nói gì cả.

Phải chăng đó là một sự báo mộng hay chỉ là một sự mê sảng mà thôi? Trong những ngày sau đó, tôi bị sốt nặng, nhưng rồi cũng được khỏi bệnh.

Năm sau, tôi thụ phong linh mục. Tôi được Đức Cha Enrico Nicodemo, bấy giờ là Tổng Giám Mục giáo phận Grani, truyền chức tại Nhà thờ của các Cha dòng Capuchino ở Triggiano, ngày 14 tháng 3 năm 1964.

CHƯƠNG VI

1. LỜI TIỀN TRI VỀ HỒNG Y

Một nhân vật khác rất gắn bó với Luisa Piccarreta là Đức Hồng Y Cento, đáng ghi nhớ.

Đức Hồng Y Cento thường lui tới nhà Luisa, từ khi mới bắt đầu làm linh mục. Cô Rosaria thường nói với tôi về Đức Hồng Y Cento và, mặc dù đã được nâng lên hàng Hồng Y, ngài tiếp tục muốn được gọi như một linh mục thường là Cha Cento mà thôi.

Ban đầu tôi không biết đó là Đức Hồng Y Cento. Một lần kia, đang ở nhà, tôi nhận được một thư do bưu tín viên mang tới với tem Vatican và huy hiệu hồng y, chỉ lúc đó tôi mới hiểu ai là Cha Cento mà cô tôi thường nói tới. Tôi xin cô giải thích tại sao lại gọi Đức Hồng Y là Cha Cento, cô trả lời: “Cô rất tín nhiệm nơi Cha Cento, cô đối xử với ngài như người anh. Mỗi lần ngài tới nhà Luisa ở Corato, chính cô thường tháp tùng ngài đi nơi này nơi kia, đến gặp Cha quản hạt, gặp Đức Giám Mục ở Trani, và nhiều lần cô dẫn ngài đi thăm những danh lam thắng cảnh ở Corato. Ngài là người vui tính, hay nói đùa, và khi cử hành Thánh Lễ, ngài giống như một thiên thần. Cô quen biết Cha Cento hồi còn trẻ, và trong nhiều dịp, cô ăn chung với Cha ấy ở nhà Luisa cùng với Angelina. Đức Hồng Y Cento thường nói chuyện lâu giờ với Luisa. Và một lần kia ngài nói với cô: “Luisa luôn nói với tôi rằng người ta sẽ nhuộm đỏ tôi, nhưng tôi - ngài nói đùa - sẽ không để cho mình mặc y phục như hội hóa trang”. Một hôm cô thấy Cha Cento mặt u buồn và đó là lần duy nhất mà ngài không nói đùa và nói rất ít. Đó là khi Luisa bị lên án. Mặc dù Bộ Thánh Vụ phạt Luisa, như Cha Cento vẫn không ngừng viếng thăm Luisa và khi cô hỏi tại sao lại xảy ra thảm họa ấy, Cha Cento trả lời cô với những lời thật cứng cỏi thế này: “Xin cô Rosaria đừng nói với tôi về những điều ấy, vì có ai đau khổ hơn chúng ta về điều này”. Và sau một lúc yên lặng lâu, Cha nói tiếp: “Đây là những thử thách kinh khủng mà Chúa gửi cho chúng ta”.

Như người ta được biết qua báo chí, Cha Cento là một nhân vật quan trọng của giáo triều Roma.

Cô Rosaria vẫn giữ liên lạc thư từ với Đức Hồng Y Cento và dường như ngài đã dùng tất cả ảnh hưởng của mình trong việc đưa thi hài Luisa từ nghĩa trang về nhà thờ Santa Maria Greca.

Về điểm này, tôi phải thú nhận là có một sự thiếu sót trầm trọng: đó là tôi đã không biết thu thập các lá thư mà Đức Hồng Y Cento gửi cho cô tôi. Thực vậy, khi cô Rosaria của tôi qua đời, các cháu tôi, khi thu dọn nhà, đã vứt bỏ tất cả các tài liệu đó mà họ cho là không có gì là quan trọng, trong đó có các lá thư của Đức Hồng Y Cento.

Đó thực là một mất mát lớn. Nguồn tài liệu ấy lẽ ra có thể mang lại nhiều giá trị cho những điều tôi đã trình bày trên đây, và hơn nữa, chúng ta sẽ biết được tư tưởng của Đức Hồng Y Cento về con người của Luisa Piccarreta. Có lẽ ta phải tìm kiếm trong văn khố của gia đình Đức Hồng Y để tìm lại các tài liệu phong phú ấy.

2. ĐỨC GIÁM MỤC ĐƯỢC CHỮA LÀNH

Trong năm 1917. Đức Cha Regime, tân Tổng Giám Mục giáo phận Trani, có lẽ vì chịu ảnh hưởng của một số giáo sĩ chẳng những không coi những gì xảy ra nơi nhà Piccarreta là quan trọng, nhưng còn công khai bày tỏ sự đố kỵ đối với vị Tội Tớ Chúa, nên Đức Cha đã ban hành một sắc lệnh rất nghiêm ngặt đối với Luisa: ngài cấm các linh mục không được đến nhà chị và cử hành thánh lễ, dù đây là một đặc ân đã được ĐGH Leo 13 ban cho Luisa và được Đức Giáo Hoàng Piô 10 phê chuẩn năm 1907.

Quyết định đó lẽ ra được đọc trong tất cả các nhà thờ trong giáo phận.

Sự kiện diễn ra như thế này. (**Chú Thích:** Sự tích này được cô Rosaria kể lại và được Cha sở của tôi, linh mục Cataldo Tota, cô Mangione và cô trưởng hội dòng Ba Đa Minh bấy giờ là Lina Petrone, xác nhận.

Cha Cataldo, một hôm nói những lời này, khi ngỏ lời với một số tín hữu (quá sốt sắng) của “Luisa Bà Thánh”: “Với các thánh không nên đùa dỡn nhiều, nếu không sẽ gặp tai họa nào đó. Các thánh là những người của Chúa chứ không phải của loài người. Vì thế, anh chị em hãy cẩn thận, để khỏi gặp tình trạng như Đức Cha Regime, ngài đã quá vội vã ký vào sắc lệnh đó”).

Trong lúc sắp sửa ký tên vào “sắc lệnh nổi tiếng ấy” thì Đức Cha Regime bất thành linh bị bắt toại bán thân. Khi được các linh mục hiện diện cứu giúp ngay, qua vài dấu hiệu, ngài cho biết là muốn được đưa tới nhà Luisa.

Cô Rosaria mô tả sự kiện lạ lùng ấy như sau: “Vào khoảng 11 giờ, khi chúng tôi nghe tiếng xe dừng lại ngay dưới cổng nhà Luisa. Tôi ngó ra bao lon để xem là ai và nhận thấy có ba linh mục, một trong ba vị hầu như được hai linh mục kia dìu bằng hai cánh tay. Luisa nói: “Hãy mở cửa, Đức Giám Mục tới”. Thực vậy, đằng sau cửa có Đức Cha Regime đang được hai linh mục nâng đỡ - có lẽ là Cha Tổng Đại diện và Cha Chương án tòa Tổng Giám Mục Trani -. Đức GM nói những lời không hiểu nổi. Tức thì ngài được dìu tới phòng nhỏ của Luisa. Đây là lần đầu tiên ngài tới nhà vị Nữ Tội Tở Chúa, và vừa khi thấy ngài, chị nói ngay: “Thưa Đức Cha, xin Đức Cha chúc lành cho con”. Đức Cha giơ tay lên, như thể không có gì xảy ra trước đó, và chúc lành cho chị. Ngài hoàn toàn bình phục!

Đức Cha Regime ở lại trong phòng Luisa, nói chuyện riêng trong khoảng hai tiếng đồng hồ, và trước sự ngạc nhiên của mọi người, nhất là các linh mục hiện diện, ngài bước ra khỏi phòng tươi cười. Ngài chúc lành cho mọi người rồi ra đi”.

Người ta tìm cách giữ bí mật về vụ này và đa số dân chúng không biết. Suốt trong thời gian còn tại vị ở Trani, Đức Cha Regime viếng thăm chị Piccarreta một cách đều đặn và nói chuyện thiêng liêng với chị. Trong hàng giáo sĩ, vụ đó gây ra sự kính sợ và Cha giải tội thánh thiện của Luisa, linh mục Gennaro di Gennaro, có thể tiếp tục sứ vụ của ngài một cách thanh thản. Cả Cha Annibale Maria di Francia, sau biến cố ấy, cũng gia tăng các cuộc viếng thăm Tội Tở Chúa.

CHƯƠNG VII

1. LUISA PICCARRETA VÀ CÁC TRẺ EM TẠI CORATO

Tại Corato, có tiếng đồn nơi các bà cụ già, cả trong thời niên thiếu của tôi, rằng ban đêm, Luisa ra khỏi nhà bằng xe ngựa che kín, để không bị ai thấy, các trẻ em ở Corato chạy trước xe và kêu “Luisa Bà Thánh” đi qua!”. Luisa ra khỏi nhà ban đêm, theo lệnh của giáo quyền, để tránh những đám đông tụ tập và những cảnh tượng cuồng tín. Ít là mỗi năm một lần, thường là vào mùa hè, Luisa được đưa tới một nhà khác, để người ta có thể thanh tẩy toàn bộ: sơn phết lại nơi ở, với vôi trắng, thay rom trong các nệm hoặc thay len, để mang đi giặt hoặc làm cho mềm.

Trong những dịp đó, nhiều gia đình giàu có ở Corato tranh đua nhau tiếp đón Luisa. Trong số những người ấy, có các gia đình Capano, Cimadomo, Padroni Griffi, Azzariti, và một số gia đình khác, chính họ đưa xe tới để rước Luisa về. Trong cuộc hành trình bí mật ấy, các trẻ em ở Corato, như được linh cảm, tụ họp nhau và hô to trên đường phố, báo tin Luisa đi qua: “Bà con cô bác ơi, hãy ra khỏi nhà, ‘Luisa Bà Thánh’ đi qua!”, và mọi người cầm đèn sáng chạy ra khỏi nhà.

Một hôm tôi khám phá thấy rằng ba tôi cũng đã nhiều lần tham gia các cuộc tập hợp ban đêm như vậy, cùng với những đứa trẻ khác trong làng, mỗi khi Luisa đi qua. Sau này, khi lớn lên và là tu sinh dòng Capuchino, tôi hỏi ba: “Có ai báo cho ba và những đứa trẻ khác về việc di chuyển của Luisa không, thưa ba?”, Ba đáp: “Không, tụi ba cảm thấy một cái gì đó trong tâm hồn và hiểu rằng xe của Luisa sắp đi qua”.

2. NGƯỜI LÍNH HỤT

Vì những biến cố xảy ra thời đó và những xáo trộn về tài chánh, gia đình tôi, trước kia khá giả, nhưng suốt nửa thì trở thành nghèo đói. Do những bất hạnh xảy ra trong gia đình, - hai người chị của cô tôi qua đời, ông nội tôi bị tê liệt một phần thân thể, bác trai cả của tôi di cư sang Argentina tìm công ăn việc làm - tất cả tài sản của gia đình tôi bị bán hoặc bị cầm cố.

Chỉ còn lại người con trai thứ là Francesco, tức là ba tôi, có thể quản lý gia sản, gồm một cái lò củi, đủ để nâng đỡ số phận của gia đình.

Trong khi đó, Thế Chiến thứ I bùng nổ và Francesco bị động viên.

Mẹ của cô tôi xin cô nói với Luisa, vì chỉ có chị mới có thể tìm được biện pháp giải quyết hoàn cảnh ấy. Nhưng cô Rosaria của tôi cứ làm ngơ giả điếc, cho đến một hôm bà nội tôi nói mạnh rằng: “Nếu hôm nay mà con không nói với Luisa, thì từ ngày mai trở đi, con không được tới nhà Luisa nữa, và phải ở lại nhà để làm việc”.

Cô Rosaria, vừa tới nhà Luisa, mặt rầu rĩ, thì được Luisa gọi vào và nói: “Tại sao em không nói gì cả? Chị đã biết tất cả từ lâu. Hãy về nói với mẹ em rằng Francesco sẽ không phải đi lính đâu”. Và quả thực đã xảy ra như vậy...

Ngày mà Cha tôi phải trình diện để gia nhập quân ngũ, cổ của ba bị sưng phồng lên to tướng, nhưng ba không cảm thấy đau đớn tí nào, đến độ được coi là không thể tòng chinh. Trở về nhà, trên đường, bước sung biến mất. Hiện tượng này xảy ra trong ba năm trời, cho đến khi ba được miễn dịch hoàn toàn.

Ba tôi xác nhận điều đó và nói rằng: “Bà ấy làm cho ba thấy những điều mới mẻ”, và vừa nói ba vừa dùng cử chỉ để giải thích điều đã xảy ra.

Thực vậy, khi điều khiển công việc ở lò củi, ba tôi đã thành công ít là một phần trong việc cải thiện tình trạng tài chánh của gia đình.

3. ĐỨA TRẺ HỒI SINH

Sự kiện lạ lùng này được bà cụ già Benedetta Mangione, đồng tuổi với cô Rosaria, kể lại cho tôi. Bà cũng thuộc nhóm các thiếu nữ lui tới với Luisa để học thêu thùa.

Bà kể lại như sau: “Một buổi sáng trong năm 1920-21, trong khi tôi ở nhà Luisa, sau khi dự thánh lễ, do linh mục Gennaro di Gennaro, Cha giải tội của chị cử hành, có một phụ nữ hốt hoảng vào phòng vị Tôi Tớ Chúa, với tiếng kêu tuyệt vọng, bà đặt vào đầu gối Luisa đứa con nhỏ của bà đã chết, và bà quì xuống cạnh giường chị, khóc ròng. Tất cả đều kinh ngạc và Rosaria tìm cách nâng phụ nữ ấy lên. Qua cách thức bà ấy nói chuyện, tôi hiểu là bà có họ hàng với Rosaria. Luisa không khó chịu vì cảnh tượng ấy, bắt đầu vuốt ve đứa bé đang ở trên đầu gối chị, và nói: “Serafina làm gì thế? Hãy bồng bé Luigi lên và cho cháu bú sữa vì cháu đang đói!”, rồi chị giao bé vào vòng tay của bà mẹ”.

Rồi cô Rosaria mời phụ nữ ấy ra khỏi phòng và về nhà. Thiếu phụ ấy vâng lời mau mắn.

Bà Mangione, như mọi người có mặt trong phòng lúc ấy, đều có cảm tưởng rằng đứa bé được hồi sinh. Nhưng vì biết rằng Luisa không muốn thiên hạ biết những chuyện ấy, nên họ không nói với ai về vụ này.

Rosaria khép màn cửa giường của Luisa và đưa mọi người ra ngoài, cô nói rằng Luisa phải cảm ơn sau khi rước lễ.

Cả Cha giải tội của chị cũng không nói lời nào, nhưng ra đi ngay, cùng với mẹ của đứa bé.

Vài ngày sau vụ đó, cô Rosaria nói với Angelina: “Hai người ấy - cô nói về anh trai và chị dâu, là đôi vợ chồng trẻ - phải ngưng đi rạp hát; nếu không cả hai sẽ vào tù”.

Đây là diễn tiến sự việc khiến cho hài nhi mới sinh bị chết.

Đôi vợ chồng trẻ, Bucci Francesco và Garofalo Serafina, - tức là Cha mẹ tôi - rất mê coi hát, và thường xuyên đi xem. Hai người sinh được một đứa con trai tên là Luigi. Một buổi tối, ở rạp hát tại Corato có diễn tuồng của Verdi, dường như là vở kịch “Il Rigoletto”. Cảm dỗ thật là mạnh, đến độ đôi vợ chồng đặt con nhỏ trong nôi và đi xem hát. Khi trở về - đã gần hừng sáng - họ thấy đứa bé đã cứng đờ trong nôi và bị ngộp thở. Kinh hoàng, Cha đứa bé, là Francesco, tẩu thoát khỏi Corato, trong khi bà mẹ Serafina tuyệt vọng, bọc con trong khăn và đưa tới nhà Luisa. Về vụ này, trong nhà không hề đề cập tới. Chỉ có một lần mẹ tôi, Garofalo Serafina, kể về một đứa bé được hồi sinh, nhưng có lẽ vì bối rối do mặc cảm tội lỗi, nên không nói đó là ai.

Điều mà tôi có thể làm chứng là mẹ tôi rất gắn bó với đứa con trai đầu lòng và có lòng tôn kính sâu xa đối với “Luisa Bà Thánh”, đến độ thường nói về chị. Cả anh tôi Luigi cũng có lòng tôn kính Luisa như vậy. Thực vậy, sau vụ Luisa bị kết án năm 1938, cô Rosaria đến nhà chúng tôi và muốn đốt tất cả những gì thuộc về Luisa, nhưng anh tôi, lúc đó đã 18 tuổi, gần đi nghĩa vụ quân sự, hết sức chống lại. Và khi cô tôi nói với anh tôi rằng ai không vâng lời Giáo Hội thì sẽ xuống hỏa ngục, anh đáp: “Cháu sẽ xuống hỏa

ngực, nhưng không thể đốt những thứ này”, và anh cẩn thận đặt tất cả những đồ vật của Luisa vào một chiếc hộp nhỏ và mang theo mình.

Hiện nay, tất cả những đồ vật đó ở trong tay chị dâu tôi, Rita Tarantino, và các con của chị. Họ cẩn thận gìn giữ.

4. ISA BUCCI VÀ LUISA PICCARRETA

Nhà Luisa thường được các chị em tôi lui tới, Luisa, Maria, Gemma, và các anh tôi Agostino, Luigi, và cả đứa em út trong gia đình là Giuseppe, quen gọi là Peppino (tức là tôi).

Tất cả đều cung cấp chứng từ trên giấy về Piccarreta, nhưng họ chỉ nói những điều cốt yếu mà thôi, vì sự kín đáo của họ. Về phần tôi, tôi biết các biến cố khác được kể trong gia đình.

Chị cả tôi, Luisa, là người lui tới với vị Tôi Tớ Chúa nhiều hơn, không phải như người học nghề, nhưng với tư cách là cháu của cô Rosaria. Trong nhiều trường hợp, chị giúp đỡ Angelina và cô Rosaria trong những công việc nội trợ, và có một quan hệ rất thân mật với Luisa. Thực vậy, chính chị đã giúp đỡ Luisa ban đêm, trong lần bệnh cuối cùng. Khi bác sĩ quả quyết Luisa đã chết thật rồi, chính chị đã có sáng kiến thay áo cũ, mặc áo mới và tìm cách đặt Luisa nằm thẳng trên giường.

Đây là điều chị nói khi về nhà.

“Khi Luisa qua đời, có một bầu không khí vừa kính trọng vừa sợ hãi nơi mọi người. Không ai dám động chạm tới chị. Cô Rosaria và Angelina đi ra khỏi phòng để khóc. Tôi tìm cách duỗi thẳng Luisa trên giường, nhưng không thể được. Thực vậy, hoặc chị nâng chân lên hoặc chị mở miệng như thể nói: “Hãy để chị nguyên như vậy”. Bây giờ, tôi đề nghị với những người hiện diện, trong đó có Giuseppina là cháu gái của Luisa, thay áo cho chị ngay trước khi chị cứng đơ. Thế là chúng tôi tìm cách làm ngay. Rồi chúng tôi đưa chị sang phòng bên cạnh, tại đây có chuẩn bị một cái tán hoàn toàn màu trắng. Điều làm tôi kinh ngạc hơn cả là khi đưa Luisa đi, tôi có cảm tưởng chị không nặng tí nào. Từ đó tôi hiểu rằng tại sao, nhiều lần, cô Rosaria, đặt Luisa một cách rất dễ dàng trên xe, khi thu xếp lại chăn đệm ở giường. Trên ngực của Luisa có đặt một cái yếm với hàng chữ FIAT và thánh giá dòng ba Đa Minh”.

Áo sơ mi của Luisa được cởi ra và được chị tôi gấp lại, mang về cho cô Rosaria. Cô nói: “Cháu hãy đưa về nhà”. Chiếc áo đó giờ đây thuộc về chị Gemma của tôi.

Thánh giá dòng Ba Đa Minh mà Luisa đeo trên giường chết, đã được gỡ khỏi thi hài chị trong ngày an táng, cô Rosaria vẫn còn đeo trên người. Giờ đây thuộc quyền sở hữu của tôi và tôi giữ rất cẩn thận.

5. GEMMA BUCCI VÀ LUISA PICCARRETA

Tất cả chúng tôi, khi còn nhỏ, vẫn thường lui tới nhà Luisa, đặc biệt là các chị tôi đến đó để học lớp sơ đẳng về thêu thùa. Chị Gemma lớn tuổi hơn tôi một chút, và thường tới nhà chị Piccarreta cùng với cô Rosaria, hầu như hằng ngày. Gemma là một thiếu nữ gầy ốm và nhỏ bé, rất được cô Rosaria và Luisa quý mến. Thực vậy, Gemma là tên Luisa đặt cho. Chị đề nghị Cha mẹ tôi gọi tôi là Giuseppe và đổi tên chị Giuseppina thành Gemma. Và thế là tôi được mang tên Cha nuôi của Chúa Giêsu; còn chị tôi, lớn hơn tôi hai tuổi, được gọi là Gemma, cho dù không thể đổi tên trên giấy khai sinh vì hành chánh phiền phức.

Gemma ra vào phòng của Luisa và rất được tín nhiệm. Luisa hài lòng vì tính tình linh hoạt của Gemma và giao cho chị nhiệm vụ nhặt các kim gút bị rơi xuống đất. Một lần cô bé Gemma ẩn nấp dưới giường Luisa, có lẽ vì muốn gây ngạc nhiên cho cô Rosaria, và vì thế, chị vô tình chứng kiến một hiện tượng thần bí. Luisa có một chiếc bàn nhỏ bên cạnh giường, trên đó có đặt một cái chuông nhỏ bằng kiếng có tượng Chúa Giêsu Hải Đồng.

Một lát, chị tôi thấy có một cái gì bất thường: bầu không khí hoàn toàn tĩnh lặng, người ta không nghe thấy cả tiếng các trẻ nữ làm việc ở phòng bên cạnh. Bấy giờ, Gemma mới chui ra khỏi gầm giường và thấy tượng Chúa Hải Đồng cử động, được Luisa cầm trên tay và hôn nhiều lần. Gemma không nhớ mình đứng im bao lâu chứng kiến cảnh tượng ấy; chị chỉ nhớ rằng, tới một lúc, tất cả trở lại bình thường, và không ai cảm thấy điều gì lạ. Cô Rosaria bước vào phòng như mọi khi, và Luisa tiếp tục thêu thùa như thói quen. Sự tích ấy không bao giờ được chị tôi kể lại cho tôi trong thời niên thiếu. Chị giữ kín trong tâm hồn biến cố đó. Tôi chỉ được biết sự kiện ấy do chứng từ của chị ghi trên giấy tờ trong cuộc điều tra ở cấp giáo phận để làm án phong Chân phước cho Luisa. Tôi tin rằng sự trợ giúp của Luisa đối với chị Gemma của tôi vẫn tiếp tục. Về vấn đề đó, tôi là một chứng nhân về một ơn đặc biệt.

Khi sinh đứa con trai thứ hai, vì sự thiếu kinh nghiệm của bác sĩ và những người phụ tá, nên chị tôi suýt bị thiệt mạng. Thực vậy, trong khi sinh, tử cung của chị tôi bị rách, nên chị bị mất máu rất nhiều. Bác sĩ bước ra khỏi phòng giải phẫu và nói những lời lạnh lùng này với thân nhân của chị: “Chúng tôi đã cứu được hài nhi, nhưng không còn làm được gì cho người mẹ”. Trong khi những người khác bật khóc, tôi nghĩ tới chiếc áo sơ mi của Luisa. Tức thì tôi chạy về Corato và đến nhà Cha tôi. Tôi đánh thức cô Rosaria dậy giữa đêm khuya và kể lại những gì xảy ra; rồi tôi xin cô chiếc áo của Luisa. Cô vừa khóc vừa lôi chiếc áo ra khỏi tủ. Chúng tôi cùng nhau trở lại nhà thương Bisceglie. Chúng tôi dặn người nữ y tá đặt chiếc áo dưới đầu chị Gemma và lời yêu cầu được thi hành ngay. Bác sĩ trưởng đã đi rồi. Ngay sau đó, chúng tôi gặp viên bác sĩ phụ tá, ông nói với chúng tôi: “Nếu các anh chị đồng ý, tôi sẽ giải phẫu chị Gemma ngay”. Chúng tôi đồng ý, cho dù chồng chị Gemma nói: “Nếu Gemma không biết gì nữa, thì xin bác sĩ cứ mổ; nếu không, thì chỉ làm cho vợ tôi chịu đau khổ vô ích thêm mà thôi”.

Lúc đó, có một người bạn của anh rể tôi tới nơi, anh ta là y tá tại một nhà thương tâm trí ở Bisceglie. Anh sẵn sàng tặng 6 lít máu cần thiết để truyền cho chị tôi. Cuộc giải phẫu thành công và chị Gemma được cứu thoát. Cô Rosaria tin rằng có bàn tay của Luisa trong vụ này.

Đây là lời chị Gemma kể lại. “Trong khi bác sĩ giải phẫu tôi, tôi thấy Luisa đứng cạnh chân giường tôi với hài nhi bồng trên tay và chị nói với tôi: “Hài nhi này sẽ về Thiên Đàng, nhưng phần em, em sẽ sống lâu”. Và không hiểu sao, tôi ý thức rằng dưới gối tôi có chiếc áo của Luisa”. Ngày hôm sau, hài nhi bị bệnh sung phổi cấp tính một cách lạ kỳ, và qua đời ngay sau đó.

Sự tích này được toàn thể gia đình tôi coi là một phép lạ thực sự. Rất tiếc là hồi đó, không ai nghĩ tới án phong thánh, vì vì thế, không thu thập chứng từ của bác sĩ giải phẫu và các y tá; họ cũng xác tín rằng chị tôi thoát nạn được là nhờ một phép lạ, vì đó là một trường hợp bệnh lý duy nhất và không thể giải thích nổi.

1. MỘT VỤ KHỎI BỆNH

Một bà gần nhà tôi kể lại một sự tích xảy ra năm 1935. Một người chị dâu của bà sắp chết bị bệnh ung thư ở đầu. Trong nhà họ chỉ còn lại một người con gái tên là Nunzia, vì người Cha và hai anh trai đã bị động viên đi chinh phục Etiopia. Gia đình ấy có nhiều mẫu đất. Thiếu nữ ấy chạy đến gặp cô Rosaria để xin nói chuyện với Luisa, với hy vọng mẹ sẽ được khỏi bệnh.

Cô Rosaria, cảm động vì lời khẩn nài của thiếu nữ, hứa sẽ giúp đỡ và nói với Luisa về vụ này. Luisa nói những lời này: “Cô ấy không cần đến tìm chị vì chị không có khả năng làm phép lạ; dù cô ấy không tới, chị cũng sẽ cầu xin Chúa. Trong khi chờ đợi, em hãy nhấn rằng: tại nhà thờ Santa Maria Greca, có châu Minh Thánh Chúa 40 giờ. Hãy đến đó mà cầu xin Chúa và có thể xin Ngài tất cả những ơn lành cần thiết, nhưng em hãy dặn cô ấy hãy cầu nguyện với tất cả lòng tin chân thành”.

Thiếu nữ ấy, sau khi nhận được lời nhấn như thế, thì thất vọng. Cô ta muốn gặp trực tiếp Luisa để trình bày những vấn đề của mình.

Cô Rosaria nhận thấy thái độ của thiếu nữ ấy, nên nói: “Em hãy làm điều Luisa bảo em!”. Quả thực, cô Rosaria biết rõ Luisa và biết giải thích những lời của chị ấy.

Thiếu nữ tới nhà thờ, quì gối trước Minh Thánh Chúa, và than thở hết về những đau khổ của mình.

Sau khoảng hai tiếng đồng hồ, cô ta trở về nhà, và nhận thấy có một sự im lặng như tờ. Người bà con mà cô để lại ở nhà để săn sóc mẹ cô, đã ra đi trong lúc cô vắng mặt.

Nunzia bước vào phòng ngủ thì thấy một cảnh tượng hãi hùng: mẹ cô nằm trên vũng máu và giường cũng đầy máu.

Đứng trước cảnh tượng đó, thiếu nữ hét lên đau đớn, tưởng là mẹ đã chết; nhưng xảy ra một điều không tưởng tượng nổi. Bà mẹ tỉnh lại như bị hôn mê từ lâu, và ngạc nhiên hỏi tại sao con lại kêu như vậy.

Bướu ung thư của bà tan lỏng và chui ra khỏi đầu bị sưng của bà qua đường mũi, và chảy ra trên giường.

Bà hoàn toàn bình phục.

Vài ngày sau, Nunzia, cùng với mẹ, đến gặp Luisa để cảm ơn; nhưng họ không được tiếp vì vị Tôi Tớ Chúa nói rằng mình không biết gì về ơn ấy và cũng không can dự gì, và chị bảo: “Họ hãy đi cảm tạ Chúa vì ơn lành đã nhận lãnh”. *(Chú thích: Tôi đã thu thập nhiều truyện khác về các cuộc khỏi bệnh, nhưng tôi nghĩ là không tiện phổ biến, vì không có những văn bản chứng minh sự kiện. Một số truyện xảy ra trong khi Luisa còn sống, một số khác sau khi chị qua đời. Chúng có thể được xếp vào bộ sưu tập kỷ niệm. Nhiều giai thoại được thu thập, với phép của Đức Tổng Giám Mục đáng kính Giuseppe Carata, với sự tuyên thệ và ký tên hắc hoi, hiện đang được giữ tại Văn khố của Văn phòng về án phong chân phước cho vị Tôi Tớ Chúa Luisa Piccarreta. Tôi nghĩ tới việc ẩn hành phép lạ trên đây vì tôi thấy đó là sự kiện trung thực nhất, và cho dù xảy ra đã lâu, nhưng khó có thể giải thích một cách sai lầm. Cũng cần nói rằng giai thoại này không thuộc vào số những huyền thoại, vì tôi đã nghe nó và được cô tôi xác quyết với ngôn ngữ rành mạch và bình thản.)*

2. NGỰA GIỜ CHỨNG

Năm 1970, khi tôi còn làm Cha phó tại giáo xứ Đức Mẹ Vô Nhiễm ở Barletta, đồng thời làm tuyên úy địa phương và miền của Phong trào Giới trẻ Phan Sinh, sau thánh lễ chúa nhật dành cho giới trẻ, vào khoảng 10 giờ, trong lúc tôi cởi áo lễ, thì bà D'Adduzzio Livia vào nhà mặc áo lễ. Sau khi nghe tôi nói về Luisa Piccarreta trong một bài giảng, bà cho tôi biết nguyên quán của bà là Corato và có biết chị Piccarreta khi còn trẻ.

Tôi rất chú ý đến lời bà D'Adduzzio, một hội viên dòng Ba Phanxicô và thường đi lễ tại giáo xứ này.

Bà là vợ của ông Savino D'Adduzzio, một đại ân nhân của tu viện chúng tôi: chính ông đã tài trợ các ảnh vẽ của Cha Ugolino de Belluno, trong đền thánh.

Gia đình D'Adduzzio rất giàu, có nhiều đất đai, nhưng hai vợ chồng, Savino và Livia, không có con.

Tôi hẹn gặp lại bà D'Adduzzio để chép những kỷ niệm của bà về vị Tôi Tớ Chúa. Hôm sau, lúc 9 giờ sáng, tôi tới nhà D'Adduzzio, ở bên kia đường Milano, cách giáo xứ khoảng 50 mét.

Bà D'Adduzzio biết rõ về cuộc sống và về những hiện tượng liên quan tới Luisa. Một số hiện tượng ấy tôi hoàn toàn không biết gì. Bà cũng nói với tôi là bà biết rõ cô Rosaria của tôi và Angelina, em của Luisa, và bà cũng đã dự lễ an táng vị Tôi Tớ Chúa.

Trong số rất nhiều điều bà hằng say kể lại, tôi đặc biệt chú ý đến hiện tượng các con ngựa mà tôi không hề biết. Tôi yêu cầu lặp lại nhiều lần sự tích đó, và ghi chép.

Đây là chứng từ của bà D'Adduzzio: “Năm 1915, khi con còn là một bé gái 10 tuổi và ở với mẹ con tại xứ Santa Maria Greca, nơi vẫn diễn ra các buổi cầu Minh Thánh Chúa trọng thể 40 giờ. Trong lúc nghe bài suy niệm của linh mục về bí tích Thánh Thể, chúng con thấy những tiếng xôn xao từ bên ngoài nhà thờ, lời nói và tiếng kêu của một người đàn ông nói “ià, ià” và những tiếng roi quất.

Tất cả các thiếu nhi trong nhà thờ, tò mò, đều chạy ra ngoài ngay, có linh mục và một vài tín hữu theo sau. Chúng con thấy có hai con ngựa quỳ gối trước nhà thờ, bị cột vào một xe khép kín.

Vị linh mục hiểu ngay vấn đề, và quỳ xuống, ngài nói: “Luisa Bà Thánh” đang thờ lạy Minh Thánh Chúa!”.

Tất cả chúng con quỳ xuống im lặng, và sau một lát, linh mục mở cửa xe ngựa; ngài nói vài lời với Luisa; rồi hai con ngựa đứng lên và đi tiếp.

Tất cả chúng con trở lại nhà thờ, tiếp tục nghe bài suy niệm của linh mục”.

Sau khi nghe kể sự tích đó, tôi hỏi bà D'Adduzzio vài câu: “Bà có chắc rằng trong xe lúc ấy có Luisa hay không? Tôi biết rằng Luisa không bao giờ ra khỏi nhà”.

Bà đáp: “Đúng vậy, những lần Luisa ra khỏi nhà rất là họa hiếm và vào ban đêm, chỉ vì lý do vệ sinh, để thanh tẩy các nệm rom và len khỏi ký sinh trùng, nhất là chấy rận thường xảy ra trong một môi trường nhà quê”.

“Làm sao bà quả quyết rằng hai con ngựa quỳ gối để cho Luisa có dịp thờ lạy Chúa Giêsu Thánh Thể?”

“Con có thể nói tất cả mọi người đều tin đó là phép lạ và hiện tượng ấy được mọi người bàn tán trong toàn thành Corato. Chắc chắn là có nhiều người không tin, nhất là các linh mục, các vị nói rằng Luisa không can dự gì, đó chỉ là sự giở chứng của đôi ngựa mà thôi, và do một sự tình cờ ngẫu nhiên, chúng dừng trước nhà thờ Santa Maria Greca, và các vị phủ nhận trong xe ấy có Luisa”.

Tôi hỏi bà D'Adduzzio câu chốt: “Bà có chắc chắn rằng trong xe có Luisa hay không?”. Bà đáp: “Rất là chắc chắn. Con đã thấy Luisa trong xe khi vị linh mục mở cửa và nói chuyện với chị ấy. Hình như vị linh mục ấy là Cha Gennaro di Gennaro”.

“Nhưng mà ngài là Cha giải tội của Luisa được Đức Giám Mục chỉ định mà?”, tôi vặn lại.

“Điều đó con không biết, con chỉ có thể quả quyết rằng đó là một linh mục thánh thiện, được kính mến trong toàn thành Corato và ngài cũng đã được một ơn nhờ Luisa”.

Với những lời ấy cuộc nói chuyện của tôi với bà D'Adduzzio kết thúc. *(Chú thích: Cha Gennaro di Gennaro là vị giải tội đã bắt buộc Luisa ghi lại những kinh nghiệm hằng ngày. Ngài là linh mục có đời sống rất thánh thiện, được người dân tại Corato coi như vị thánh. Ngài có tật nói ngọng và tật này một hôm biến mất: Luisa đã xin Chúa chữa lành cho Cha, để vị giải tội của chị có thể rao giảng Lời Chúa một cách xứng đáng.)*

3. CUỘC HỘI HỢP Ở ĐƯỜNG PANSERI

Vào năm 1943-44. Tại đường Panseri, gia đình tôi có một lò củi sinh lợi tốt đẹp.

Cạnh lò đó có dì Nunzia, em của ba tôi, dì ở góa sau khi đã thành hôn với một người góa vợ, và chúng tôi gọi là chú Ciccil, ông làm nghề nông.

Trước nhà dì có một gia đình rất nghèo và đông con. Gia tài của họ chỉ có một con bò cái. Họ sống nhờ tiền bán sữa và những nghề vặt khác như ăn cắp vặt hoặc những gì tương tự.

Bà mẹ tên là Maria, mà mọi người gọi là Marietta bà chăn bò.

Nhưng gia đình ấy có một cái gì đặc biệt: trong nhà họ, dân chúng ở con đường và những người gần đó tụ họp xung quanh một cái đồng lửa lớn, một cụ già mù được mời tới, với chiếc đàn Mandoline, ông hát kể những giai thoại về các biến cố của miền quê, cũ và mới. Khi hát, ông ta làm cho mọi người say mê: tiếc rằng hồi đó chúng tôi không có máy ghi âm để ghi lại những bài ca chuyện của ông.

Khi hát, ông kể lại những biến cố thực sự xảy ra, theo lời yêu cầu của thánh giả.

Đó là một thứ ca vè. Những chuyện kể của ông rất hay, từ tôn giáo tới bi kịch, từ gương mẫu tới anh hùng, như chuyện bà mẹ kia tự nhận cái chết để cứu đứa con đang bị quân của Garibaldi truy nã.

Lúc đó, tôi là một cậu bé 9, 10 tuổi. Tôi thích những buổi hội ca như thế cùng với dì Nunzia. Tôi nhớ mình ngồi trên đầu gối của con trai cả của Marietta, tên là Pasquale.

Một buổi tối rất lạnh, ông già mù ca hát kể lại những hoạt động của “Luisa Bà Thánh”.

Ông mô tả Luisa như một vị đại anh thư, ở giữa trời và đất, giữa các thiên thần và các thánh. Hai sự tích đặc biệt gây ấn tượng nơi tôi: Chúa Giêsu nói với Luisa trong lúc Ngài vác thánh giá trên vai, và sự tích Torre Disperata, trong đó Chúa Hải Đồng chơi và chạy trên cánh đồng, tay dắt cô bé Luisa.

Khi tôi kể lại những chuyện đó trong nhà, mẹ tôi cấm tôi không được lui tới gia đình ấy và thậm chí mẹ còn trách cả dì Nunzia nữa.

Cô Rosaria, khi nghe những điều đó về Luisa, thì cảm thấy rất khó chịu và xin Cha tôi nhắc ông già mù ca sĩ hãy bỏ “Luisa Bà Thánh” ra khỏi các bài ca của ông ta.

Lý do vì đối với cô tôi, tất cả những điều đó là xúc phạm đến Luisa.

Lớn lên, tôi suy đi nghĩ lại nhiều lần về ông già mù: giả sử chúng tôi thu âm được tất cả những bài ca của ông về Luisa, có lẽ ngày nay chúng ta có trọn một bài ca về dài về vị Tôi Tớ Chúa. Điều chắc chắn là Luisa đã ảnh hưởng mạnh mẽ tới môi trường ở Corato đến độ được coi như một vị anh thư thánh thiện.

4. CON NGỰA ĐƯỢC CHỮA LÀNH

Tại Corato, đặc biệt vào những buổi tối mùa đông, nhiều gia đình thường họp nhau trong cùng một nhà, quanh lò lửa hồng, và thật là hay khi nghe tất cả những gì người già kể lại.

Trong số ba sự tích của thành phố, cũ và mới, cũng có nhiều điều về Luisa Bà Thánh.

Trong một buổi hội họp bình dân đó, tôi nghe sự tích con ngựa. Một người rất già, hầu như trăm tuổi, với những lời linh động và cử chỉ đầy ý nghĩa, kể lại sự tích con ngựa, trong thổ ngữ của miền Corato hồi đó còn tinh tuyền.

Đây là truyện kể của ông.

“Hồi còn nhỏ, tôi ở đường Murge, gần nhà “Luisa Bà Thánh”. Tôi là một thiếu nhi - thổ ngữ địa phương gọi là “carusiddu”, và gia đình của Luisa gặp một bất hạnh: một buổi sáng, con ngựa của họ nằm sõng sượt trong chuồng gần chết. Viên bác sĩ thú y được gọi tới. Ông khuyên thân phụ của Luisa nên bán ngay con vật cho lò thịt với hy vọng còn cứu vãn được một chút lợi nào đó, vì con vật chẳng còn sống được bao lâu nữa.

Tin này gây lo âu cho toàn gia đình Piccarreta, vì con ngựa ấy là phương tiện cần thiết cho việc sinh nhai của họ.

Gia đình Piccarreta không giàu có gì; nguồn lợi của họ chỉ dựa vào việc làm của người Cha. Nicola đến nơi, nghe thấy tin đó, ông đau đớn nói: “Bây giờ làm sao chúng ta sống được? Ai nuôi nấng 5 đứa bé gái này?” , - ông nói về 5 người con của mình.

Toàn gia đình và hàng xóm láng giềng đứng bên chuồng ngựa, ngoại trừ Luisa lúc đó mới 4 tuổi và rất thích con ngựa. Bà mẹ không cho phép Luisa xuống chuồng, để khỏi gây ra đau đớn cho bé.

Toàn gia đình ở trong một khu thuộc dinh thự của gia đình người chủ. Cha của Luisa là công nhân của họ, làm tá điền ở nông trại Torre Disperata.

Nhưng cô bé - thổ ngữ địa phương gọi là “mnen”, làm hết cách để xuống chuồng ngựa.

Tôi có mặt tại đó và chứng kiến cảnh tượng ấy.

Luisa đến cạnh con ngựa, vuốt ve đầu con vật, gọi tên nó và nói: “Ngựa ơi, đừng chết nhé vì Luisa thương ngựa lắm”.

Nghe những lời ấy, con ngựa đứng dậy ngay.

Viên thú y nhận thấy con sốt biến mất và con ngựa lại khỏe mạnh như thường.

Bà mẹ Rosa bồng Luisa trên tay và nói: “Con gái của mẹ”, và bế Luisa đi.

Tất cả đều ngỡ ngàng trước sự kiện như thế, và trong thời gian dài, khu đường Murge chỉ nói về chuyện con ngựa được khỏi bệnh. Một bà cụ già nói: “Có bàn tay của Chúa trên cô bé ấy và tất cả thành Corato đều ngạc nhiên vì những gì xảy ra”.

Câu chuyện kể của ông già gần trăm tuổi chấm dứt tại đó.

5. NGƯỜI LÍNH ĐÍNH HÔN

Một bà rất cao tuổi, tên là Maria Doria, mà tôi quen biết, kể lại rằng mẹ của bà, đồng tuổi với Luisa, vào mùa hè, tới vùng Torre Disperata, trong một nông trại cạnh nông trại nơi gia đình Piccarreta cư ngụ.

Bà ấy biết rõ những hiện tượng liên quan tới cô bé Piccarreta, và những sự tích đầy chi tiết đặc biệt được mẹ bà kể lại.

Mẹ bà, khi còn nhỏ, vẫn chơi đùa với Luisa và các chị cũng như các bạn thân của Luisa.

Nhiều lần họ thấy Luisa chơi với một cậu bé lạ mặt.

Thoạt đầu, họ tưởng cậu bé ấy đến từ một nhà lán giềng.

Sự kiện đặc biệt là cậu bé ấy chỉ chơi và nói chuyện với Luisa, và một lúc nào đó, cậu bé ra đi.

Các bà chị và bạn gái hỏi Luisa xem cậu bé ấy là ai. Nhưng Luisa chỉ mỉm cười mà không trả lời. Một lần, đáp câu hỏi có vẻ trêu chọc: “Cậu ta có phải là người yêu của Luisa không?”, Luisa đáp “Phải”.

Với thời gian, họ hiểu rằng mình đang đứng trước một hiện tượng siêu nhiên: cậu bé ấy thực là Chúa Hải Đồng Giêsu, hiện ra dưới hình một thiếu nhi. Hiện tượng ấy xảy ra mỗi lần Luisa bị ma quỷ tấn công.

Sự hiện ra của Chúa Giêsu là niềm an ủi cho Luisa sau khi bị quỷ ma tấn kích. Một lần, Luisa bị kẹt giữa các chân song sắt ở giường và cần phải có người thợ tới giải thoát cho cô bé.

Điều lạ lùng là thân thể Luisa không hề hấn gì.

Một lần khác, Luisa ở trên nóc phòng, bị treo vào một cái móc thường dùng để treo đồ ăn.

Luisa thường được giải thoát khỏi những hiện tượng ấy bằng cách cầu nguyện với Đức Mẹ, tìm nơi ẩn náu trong một hốc cây dâu tằm, ngày nay vẫn còn tại nơi đó.

Một lần khác, từ một cái gò nhỏ gần nông trại, người ta thấy một ngọn lửa lớn bùng lên, và vì Luisa thích chơi trên cái gò ấy, Cha mẹ cô bé vội chạy tới ngay để dập tắt lửa. Nhưng đó là một hành động vô ích: Luisa đang ngồi yên hàn trên một mỏm đá, hướng nhìn lên trời, và không có dấu vết nào quanh người cô bé.

Nhiều lần Luisa ngắm nhìn mặt trời, vào giữa trưa, mà không bị thương ở mắt. Cô Rosaria tâm sự với tôi rằng hiện tượng ấy kéo dài cho tới khi Luisa qua đời. Thực vậy, qua các tác phẩm của Luisa, chúng ta có thể thấy rằng mặt trời là một vì tinh tú ưu tiên của Luisa. Chỉ coi mặt trời có liên hệ tới Chúa Ba Ngôi.

Với thời gian trôi qua, Luisa nay đã nổi danh trong toàn vùng Corato, và vào giữa thời thế chiến. Người anh quân nhân của bà Maria Doria, trong lá thư gửi từ Sicilia, báo tin anh đã đính hôn với một thiếu nữ tại đảo đó.

Bà mẹ rất đau buồn bởi vì con trai bà đã đính hôn trước đó với một thiếu nữ giàu có tại Corato. Việc đính hôn này do Cha mẹ hai bên thỏa thuận với nhau, theo thói quen thời đó. Bà mẹ khóc và kêu than: “Tội nghiệp con trai tôi đã bị người ta chà nát rồi, mafia đã đi vào gia đình tôi!”. Tại Sicilia hồi đó, tên bất lương Giuliani đang lộ hành.

Một hôm bà bảo cô con gái cả đến nhà Luisa, và nói rằng mình là con gái của bạn Luisa thời thơ ấu, và hãy chú ý tới những lời Luisa nói.

Thiếu nữ ấy đến nhà Luisa, ở đường Maddalena; chuyển lời chào thăm của mẹ, làm cho Luisa rất hài lòng và câu chuyện xoay quanh thời kỳ họ ở các nông trại tại Torre Disperata. Luisa nói thêm: “Bao nhiêu lời cầu nguyện và bao nhiêu hy sinh hãm mình tại nơi đó!”. Luisa cảm ơn thiếu nữ vì đã đến thăm, và chuyển lời nhắn mẹ hãy cầu nguyện nhiều, như hồi còn ở nông trại, và hãy làm tất cả những việc đạo đức, và đừng bao giờ quên những việc ấy để có thể chu toàn Thánh Ý Chúa.

Rồi đột nhiên, Luisa nhìn thiếu nữ và nói: “Nhưng tại sao cháu buồn như vậy?”. Thiếu nữ kể lại chuyện người anh và sự lo âu của mẹ.

Luisa nói: “Làm sao mà bảo cô gái này tệ hơn cô gái trước? Mẹ cháu hãy cầu xin Chúa và tâm hồn sẽ được an ủi”.

Thiếu nữ về nhà kể lại cho mẹ câu trả lời của Luisa, bà thốt lên: “Con trai tôi đã được cứu thoát rồi!”. Thực vậy, bà được biết thiếu nữ người đảo Sicilia ấy thuộc một gia đình tốt lành, rất đạo đức, trong gia tộc nàng có hai người chú làm linh mục.

Vì thế, thanh niên ấy cưới vợ tại đảo, thành một gia đình rất tốt lành và làm cho mẹ được hài lòng hạnh phúc.

CHƯƠNG IX

1. LUISA PICCARRETA GÂY KINH HOÀNG CHO QUYỀN LỰC MA QUỲ

Khi đọc tự thuật của Luisa, ta dễ nhận thấy rằng trong thời kỳ đầu, chị đã phải chiến đấu kinh khủng chống lại quyền lực của ma quỷ, chúng không buông tha cả thân thể của chị. Trong các tác phẩm của chị, người ta đọc thấy những lời này: “Ta đã động chạm đến con, Ta không làm cho con vô nhiễm, vì Ta không phải nhập thể nữa, nhưng Ta đã cắt khỏi con sự cảm dỗ của tội lỗi”.

Đối với người tin, thì thật là dễ hiểu tầm mức của lời khẳng định đó, những lời khẳng định này hầu như nói lên một điều không thể tưởng tượng nổi về phương diện thần học. Một số người có thể bảo đó thực là một xi căng đan và coi đó là rối đạo. Tôi không muốn đi vào vấn đề này; các tòa án của Giáo Hội có tất cả thời gian để cứu xét và phán đoán. Một điều chắc chắn là: một lúc nào đó trong cuộc đời, Luisa đạt được bình an nội tâm, một sự yên hàn thanh thản, chiếu tỏa ra bên ngoài và gây ấn tượng mạnh nơi những người may mắn được quen biết và nói chuyện với chị. Tất cả có thể xảy ra xung quanh chị nhưng không bao giờ có thể làm thương tổn chị. Khi Luisa bị Bộ Thánh Vụ lên án vào năm 1938, tất cả đều kinh hãi, tất cả đều xôn xao, giáo sĩ cũng như giáo dân; dường như đó là một trận động đất làm rung chuyển và sụp đổ một tòa nhà lớn. Nhưng Luisa vẫn yên hàn như thường, thanh thản như thể vụ đó chẳng làm cho chị quan tâm. Chị ngoan ngoãn từng phục ý muốn của Giáo Hội, giao nộp cho Bộ Thánh Vụ tất cả các thủ bản của chị, và tiếp tục cuộc sống an bình, thanh thản, trong kinh nguyện, tiếp tục công việc thêu thùa.

Vì thế, dường như Luisa đã được củng cố trong ơn thánh và do đó trở thành sự kinh hoàng cho ma quỷ, chúng phải trốn chạy ồn ào trước mặt Luisa. Một số sự tích dường như xác nhận điều đó.

Người ta kể rằng khi Luisa đi qua nơi nào đó - khi chị được chở bằng xe ngựa bịt kín để thanh tẩy hàng năm căn nhà của chị - một số nhà rung chuyển và người ta nghe thấy có những tiếng kêu la, tiếng giầy xích loảng xoảng và tiếng người chạy trốn. Điều này đặc biệt xảy ra trong một tòa nhà lúc ấy còn ở trong giai đoạn tu sửa lại ở quảng trường chợ Corato. Thực vậy, trong tòa nhà đó, người ta kể rằng đã xảy ra những điều kinh khủng như giết người, treo cổ, tra tấn, v.v..

Một thiếu phụ kể rằng bà tới ở trong một nhà ở đường Rotondella, tỉnh Matera, nơi bà có nhiệm vụ dạy học tại một trường mẫu giáo. Nhưng trong nhà ấy, bà cảm thấy rất khó chịu vì nhiều lần bà thấy trong nhà có một người đáng điệu khủng khiếp tìm cách nắm bắt bà, nhưng bà ta tự vệ bằng cách giơ râu chuỗi Mân Côi bà cầm trong tay; và người ấy chạy mất khi thấy như vậy. Bà ấy kinh hãi, từ bỏ mọi sự và trở về Corato với các con. Tội nghiệp chẳng ai tin lời bà và bà bị người ta coi là điên rồ, nhất là chồng bà là người có ý tưởng theo bè tam điểm. Không biết làm sao, bà tới gặp Luisa, chị ân cần lắng nghe bà kể, an ủi bà và bảo bà đừng sợ vì ma quỷ không có quyền lực nào trên bà, đồng thời Luisa khuyên bà trở về với công việc. Bà ấy nghe lời khuyên, nhưng muốn mang theo mình một tấm hình của Luisa: bà đóng khung và đặt hình đó trên bàn cạnh giường ngủ của bà. Một buổi tối, trong lúc bà đọc kinh Mân Côi với các con, bà lại thấy người đàn ông ấy tiến lại gần giường, cầm ảnh Luisa vứt xuống đất và vừa chạy trốn vừa kêu la. Từ lúc ấy, không có gì xảy ra nữa; an bình và thanh thản trở lại trong nhà đó. Khung ảnh có hình Luisa bị vứt xuống đất mạnh như thế, nhưng vẫn không bị hư hại và kiếng không bị vỡ. Tấm ảnh đóng khung đó hiện giờ ở trong nhà con dâu của phụ nữ ấy, trên bàn nhỏ cạnh giường.

Một sự tích khác rất gần đây là vụ ăn trộm các bàn ghế. Trong lúc tham dự một hội nghị quốc tế tại Costarica, chúng tôi được tin có một vụ trộm tại nhà Luisa. Bọn trộm lấy cắp các bàn ghế cổ thuộc về Cha mẹ của vị Tôi Tớ Chúa. Tin này làm chúng tôi xôn xao. Khi trở về, người ta cho công chúng biết các bàn ghế ấy có thể là nguy hiểm, vì ma quỷ nhảy mừng khi có quyền lực cám dỗ Luisa. Chỉ có chị mới có thể kiểm soát chúng: ma quỷ có thể xô chuồng, được giải thoát khỏi ảnh hưởng của “Luisa Bà Thánh”. Thực vậy, người ta không rõ tại sao - có lẽ ma quỷ thực sự bị xô chuồng - bất cứ nơi nào các bàn ghế đó được đưa tới, thì đều xảy ra những điều không thể tưởng tượng nổi. Trường hợp duy nhất trong lịch sử, ban đêm, bọn trộm khiêng trả lại bàn ghế, và để chúng ở đằng sau nhà Luisa. Mọi bình luận về việc này đều vô ích.

Một trường hợp khác xảy ra cho chính tôi. Năm ngoái, tôi tham dự một lễ nghi trừ quỷ tại nhà thờ Thánh Severo do Cha Cipriano, niên trưởng các nhà trừ quỷ ở Italia, chủ sự. Nhà thờ đầy những người coi mình là bị quỷ ám. Tôi mang theo mình một ảnh của Luisa và giơ ra cho một phụ nữ và nói: “Bà có biết Luisa không?”. Phụ nữ ấy nhìn ảnh và nói là không, nhưng một lát, bà mở to mắt và người ta nghe thấy có tiếng từ ngực bà ta nói: “Tôi có biết bà ấy .. tôi có biết bà... cút đi, cút đi!”, rồi bà ta đá tôi một cái để đuổi tôi đi, toan dặt dây stola màu đỏ tôi đang đeo. Tôi luôn mang theo trong mình một ảnh hoặc một thánh tích của Luisa.

2. SỰ QUA ĐỜI LÀNH THÁNH CỦA LUISA PICCARRETA

Khi tin Luisa qua đời ngày 4 tháng 3 năm 1947 được truyền đi, dân chúng tại Corato như thể ngừng lại để sống một biến cố duy nhất và ngoại thường. Luisa của họ, Bà Thánh của họ, không còn nữa. Và như một dòng sông cuộn cuộn, họ đổ về nhà Luisa để chiêm ngưỡng và bày tỏ lòng quý mến đối với người, từ bao năm vẫn được họ kính mến. Ngày an táng Luisa được tuyên bố là ngày thành phố để tang. Thị hải Luisa được quản 4 ngày cho dân chúng kính viếng (với sự cho phép của bác sĩ đặc trách về y tế), để thỏa mãn ước vọng của hàng ngàn người ở Corato và vùng phụ cận, ngày đêm đổ về nhà Luisa. Người ta phải xin nhân viên công lực giữ trật tự cho làn sóng người. Tất cả đều có cảm tưởng Luisa ngủ chứ không chết. Thực thế, thân thể chị, ở trên giường, không bị cứng đờ như xác chết. Người ta có thể nâng tay chị, xoay đầu chị theo mọi hướng, gập các ngón tay dễ dàng, nâng và gập cánh tay lại. Người ta cũng có thể vạch mi và quan sát đôi mắt tỉnh táo, không chút gì có vẻ là chết. Tất cả mọi người - những người từ nơi khác, các linh mục, nhân vật đạo đời - đều muốn xem một trường hợp duy nhất và lạ lùng như vậy. Rất nhiều người trước đó hồ nghi, bước ra khỏi nhà để thị hải Luisa, ngỡ ngàng, khóc và được đổi mới. Luisa có vẻ như sống, như thể một giấc ngủ thanh thản đang làm chị dừng lại. Tất cả đều xác tín rằng chị không chết và vài người nói: “Hãy mời Đức Giám Mục đến và hãy xem ngài có thể đánh thức chị bằng dấu thánh giá hay không; Luisa không phải là con của sự vắng phục sao?”. Hy vọng đó diễn tả lòng yêu mến của mọi người đối với vị Nữ Tôi Tớ Chúa. Nhưng một hội đồng bác sĩ, do giáo quyền, chính quyền và nhà chức trách y tế triệu tập, sau khi cứu xét kỹ lưỡng, đã tuyên bố Luisa thực đã chết rồi. Cho đến bây giờ, Luisa vẫn được trưng bày cho dân chúng tôn kính, và không có dấu hiệu gì bị hư rữa và từ thân xác chị không có mùi hôi nào. Như một nữ hoàng ngồi trên giường. Vì không thể đuổi thẳng thi hải chị, nên người ta phải làm một quan tài đặc biệt hình chữ P, với mặt trên và hai bên bằng kiếng, để mọi người có thể nhìn thấy chị lần cuối cùng. “Luisa Bà Thánh”, vẫn luôn ngồi trên giường khoảng 70 năm trời và không bao giờ ra khỏi phòng, nay chị đi giữa làn sóng người mê mông, đi đầu là một nhóm đông đảo các nữ tu thuộc tất cả các dòng, được đông đảo các linh mục và tu huynh tháp tùng. Lễ an táng được cử hành tại Nhà thờ Chính, bên trong gian công hội, với sự tham dự của tất cả các hội đoàn ở Corato.

Tôi đã viếng thăm thi hài Luisa nhiều lần, trong 4 ngày được trưng bày, nhiều lần đựng chệm đến thi hài và lấy những hoa được liên tục đặt nơi đôi bàn chân và chân của chị. Những cánh hoa đó tôi giữ gìn cẩn thận trong nhiều năm trời, ép trong các sách của tôi. Nhiều cánh hoa ấy được tặng cho các bệnh nhân, và khi đựng tới, họ được lành bệnh và có thể tham dự lễ an táng. Khi linh cửu đi qua, nhiều bệnh nhân được thân nhân mang ra đặt ở cửa nhà, và người ta kể, nhiều bệnh nhân đã được ơn đặc biệt. Luisa được an táng trong nhà nguyện của gia đình Calvi. Ngày 3 tháng 7 năm 1963, hài cốt chị được đưa trở lại Corato, để được an táng vĩnh viễn tại giáo xứ Santa Maria Greca.

3. CHÀNG THANH NIÊN BỊ GIẾT ĐƯỢC HỒI SINH

Trước khi chấm dứt hồi ký của tôi, tôi không thể không trình bày một sự tích rất đặc biệt này.

Tôi vẫn luôn nghe nói về một chàng thanh niên bị giết và được Luisa hồi sinh. Sự tích này tôi đã nghe ông già mù ca sĩ kể, trong một buổi hội tại đường Panseri.

Một hôm, có một thanh niên chết, nằm trên một vũng máu. Bà mẹ hay tin đau buồn đó, không chạy lại xem xác con, nhưng bà vừa kêu, vừa chạy tới nhà Luisa, đầu tóc xõa ra, bà quì xuống trước cửa và kêu: “Luisa, Luisa, họ giết con tôi rồi!”.

Bà thánh nhỏ - danh từ mà ca sĩ già gọi Luisa - cảm động và nói: “Bà hãy đi lấy người con mà Chúa trả lại cho bà”.

Người mẹ đứng dậy và được vài người đạo đức dẫn tới nơi con trai bà đang nằm chết.

Khi thấy con, bà mẹ bắt kể những người canh gác đứng đó, nhào vào xác con, ôm trên tay và hôn, tuyệt vọng như Đức Mẹ sầu bi dưới chân thánh giá.

Nhưng đột nhiên, chàng thanh niên ấy mở mắt và kêu: “Mẹ, con đây nè, xin mẹ đừng khóc nữa”.

Khi nghe kể lại sự tích đó, mọi người đều khóc, nhất là những bà già có con đang phải tham chiến.

Một vài lần - tôi cũng nghe kể thoáng qua về sự tích ấy ở nhà tôi. Tôi nhớ, cô Rosaria, một hôm, nói những lời này với ba tôi: “Anh đừng nói nhảm như thế nữa, anh tiếp tục ăn đi”. Lúc đó, ba tôi đang kể chuyện một người được “Luisa Bà Thánh” hồi sinh.

Trong xứ tôi, một hôm tôi nghe cô Redda, hội trưởng dòng Ba Phanxicô, nói về phép lạ ấy với một nhóm phụ nữ. Nhận thấy sự có mặt của tôi, cô liền lấy tay che miệng cô lại, tự trách mình bất cẩn, vì thực ra, Cha Cataldo Tota, cũng có mặt lúc ấy và nói: “Một số chuyện không nên nói trước công chúng bao lâu những người liên hệ còn sống”.

Tôi không bao giờ coi trọng sự tích này - luôn được kể thì thăm - vì tôi thấy đó là chuyện không thể tin được. Cô Rosaria không bao giờ muốn đề cập tới vấn đề đó, và khi tôi hỏi, thì cô đáp: “Hãy bỏ qua những chuyện tầm phào đó!”.

Tôi hiểu rằng về điều xảy ra đó, có một lệnh cấm tuyệt đối không được nói tới, từ phía Luisa cũng như từ phía hàng giáo sĩ.

Chuyện kể của ông già mù tôi thấy có vẻ quá tưởng tượng, quá tô điểm và giống như một bi kịch Hy Lạp hơn là một sự kiện xảy ra thực sự. Trước đó, tôi không bao giờ muốn viết gì về điều ấy, để khỏi làm

cho vị Tội Tớ Chúa bị coi là lỗi bịch (và cũng bị tôi coi giai thoại ấy là kết quả trí tưởng tượng của dân gian).

Sau đó, khi đọc một thư của Thánh Linh Mục Annibale Maria di Francia, trong đó có xác nhận phép lạ một thanh niên bị giết chết được hồi sinh, tôi nghĩ là nên đề cập đến hiện tượng ấy ở đây, điều mà tôi đã được nghe nói tới rất nhiều.

Cha Thánh Annibale khẳng định, với uy tín của một vị thánh, rằng sự hồi sinh của chàng thanh niên bị giết xảy ra nhờ lời cầu nguyện của Luisa Piccarreta.

Thư đó viết ngày 5 tháng 5 năm 1927. Ít ngày sau, đúng ra là ngày 1-6-1927, Cha Thánh Annibale qua đời thanh thản tại thành phố Messina.